

NĂM THỨ HAI

SỐ MỚI: 17

mai

BEST LEGAL
INDOCHINE
410807

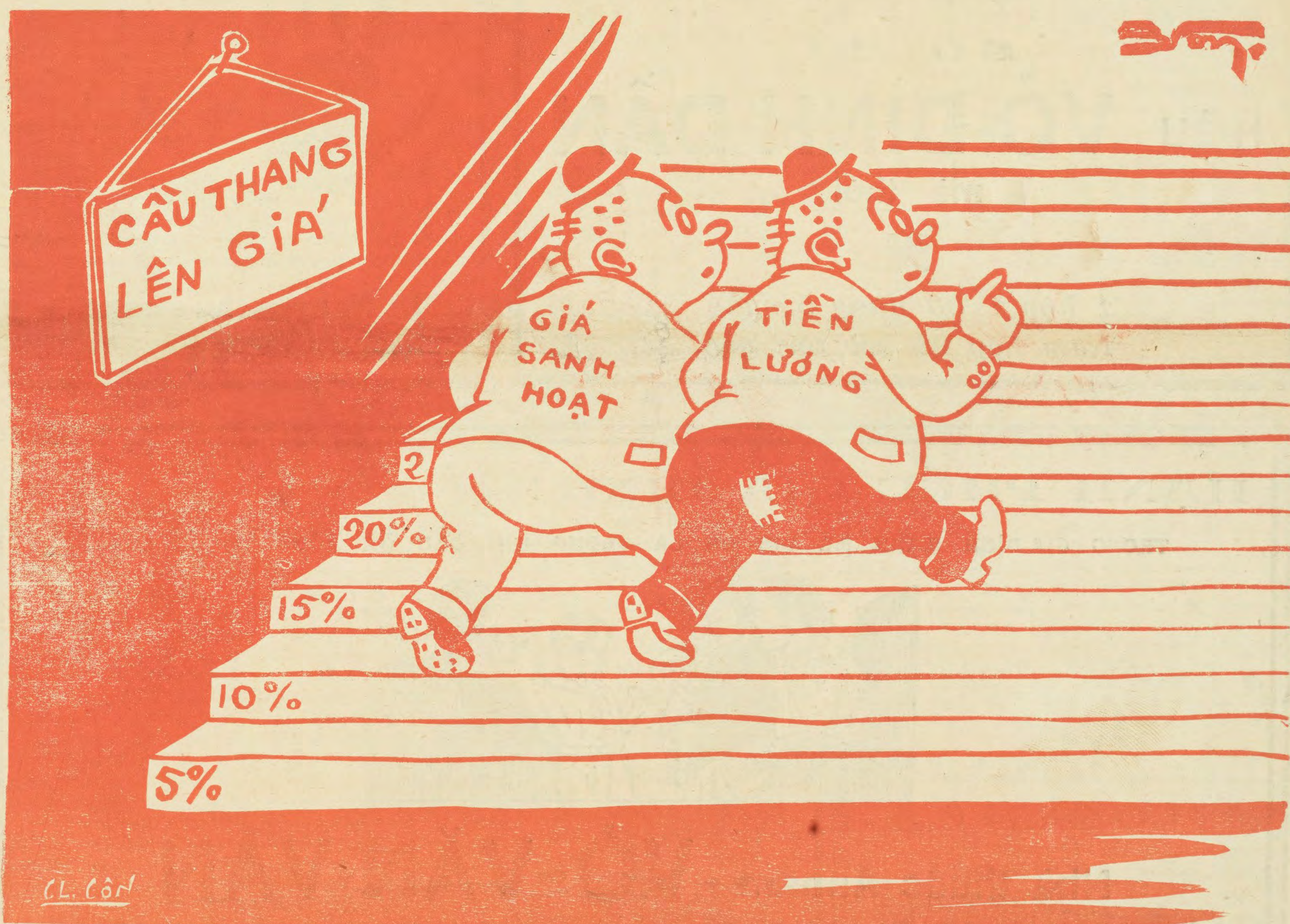
SAMEDI 25

DÉCEMBRE 1937

Chu-nhiem DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan: 150, Rue Lagrandière - SAIGON

ANHỊ IEMI XIIÊM - ILA

(BỨC TRANH KHÔNG LỜI)



CHÚNG TÔI HIỂU MỘT SỐ BÁO ĐẶC-BIỆT, NÊN LÀ MỘT SỐ BÁO CHỈ CHUYÊN THẢO-LUẬN BIÊN-TẬP RIÊNG MỘT VẤN ĐỀ GÌ CHO THẬT CÔNG-PHÚ, CÓ THỂ DẶNG CHO ĐỘC-GIẢ MỘT TÀI-LIỆU ÍCH THẦN BỔ TRÍ, NGẮM NGHỈ LÂU DÀI, CHỜ KHÔNG PHẢI MỘT TẬP GIẤY TRỘN ĐỦ THỪ NHƯ DĨA XÀ-LÁCH, ĐỘC-GIẢ CHỈ XEM GIẤY LÁT RỒI THÔI. BỜ VẬY SAU SỐ ĐẶC-BIỆT «TRUNG-NHỰT CHIẾN-TRANH» NHƯ ĐỘC-GIẢ ĐÃ BIẾT, SỐ ĐẶC-BIỆT LẦN NÀY CHÚNG TÔI LỰA VẤN ĐỀ DUY-NHỆT LÀ «PHỤ-NỮ NAM-KỲ».

20 TRUONG — GIA MƠI SƠ 0 \$ 12

GIA BAO: 1 NĂM 6\$00 — 6 THANG 3\$00 — 3 THANG 1\$60 — 1 THANG 0\$50

BÌNH PHONG-TÌNH

uống thuốc rất lâu hết



Lâu hết vì khó trị cũng có
nhưng thường thường thì tại
người uống thuốc không nhầm



Hãy uống thuốc :

HUÊ-LIÊU
GIẢI-ĐỘC-HOÀN

SỐ 60

HIỆU **VỎ-ĐÌNH-DẪN**

mà thôi



1 hộp 1\$ 00 dùng 5 ngày
Năm hộp đủ trị tận gốc

CHÂM-CỬ'U-KHOA

« Chữa bệnh theo phương pháp của Nhựt »

Nhức đầu, Tức, Đau bụng : Hết liền
Trúng-phong, Kinh-phong, Tê-bại : Kiến hiệu tức thời
Bứu, Phong-xù, Tử-cung sa : Dám cam-đoan
Sẵn lòng chỉ lại cho vị nào muốn học, viết thư hỏi,
Y-sĩ PHƯƠNG-VIÊN, Quảng-An-Đường Dược-Phòng,
Nº 61, Rue Maréchal Foch, DAKAO.

MỘT BỨC THƠ

MARCEL FERRADE
Dalat

Dalat, le 17 Juin 1936

Monsieur Nguyễn-thượng-Hiền
Chiromancien,
251, Rue Lagrandière, SAIGON.



Cher Monsieur,
J'ai été chez vous il y a deux
reprises pour une divination de 2 ans.
Il existe des causes qui sont vraiment
exactes dont je ne m'en souviens plus.
Je vous adresse mes félicitations pour
votre propre talent et mes vifs remerciements.

Par la même occasion je vous envoie
un mandat de cinq piastres avec les
empreintes de mes mains.
Vous m'obligerez en voulant bien
m'adresser dans le plus bref délai le
résultat de mon avenir.

Dans l'attente je vous prie d'agréer,
Monsieur nos sincères salutations.

M. Marcel FERRADE,
Surveillant concession
de M. GRILLET
à DALAT.

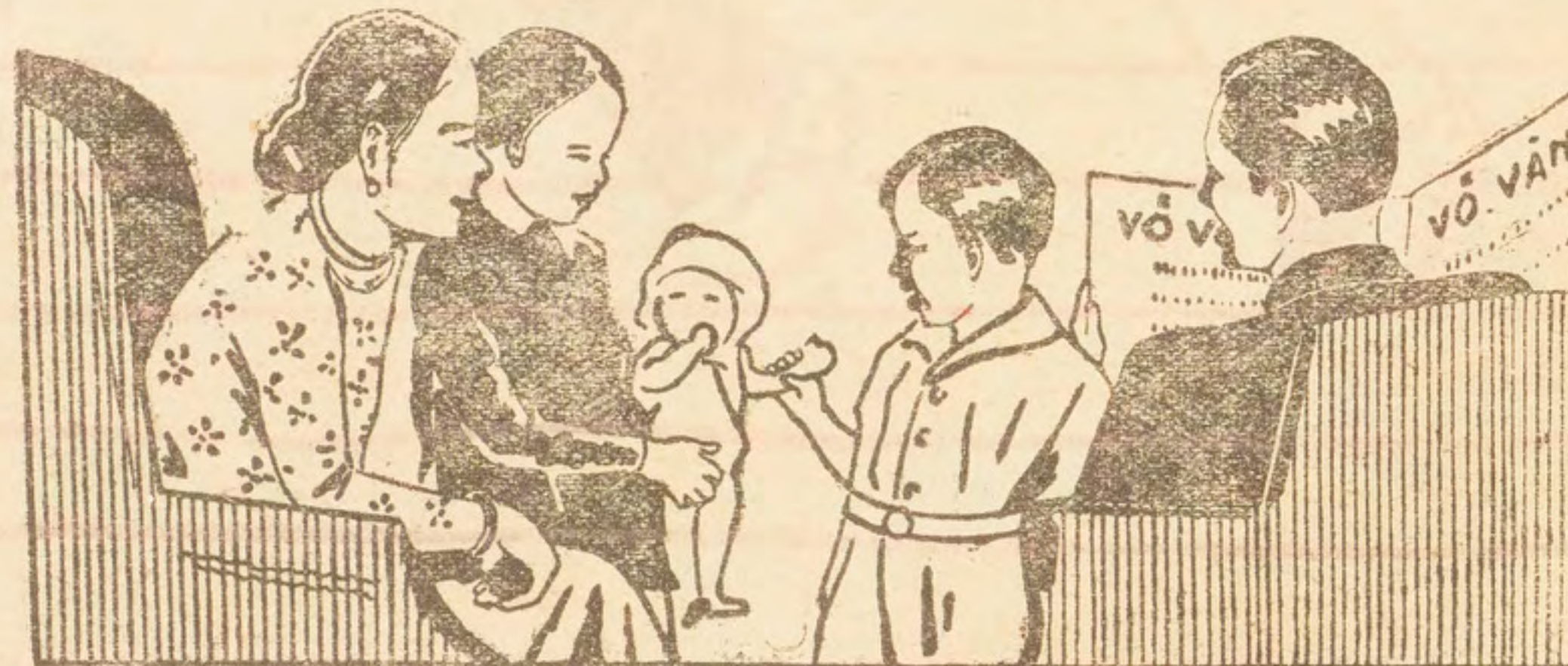
Trên đây là bản tay và bức thơ nguyên văn của M.
Marcel Ferrade ở Dalat gửi vô khen tụng tài nói Tiên Tri của

M. Nguyễn-thượng-Hiền

và gởi thêm tiền coi suốt đời

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH !

TRONG GIA-ĐÌNH MẠNH MỀ VUI VẺ LÀ TRONG KHI ĐAU ỒM DÙNG THUỐC CỦA



Nhà thuốc Annam **VỎ-VĂN-VÂN**

Danh tiếng và lớn nhất trong cõi Đông-Pháp, tinh chế đủ các thứ cao, đơn, hườn, tán, trị đủ bệnh, linh nghiệm phi thường. Đã được thưởng nhiều
médaille vàng bạc và nhiều bằng danh dự trong các kỳ đấu xảo; trên lại được Đức Đại Nam Hoàng-Đế ân tứ cấp bằng tài năng và nhất hạng ngân-tiền

Tổng cuộc : THUDAUMOT — COCHINCHINE — Số điện thoại : 4

CHI-CUỘC:

SAIGON: 229, RUE D'ESPAGNE, Tél. 21.442

HANOI: 86, RUE DU COTON

HAIPHONG: 75, AVENUE PAUL DOUMER

TOURANE: AVENUE DU MUSÉE

HUÉ: 87, RUE PAUL BERT

QUINHON: AVENUE GIALONG

Hai phương thuốc đã được Đông-bào hoan nghênh

Số 1. — BÁ ĐÀ SƠN QUÂN TÁ . — Trị bệnh tử cung và bạch đới khô cần bơm rửa

Số 2. — TAM TINH HẢI CẦ BỒ THẬN HOÀN. — Trừ tuyệt bệnh mộng-tinh, di-tinh và huyết-tinh

mai

CÙNG CHƯ VỊ ĐỘC - GIẢ
VÀ THUƠNG-GIA PHÁP

Cân-niên 1938

«MAI» XIN TRÂN TRỌNG KÍNH CHÚC
KHƯƠNG NINH HẠNH PHÚC

Người Nhứt tự moi lỗ chôn mình

1. — KHÔNG CÓ LẼ NÀO ANH MỸ NHỊN HOÀI MÀ KHÔNG CAN THIỆP.
2. — KHÔNG CÓ LẼ NÀO MỘT DÂN-TỘC QUÁ ĐỘC-VÔ CÙNG BINH MÀ ĐƯỢC BỀN MÃI

DẤU ai công bằng và kiên nhẫn tới đâu, có lẽ cũng phải nhìn nhận rằng nước Nhứt ý sức mạnh mà quá độc-vô cùng-binh với Trung-quốc ngày nay, thật là một sự nguy-hiểm.

Nguy-hiểm cho họ.

Từ hồi nào tới giờ, họ vẫn nói những sự tốt đẹp tử-tế, nào là chủng tộc tương quan, nào là Hoa Nhứt hiệp tác. Nhưng đến sự thật, đáng lý họ nên lấy đạo «Vương» giúp cho nước Tàu được mau tự-cường tấn hóa và khiến dân Tàu phải mang ơn tâm phục thì, trái lại, họ chỉ dùng đạo «Bá» là dùng sức mạnh đè ép người ta để cầu thỏa tự-giục của mình mà thôi. Bắt đầu từ trận Giáp-ngọ (1894), trải qua 21 điều-khoãn, cho tới hiệp - ước Đường cô, Nhứt đối với Tàu chỉ dùng mãi cái chánh sách «lấy thịt đè người», làm cho Tàu phải tâng quyền nhục quốc, gây nên trong óc người Tàu có cái tinh thần oán Nhứt bái Nhứt, đó chính là hột giống tự tay Nhứt gieo trồng mà ra.

Trải 10 năm nay Trùng-giới-Thạch lo việc kiến thiết trong nước, trừ họa nội-tranh, không ai có thể vu-cáo được rằng Tàu không ưa hòa bình, không muốn tấn-hóa. Nhưng mà Nhứt hẳn có ý không muốn cho Tàu được yên ổn hiệp-nhứt và sắp đặt tự-cường, cho nên Tàu vừa mới hiệp nhứt và đang lo kiến thiết thì Nhứt tìm cách phá-hoại. Ấy, đó là chủ-não của Hoa Nhứt chiến tranh bây giờ.

Mượn cơ xảy ra ở cầu Lư-câu để xâm chiếm Hoa-bắc, cũng như mượn cơ phi-trưởng Hồng-khẩu để lấy gần hết Hoa-trung, Nhứt còn chưa lấy làm vừa lòng. Họ còn muốn xâm lược cả Hoa-nam nữa. Thừa thắng, họ muốn cho một mũi tên bắn ra, giết hai con chim một lượt:

1' — Đè đầu Trung-quốc xuống sát đất, không cho bao giờ ngóc lên nữa.

2' — Đuổi thế-lực Âu Mỹ ra ngoài Đông-phương.

Sẵn có cơ-hội giúp sức, họ không ngại ngần gì mà không cùng-binh độc vô với Tàu.

SONG việc đời nên làm có chừng hạn mới tốt, nếu được tròn làm quá, chẳng thể nào khỏi hại cho được. Một người ý sức, liệng quã bóng vào bức tường mạnh chừng nào, nó dội lại cho mình càng đau chừng ấy. Bởi vậy, theo ý chúng tôi, những sự tung hoành thắng lợi của Nhứt ở lâu bây giờ, không sao chắc được tốt đẹp bền bỉ đâu.

Chẳng sớm thì muộn, bề nào Anh Mỹ cũng phải nóng lòng vì danh dự quyền lợi mà hiệp nhau ra tay can thiệp vô việc nước Tàu, để hạ bớt cái khí vô-đoan kiêu căng của Nhứt xuống. Nếu để Nhứt bền quật-cường áp chế Tàu mãi, thì còn gì là thịnh-thế phương Tây, còn gì là quyền-lợi địa-vị của Âu Mỹ ở Viễn-dông này. Chính người Viễn-dông cũng không muốn thấy sự đó, vì ai bây giờ cũng thấy rõ Nhứt-hồn chỉ biết có cường-lực và ích kỷ mà thôi, đừng nói chuyện đồng chủng đồng châu với họ.

Chúng tôi tin chắc các nước Âu-Mỹ đang sắp đặt, một phía là hỗ-sung thực-lực, một phía khác là dùng thủ-đoan ngoại-giao hay thực-thế, đang kèm giữ đồng-minh của Nhứt là Đức Ý phải đứng yên ở Tây-phương, rồi bấy giờ Âu Mỹ mới hiệp sức lại đàn-áp Nhứt-hồn một phen.

Bây giờ mặc dầu Trung-quốc mất Hoa-bắc, mất Thượng-hải, mất Nam-kinh, nhưng tới chừng đó cái thực-lực liên-kết của Liệt-cường có thể đòi lại

cho Trung-quốc cũng nên. Một cái tiền-chứng hồi 1894, Nhứt đã bị Liệt-cường ép phải trả Liêu-dông lại cho Tàu đó. Lại một tiền-chứng khác là mạnh như Đức, cũng bị Đồng-minh đánh mãi phải thua, đến đổi mất cả thuộc-địa.

Vậy thì Nhứt cùng binh độc vô với Tàu quả như ngày nay, chúng tôi tưởng là họ tự đào lỗ chôn họ, chứ sự quật-cường thắng lợi trước mắt không chắc phần nào được thiên - thu bắt hủ.

Hướng chi, người ta cứ xem lại lịch-sử nhơn loại thế-giới, chắc thấy cổ-lai bất cứ một cá nhơn và những quốc-gia dân-tộc nào cùng-binh độc - vô quả quắt, cũng không được bền bỉ. Chẳng qua chỉ được oanh - liệt nhứt thời, rồi sự ác-báo sẽ đến thân mình, không thì cũng lưu cái ác-báo ấy lại cho người sau mình, không chạy đâu khỏi.

Bạch-Khởi làm tướng, một tay chém giết mấy trăm muôn người ta, có lúc chôn sống 40 vạn quân bên nghịch, về sau chính mình có cái chung-cước rất thắm.

Nã-phá-Luân đại-đế nhuộm máu Âu-châu, oanh-liệt nhứt thời, tôn nghiêm vạn-thặng, thế mà cũng phải có cái ngày chết lạnh lùng trơ trọi ở ngoài đảo hoang.

Dân-tộc La-mã lúc thanh-thời chinh phục áp-chế người ta biết bao, rồi lại cũng không tránh khỏi cái lệ suy vi tiêu diệt.

Dân-tộc Mông-cổ của Thành-cát Tư-hãn đông chinh tây phạt, chém giết tứ tung, con cháu làm chủ nước Tàu cũng chỉ truyền nối được hơn 80 năm là hết.

Cứ suy những cái tiền-chứng như thế mà xem, chúng tôi dám tin chắc rằng Nhứt-hồn sát phạt Trung-quốc quá lỗ như ngày nay, dầu cho hiện thời Trung-quốc yếu sức mà thua, nhưng thế nào cũng phải có một ngày Nhứt-hồn suy-vi bởi tội quá cùng-binh độc-vô.

T. V.



Chuyên phiêm

TÔI tưởng những người họ mình ham muốn hòa-bình, chán ghét chiến-tranh, là họ nói láo.

Kỳ thiệt người đời, ai cũng khoái có chiến-tranh, họa chẳng chỉ trừ ra những người là vợ có chồng, cha có con, con có cha, anh có em, có ả có nhơn-tinh là không muốn, vì sợ phải ra chiến-trường rồi chết mất cục cưng, bỏ mất nòi gao của họ đi.

Phải, trừ những người ấy ra ngoài, bất cứ ở đâu ở chiến-tranh, bao nhiêu người khác ở từ-phương bát-hướng, đều có lợi ích hết thảy: không nhiều thì ít, không gần thì xa, không vật-chất thì cũng tinh-thần, không thật tế thì cũng tư-tưởng.

Thật vậy đó.

Có chiến-tranh, những anh tư-bồn chuyên nghề chế tạo khí giới sát-nhơn, như Creusot hay Krupp mới có thân chủ mua dùm những thân-công đại-bác tạc đạn phi-cơ của họ cho nhiều. Họ còn trông thiên hạ choảng nhau cho lớn, cho lâu dài. Không có cũng nên gây ra cho có. Ta không nhớ sanh-bình ông vua súng đạn là Zaharoff chẳng đông bốn tây sáu, giục bị xui nguyên, gây ra cho người ta đánh nhau để lão tiêu thụ hàng hóa của lão đó sao?

Có chiến tranh mới có dịp phá đồ sản nghiệp của lắm anh giàu và giúp cho nhiều anh tay trắng khổ đen bỗng thành cư-phú.

Có chiến-tranh, các xưởng chế-tạo công-nghệ nọ vật - dụng kia mới có dịp lấy thêm nhơn-công, gạch bỏ được bao nhiêu tên trong cuốn sổ nhơn-cr thất nghiệp.

Có chiến-tranh, các thương-gia mới dễ bán buôn, các nông - gia mới dễ tiêu thụ những sản vật trồng tủa của mình với giá-cả trỗi hơn lúc thường.

Có chiến-tranh mấy anh hàng

giấy nhà in mới dất hàng đóng khách, vì những bao chỉ sách vở phải in ra nhiều thấp-bội, thiên-bách-bội. Mấy ông chỉ mang cái danh chủ báo mà không biết viết— có người gọi là «marchands de papier» — mới có cơ-hội cho bán bán ra chạy tiền thân vô nhiều, số in độ bấy làm ngàn, họ có thể nói dóc gập thời rằng «bôn-báo xuất bản ngoài vạn!»

Cả chiến tranh, tuy ở một xó nào thôi, nhưng mà bao nhiêu bộ máy hoạt động ở xung quanh xa gần đều chạy, nhờ vậy mà ai ai cũng dễ xoay tiền kiếm việc.

Có chiến tranh, vì dụ như tôi và các ông, chúng ta không phải nhà bán súng, không phải nhà canh-nông kỹ nghệ gì có thể hưởng lợi vô độ mặc lòng, nhưng chúng ta cũng có cái lợi được khoái-trả về tinh thần, về cảm-giác. Mỗi ngày chúng ta được xem những diễn tin công văn, tờ báo chôn sách, nói chuyện trên mạt ăn thua, tức tá kiến văn của ta được đổi thay mới lạ, kẻo bị xem mãi những sự cường gian nọ, án mang kia, chán như cơm nếp!

Đó, hãy kể sơ như thế, có phải chiến tranh cho đời được đổi vẻ, ai cũng có lợi không?

Thì ngay xừ mình đây, chính nhờ có Hoa-Nhứt chiến-tranh, mà các sản vật như lúa bắp xuất-cảng sang Tàu được trời giá thêm tòn. Cho tới những nời đồng hư, cục sắt vụn, bấy giờ cũng thành ra vàng ròng bạc nện. Mỗi tháng biết mấy chuyến tàu ở Hương-cảng qua, mỗi chuyến chở sang Tây-công có hàng ngàn các chủ các thim đào nạn, nhà nước được nhờ thêm món thuế cư-lưu, các phòng trợ quán cơm, phu xe, tiệm hút cũng được nhờ thêm huê lợi bán buôn khá lắm.

Sống chết mặc bây, tiền thầy bỏ túi: ta cứ cầu cho thiên-hạ chém giết nhau hết đám này tới đám khác đi!

M.

KÍNH-CÁO QUAN-HỆ

I. — Báo «MAI» xin phép độc-giả cho nghỉ ra số 1^{er} Janvier 1938

THỨ bảy tuần tới nhằm 1^{er} Janvier 1938, chúng tôi xin phép độc giả cho nghỉ ra số báo tuần đó. Vì lẽ phải sắp đặt trong việc in báo.

Số báo 18 sẽ ra ngày Samedi 8 Janvier.

Tuy nghỉ một số như vậy, nhưng về phần độc-giả vẫn không thiệt thời gì: bởi trong tháng Janvier độc-giả cũng có đọc 4 số báo như thường, mà trong đó lại có một số đặc-biệt «PHỤ-NỮ NAM-KỶ» rất hay, dày từ 28 tới 30 trang, để đền bù lại.

II. — Chư vị đại-lý định lãnh bán bao nhiêu số Đặ-t-biệt cho vừa

VỀ số báo đặc-biệt «PHỤ-NỮ NAM-KỶ» sẽ ra nội tháng Janvier, dày 28 hay 30 trang, bìa in 3 màu, đầy đủ những bài hay hình đẹp, công phu hao tổn rất nhiều, giá bán lẻ phỏng định vào lối 0p.25. Xin chư-vị đại-lý các nơi, nội tuần tới cho hay mình định lãnh bao nhiêu số cho vừa, để nhà báo nhất định số báo xuất bản ngay từ bây giờ mới được. Luôn dịp xin chư vị làm ơn gởi trả phần nửa tiền trước của số muốn lãnh đó, nhà báo chúng tôi xin cảm tạ. — MAI

TỪNG CHUYỆN MỘT

10 NGÀY XÂY RA
HAI NẠN XE LỬA!

CHƯA đây một tháng nay, trên con đường xe lửa Saigon Hanoi, hai lần xảy ra tai nạn đổ xe chết người.

Một lần, là hôm chở lính ra tập trận ở Vinh, xe lửa đụng nhau ở Tam-quan.

Lần thứ hai, sáng 22 Dec, xe lửa trật đường rầy ở cách Huế 35 cây số. Hai người thợ máy và người đi theo toa chở thợ đều chết tại trận. Năm người Âu-tây và 10 người bản-xứ bị trọng thương mà trong đó nhiều người không chắc qua khỏi.

Hồi làm con đường xe lửa chạy suốt Đông-dương, dựa theo mé biển, người ta nói ngoài mục - đích thương-mại giao thông, còn có ích về quân-sự. Phòng khi có biến-cổ gì, người ta chở lính đi lại nam bắc cho mau.

Từ hồi nào tới giờ, chúng tôi cho Đông-dương thiết lộ làm dọc theo mé biển chạy dài cả ngàn cây số như thế là một việc thất-sạch. Không chắc cho thương mại giao thông, mà cũng không chắc chắn cho quân-sự phòng-bị.

Thì đó, đường chạy theo mé biển và leo núi, nhiều khúc quanh quẹo khó khăn dễ xảy ra tai nạn hoai.

Còn bảo nó ích cho quân sự về mặt vận tải binh-lính, thì nó nhè ngay chuyện xe chở lính đi tập trận giả mà ngộ nạn, đến lúc có trận thiết mới sao?

Một ngày kia Đông-dương có cuộc chiến tranh với ai, một chiếc tàu binh của bên nghịch cứ chạy theo phía ngoài bờ biển mà bắn vào, là rồi đời thiết lộ Đông-dương!



CÔNG-CHỨC TA ĐƯỢC
LÊN LƯƠNG 20%

LÀU nay vì giá sanh-hoạt mắc mớ, giới nào trong xã-hội cũng phải than van thiếu thốn về sự sống. Nhứt hạng là công-chức bản-xứ, bởi số lương của công-chức sánh lại vẫn hẹp hơn những người làm việc các hãng tư.

Mấy năm kinh tế khủng hoảng lại bị bớt đi ba phen, tuy gần đây nhà nước có trả lại cho ít nhiều nhưng mà công-chức không đủ ứng phó với yêu-cầu sanh-hoạt hiện nay.

Chánh phủ biết rõ tình thế ấy nên đã xin được bên Bộ chuẩn-y cho các hạng công-chức Đông-dương được lên lương. Có hai khoản thuộc về công-chức ta như vậy:

1- Số tăng-gia 15% căn cứ theo ngạch lương ngày 31 Dec. 1936, của các công chức thuộc về chế-độ chung và tính theo

ngạch lương mới, nay tăng lên 20%.

2- Những số gia-tăng 20, 15 và 13% đã cho những công-chức ăn lương ngày, giờ tăng lên 30, 23 và 20% tùy theo tiền lương ngày của công-chức ấy tới ngày 31 Dec. 1936 được bằng hay là ở dưới 0p.50, 1p.00 hay 1p.50.

Như thế là các công-chức lương tháng tiền ngày đều được nhà nước cho tăng lương lên mấy phần trăm. Người càng ít lương thì được tăng nhiều, người đã nhiều lương thì được tăng ít, ai cũng có phần nấy cả.

Còn những người làm hằng tư?

Nếu sự biết của chúng tôi không lầm thì, trừ ra mấy hãng lớn, còn nhiều hãng khác chưa tăng lương cho thợ thợ. Vậy nay các ông chủ hãng nên nghĩ sao tăng lương cho anh em làm công, chờ đề hoai số lương mấy năm trước, họ sống sao đủ?



RIỀNG MỘT MÓN « KHÔI »
Cũng có hơn 10 TRIỆU

SỞ công-nho của các xứ văn-minh như nước Pháp ta chẳng hạn, đều nhờ các cuộc sản-nghiệp kinh doanh của dân đóng góp vào phần nhiều; không phải như xứ mình cốt nhờ về món « khôi » và món « say ».

Thật vậy, xem sổ dự - toán 1938 chắc ai cũng thấy mấy con số thâm nhập này:

Á-phiện trên 10 triệu đồng.

Rượu « 6 »

Thuốc lá « 5 »

Hôm rồi ở Đại-hội-đồng kinh tế, có mấy ông nghị - viên tây kêu nài nhà nước phải ra sức giảm bớt á-phiện lần lần cho đến cấm tuyệt cho nước Pháp bảo-hộ mà để cho dân - tộc xứ này vì á-phiện mà yếu đuối, và công nho phải nhờ nó là mối lợi thâm nhập lớn, coi kỳ quá.

Chánh phủ trả lời rằng mấy năm nay đã thực-hành sự giảm lần rồi.

Nghĩa là lên giá thuốc phiện.

Nhưng theo chúng tôi thấy, sự lên giá đó chỉ khổ cho con nhà nghèo, mà một năm rồi thêm lợi cho công nho được ít triệu, thế là đủ chứng tỏ ra số á-phiện tiêu thụ vẫn nhiều, mặc dầu lên giá, mặc dầu á-phiện lậu cạnh-tranh.

Đã vậy mà theo nước Pháp giao ước với hội Quốc-liên, thì trừ Saigon Cholon ra, các thành-phố khác như Hanoi, và Haiphong, không được mở hội công-yên khai-đăng. Nhưng sự thật ở Hanoi, số Thương-chánh nhắm mắt cho mấy trăm tiệm công-yên khai-đăng, làm cho thanh niên Hà thành mấy năm nay mắc ghiền vô số. Các ông

dự Đại-hội-đồng thử tò mò đếm sơ thì biết.

Như thế có phải là cách giảm lần á-phiện cho tới tuyệt-độc đó chăng?



CẢNH KHỔ KHÔNG NHÀ
CỦA MẤY GIÁO-VIÊN LẠNG

TRÊN báo này chúng tôi vẫn than thở dùm số phận các giáo-viên: Vì trong các hàng công-chức phục-sự nhà nước, duy có giáo-viên bị thiệt thòi hân hui hơn cả.

Chính những người có trách-nhiệm giáo-hóa là việc quan-hệ nhứt, mà sự đãi-ngộ lại ở bực chót mới kỳ.

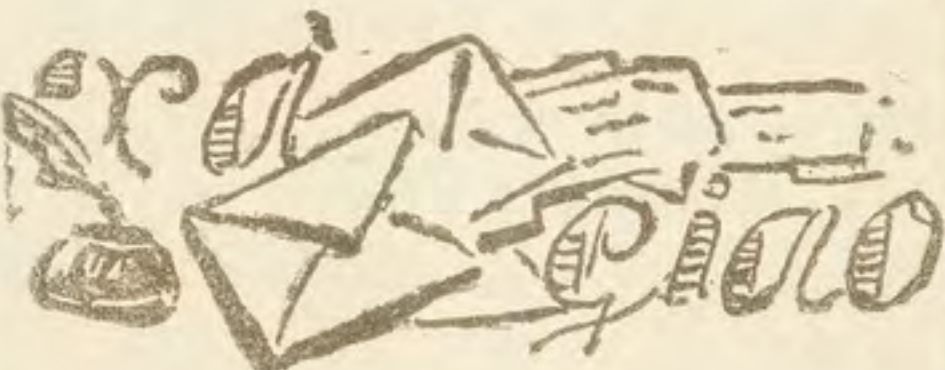
Nghĩ coi, mấy chú lính và mấy thầy làm việc ở quận còn được có nhà của nhà nước cho ở thay, các giáo-viên ở làng không có một cái chòi mà trú túc.

Mỗi khi dời tới làng nào, họ phải ăn cơm hàng, ở nhà trọ, nếu có tiền thì mua lại căn nhà lá của người đồng nghiệp mới dời đi, nhà đó thường khi ở cách xa trường học. Rồi mỗi ngày bốn bận, hoặc đi bộ, hoặc cỡi con ngựa mấy đội nặng dầm mưa đi làm phận-sự ở mấy cây số cách xa nhà mình. Khó nhọc cho họ quá. Lại dễ mang bệnh nữa.

Lương giáo-viên dãi ít, mà khoản tiền phụ-cấp nhà-ở đã bị bãi đi mấy năm nay, mấy nhà mô-phạm ấy thật khổ về vấn-đề cư-trú.

Họ than van là phải.

Nhà nước không thể trích lấy công nho mỗi làng cất nhà ở cho thầy giáo ngay bên cạnh trường học được sao?..



TIN - BUỒN

Vì mắc đi xa xuôi nhờ xem báo mới hay tin rất muốn mừng rằng: Ông thân phụ của bạn Trương-minh-Y chủ nhà thuốc Tạo-thon-dương ở Gò-vấp đã ty-trần hôm tuần rồi.

Đường xa xuôi không thể về kịp đưa linh cữu ông lão. Vậy mượn đôi lời trên mặt báo này trước cầu chúc cho hương hồn ông lão, được tiêu-diêu nơi cõi thọ.

Sau chia buồn cùng ông bạn Trương-minh-Y.

C—d—T.
Binh-Triệu
Giáo-nh



TRAN-NGUYEN-CAT
81 BQ CHARNER
TÉLÉ 21.289 SAIGON

CÁC THUỐC THUỐC THÂN CỦA ÔNG

NGUYỄN-AN-CU'

THUỐC RƯỢU SỐ 39

Bổ huyết, trị phong tê bại. Đãi máu ra tốt. Mấy người ốm yếu ăn ngũ không được, uống một hoàn 39 thì thấy mập mạnh. Nam, phụ, lão ấu đều dùng được.

Một hoàn 39 và bột quế ngâm rượu uống 20 ngày. giá: 1 \$ 00.

THUỐC TRỪ LÃO SỐ 35

am phụ lão ấu bị bệnh lao gặp thuốc này thì lành bệnh. Bệnh lâu thể nào, ho lao, ho tòn, thổ huyết, lạc huyết hề gặp thuốc này thì thấy hay như thuốc tiên.

Mỗi hộp 20 hoàn (uống 20 ngày) giá: 2 \$ 00.

KHÂM-LY HOÀN SỐ 84

Thuốc bổ huyết đàn ông và

Các thứ thuốc của ông NGUYỄN-AN-CU' bán tại nhà M. CAO-VAN-TRU' C Số 52 đường Aviateur Garros, (sau chợ) SAIGON

Ở xa mua thuốc sẽ gửi Contre Remboursement. Tiền gửi là 0p.35 về người mua chịu. Thuốc hay lại định giá rẻ cho nên không có cho đại-lý nơi nào cả. Xa gần mua thuốc xin gửi ngay tại số 52 đường Garros.

Chúng tôi giới thiệu

Thuốc trị bệnh Huê-Liêu không thiếu gì, mà chỉ có hiệu Đinh-Thành-Song là thiết hay nên mới được hoan-ngình hơn hết và nổi danh là Vua Thuốc Lậu.

Thuốc đãi hạ, điều kinh, thì được bà đảm Fabry Clairet viết thư khen ngợi.

Lục Súc Hồi Sanh Hoàn

Cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, được cha già Ignatio Bùi-công-Thích viết thư khen là linh được.

Thuốc Bô Á-phiện ai hỏi sẽ gửi 1 tờ cắt nghĩa.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne Saigon

Chi nhánh: Trương-Long-Bảo 47, Rue Ok-Nha-Oum, PNOMPENH.

Al sung chân, tê bại? đau bụng kinh-niên? liệt dương lâu ngày? đau trái tim hồi hộp? tức ngực, đau thắt ngang lưng?

Ái mắc bệnh phong-tinh lưu độc? Đàn bà nào kém huyết, hư hao? Trẻ nhỏ nào nhấc ăn, òi ọp?

Hãy mau mau viết thư cho M. LÊ-VĂN-TIẾNG, tỉnh Tân-an mà hỏi thăm, ông TÙNG-LÂM, đang kiểm thuốc điều-trị, thì sẽ thấy hiệu-nghiệm ngay.

NỮ-CÔNG VIỆT-NAM

151-153, Boulevard de la Somme, Saigon

Muốn cho khéo, mà không tìm đến Trường Nữ-Công Việt-Nam mà học là một điều đáng tiếc

KHẢO CỨU TÙNG THO'

Phan-văn-Hùm

BIỆN-CHỨNG-PHÁP

PHỔ-THÔNG

Dào-trình-Nhật

VIỆT - NAM

TÂY THUỘC SỬ

(1 nguyên-đo)

EDITIONS

ĐỒ PHƯƠNG QUẾ

41, Boulevard

Tổng-đốc-Phương

CHOLON

124 trang 0\$50

150 trang 0\$60

HAI TRẠNG-SU' LÊ-VAN-KIM VA JEAN LOYE

noi voi phong-viên của « MAI »:

Chủ phố chỉ có thể lên giá với những ai muốn phở họ sau ngày 8 Aout 1935

Người ta đánh mình, nếu mình nín mà chịu thì họ làm tới. Trái lại, ta cự lại họ sẽ chịu ngay.

LỜI TRẠNG-SU KIM QUẢ-QUYẾT TUYÊN-BỐ

Hôm nay, đi đến đâu cũng nghe những người ở phố mướn thì nhau chắt lưỡi lắc đầu, mặt mày nhăn nhó coi rất dễ thương. Những người ấy, có lẽ hồi mướn phở ở quán mướn thầy bói coi ngày coi hướng hay sao, nên vô-phước lọt vào một phần đông chủ phố ở Sài-thành, vừa rồi gọi cho mỗi gia-đình mướn phở mình một lá thông-thờ (lettre circulaire). Trong thông thư ấy không có gì lạ hơn mấy câu văng-tắt đại-khải cho hay rằng bắt đầu ăn tết tây trở đi, hưởng giá sanh - hoạt mắc mớ hiện thời, họ buộc lòng tăng tiền phở lên 10 hay 20 phần trăm như ở bên Pháp.

Chúng tôi còn biết thêm rằng có phở, chỉ làm một «củ» một mà thôi, chủ phố dám tăng phóc lên 30 hay 38% lận!

Nhớ lại ngày 8 Aout 1935, ông Laval có ra một đạo luật-huấn lệnh bắt buộc các chủ phố phải hạ bớt cho những người đã mướn trước ngày ấy trở đi 10%. Sau ngày ấy, các nghiệp-chủ ở Saigon đầu ai có ba đầu sáu tay 12 con mắt cũng đều rần rần, thi-hành. Chỉ có vài cậu cứng đầu như Diệp-bá-Hùng nhất định không sụt. Bởi vậy mới bị bà Thâu nhờ pháp-luật chặn cổ rút ra 500 quan tiền phạt năm ngoái, chắc độc-giã còn nhớ.

Cái luật-lệnh - décret loi — đáng đặt bàn hương án mà đọc ấy có giá-trị ở đây cho đến ngày nào có một luật-lệnh khác ở Thượng-quốc thân đi mới thôi. Nghĩa là ngay bây giờ, nó có thể lòi ra tòa những anh chủ phố nào cứng đầu coi rẻ nó như chơi. Thế mà gần đây có nhiều chủ phố coi tờ luật lệnh Laval như tờ giấy lộn.

Động lòng, quan giám-đốc tư pháp Dupré mới thông tư cho các tòa án khắp Đông - dương biết rằng : Luật lệnh Laval còn đó chưa rút đi, thì không chủ phố nào có phép tăng tiền phở lên.

Nhưng chủ phố họ có thể cắt nghĩa luật lệnh Laval một cách khác :

— « Phải ! Luật lệnh Laval ngày 8 Aout 1935 buộc chúng tôi phải sụt 10% cho những người ở phố chúng tôi từ ngày 8 Aout trở về trước mới được hưởng mà thôi. Còn những người mướn phở sau cái ngày ấy trở đi, chúng tôi đòi tiền

phở bao nhiêu cũng phải chịu, miễn không quá đáng thì thôi.

« hình tòa Tập-tụng Saigon hôm thứ năm tuần rồi đã xử một vụ mà cho chủ phố hữu lý như vậy đó.

« Huống chi bây giờ kinh tế đã có môi khôi phục, giá lúa đã lên, chúng tôi lại phải chịu thuế-vụ tăng-gia, vậy thì chúng tôi tăng giá tiền phở là phải lắm chứ ».



Ông DUPRÉ

Ấy, chủ-phố dựa vào cái lý thuyết đại-khải như thế — mình cũng nên nhìn nhận rằng mình ở phố có lý của mình thì họ chủ phố cũng có lý của họ, — nên họ cứ tăng tiền phở lên, mặc dầu thông - tư của quan Giám-đốc Tư-Pháp Dupré.

Thật là rắc rối cho những người ở phố :

Hay là họ có thể cứ dựa vào luật-lệnh Laval và thông-tư Dupré bình-vực mà không chịu cho phở tăng tiền phở ?

Hay là họ cứ phải ngửa cổ mà chịu, không chạy chối đâu được ?

Dẫu ở trường hợp nào cũng thuộc về phạm-vi pháp luật, nên chúng tôi kiểm hỏi mấy vị trạng-sư hữu-danh để mấy ông chỉ bảo cho biết mình phải đối phó cách nào ?

☺

Ông trạng-sư Lê-văn-Kim nói lớn :

— Chính tôi đây cũng bị «họ» gởi giấy lời đòi lên giá căn nhà này (Rồi ông chỉ tòa nhà lầu rộng rãi đàng-đề gần văn-phòng làm việc của ngài), mặc dầu tôi

mướn nó trước ngày có luật-lệnh Laval.

« Có người bảo tôi kiện phăng chủ phố. Nhưng vì tôi không muốn đứng tên mất công nên nhắc lại cho họ nhớ. Bây giờ họ nhớ ra rồi. Họ chịu ngay. Mà tôi cũng sắp dọn đi nơi khác ở và làm việc nữa.

« Gần đây, có thông-cáo của liên-đoàn các chủ phố gởi đến nhờ tôi lúc ra Đại-hội-đồng Kinh-tế Lý tài nhóm ở Hanoi, đem vấn-đề này ra bàn xét và yêu-cầu chánh-phủ đưa giùm họ ra khỏi chỗ nguy. Ấy, liên-đoàn họ không biết rằng tôi

mắc việc năm nay có đi dự Đại-hội-đồng ở đâu. Nhưng, nay mai, tôi cũng sẽ dịch thông-tư ấy ra đăng báo quốc-ngữ.

« Còn đối với các chủ phố lên giá bất hợp pháp, nếu ai là người mướn phở ấy trước ngày có luật-lệnh Laval, thì ngay cứ việc đơn đơn tại phòng Biện-lý nhờ Pháp-luật can-thiệp vào. Ngài sẽ thấy phần thắng lợi ngay. Nhưng, nếu ngài bỏ qua, thì phải đóng chỗ thêm mà chủ phố bắt buộc.

« Ấy, người ta đánh mình. Nếu mình nín mà chịu thì họ làm tới. Trái lại, ta cự lại họ, họ sẽ chịu ngay !

« Chỉ khi nào luật lệnh Laval bị hủy bỏ, bọn chủ phố mới tha hồ mà tăng giá thôi. Bây giờ thì chưa được đâu. »

Trạng sư Loye vừa nói vừa cười :

Mấy ông chủ phố tăng giá như vậy là hợp pháp lắm chứ !

Chúng tôi hơi ngạc nhiên :

Trạng sư nhớ giùm cho luật-lệnh Laval sụt 10% tiền phở, thông-tư Dupré còn trông trông lờm chủ phố tăng giá cho mướn sẽ nghiêm - phạt họ, và chiều hôm nọ, tại văn phòng biện-lý Saigon, ông Bouin thay mặt ông Disès nói cho các chủ phố ở đây và hội-trưởng liên-đoàn các nghiệp-chủ Nam-kỳ rằng nha Tư-pháp Đông-dương vẫn nhìn nhận luật lệnh Laval còn giá-trị, kia mà.

Trạng sư lại cười như tỏ vẻ bức mình chúng tôi chưa hiểu ý ngài muốn nói :

— Tôi hiểu : các chủ phố rất hữu lý trong sự tăng tiền mướn phở như bên tây là đối với ai mới mướn sau ngày có sắc-lệnh Laval. Còn đối với ai đã mướn trước ngày 8 Aout 1935 tới nay, thì chủ phố chưa có quyền bắt buộc họ phải trả thêm.

☺

Kết-luận bài phỏng-vấn này, chúng tôi xin lập lại câu trả lời quả-quyết của trạng-sư Kim cho bà con mướn phở cùng một chủ (từ trước ngày có sắc lệnh sụt tiền phở 10% tới nay) nhờ đến sự bình-vực quyền-lợi mình, nếu bị chủ phố rầy rà vì không trả chỗ tiền phụ :

« Người ta đánh mình. Nếu mình nín mà chịu thì họ làm tới. Trái lại, ta cự lại họ, họ sẽ chịu ngay ! »

TRẦN-VĂN-LAI

Cùng anh Lan-Dinh

Hôm rồi, tôi ngồi đàm đạo than thở với đôi ba anh em có churen trong hội A. J. A. C. chúng ta :

— Hội ta nên định ra lệ luật tinh-thần cách nào để hạn-chế cái thói bút-chiến nhỏ nhen thô bỉ giữa anh em đồng - nghiệp. Ví dụ bữa nọ anh Lan-dinh « Điện-tin » và anh Như - hoa « Saigon » vì câu chuyện gặp hay không gặp Edonard Helsey ở Thượng-lải mà hai anh viết bài chế nhạo xô xiên nhau, đến nỗi anh nọ đem « lĩnh-bà » anh kia thỏa mạt biếm nhẽ, thật là kỳ quái.

Bỗng một anh trong đám nói cho tôi hay :

— Thì chính ông huyện Cang và anh Lan-dinh tin chắc anh đã vô làm « Saigon », viết mục ký tên Như-hoa nói xoi móc họ nên chỉ trong bài Lan-dinh trả lời có những tiếng « tôi chào Như-hoa mới » và « người mới làm công với người ta ra » v.v... tức là ám chỉ vào anh đó.

Nếu phải là chuyện có thật vậy, tôi không dè ông Cang và anh Lan-dinh có sự tin chắc như thế.

Tôi cũng không dè « Điện-tin » vẫn khoe mình là tờ báo có tin tức xác thiệt và mau lẹ như điện, với một chuyện xa cách chỉ mấy chục bước đủ biết thật hư mà những người chủ trương nó dám tin chắc hăm hồ như thế.

Anh Lan-dinh ơi ! chắc sau khi đã biết được tin tức xác thiệt rồi, anh sẽ tự tâm về sự anh nghị xằng một người bạn bao nhiêu lâu nay vẫn có cảm tình với anh biết dường nào. Anh với tôi, anh dư biết tôi là người không hề đi xin việc ai, không hề trọng chỗ làm hơn danh dự và cảm tình anh em, không hề nói với ông chủ nào « ông có chén cơm, tôi có chén cháo ». Tóm lại, tôi không hề làm « Saigon » bất cứ lúc nào.

Cũng không bao giờ trở lại « Điện tin » mà anh pháp phòng.

Tôi chuyên tâm lực vào tờ báo « MAI » này với mấy ngàn độc giả quý hoá của tôi mà thôi.

Đ.T.N.



Bà Trần-thị-Thọ tạ-thề

VŨNG-LIÊM. — Bà Trần-thị-Thọ, Ngoại-tổ của bà Huỳnh-ngọc-Hồ tức là bà Trưng-Sư Dương-văn-Giáo, đã viên-tịch tại Vũng-liêm ngày 13 Décembre vừa qua, hưởng thọ 88 tuổi.

Sanh tiền bà Trần vốn mộ Phật-Giáo, hằng lo thi-ân bố-đức cho đời, tất cả nhơn-dân Vũng-liêm, và những ai là người biết bà cũng đều dễ lòng cảm mến.

Đối với các cuộc từ - thiện như : hội chợ làm nghĩa, chẩn-tế xã-hội, Dục-Anh, Hồng-thập-Tự, Ấu-Trì-viên, cùng tu kiêu bồi-lộ, lập miếu cất chùa trong nhiều nơi ở Đông-pháp, bà đều có dự vào một phần hỷ cùng.

Tại địa-phận Vũng-liêm, bà đã tạo-lập nhà thương, Đường-lão-đường, hiến đất xuất tiền cất Trường học, lớp bổ-thí và trợ-cấp hằng năm có bạc vạn.

Suốt đời bà giàu lòng thương sanh ái-chúng như thế, Đức-Đại-Nam Hoàng-Đế ân-tử biễn vàng đề bốn chữ « Hào-Nghĩa Khã-Gia » với Kim-Tiền Kim-Bội, bà lại được tặng nhiều huy-chương khác của các Chánh-phủ Pháp, Lào và Cao-Miên.

Công-nghiệp từ thiện của bà làm về vang cho nữ lưu nước

nhà và đáng treo gương sáng cho người đời soi chung.

Nay là qui tiên, chắc ai nghe cũng đều thương tiếc, nhứt là địa-hạt Vũng-liêm, từ đây vắng một bậc ân-nhân lắm phen từ-tâm tế-tơ.

Lễ tổng-chung bà định cử-hành đúng 7 giờ sáng ngày 26 Décembre 1937 tại Bửu-Long-Tự Vũng-liêm, và nếu chúng tôi nghe không lầm thì bữa ấy, sẽ có nhiều vị tai mắt đọc diên-văn trước máy truyền - thanh để biểu-dương công nghiệp của bà.

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng bà Trưng-sư Giáo, và chúc tiên-linh bà Trần-tiêu-diêu Tịnh-Cảnh.

M.

DOCTEUR

TA-VAN-DU

de la Faculté de Médecine de Paris

276, Rue des Marins — CHOLON, Tél. 30.883

Diplôme de Vénéro-Dermatologie. Diplôme d'Urologie de l'Université de Paris — Médecine générale

Maladies vénériennes — Maladies de la peau et des voies urinaires

* Tri bá chứng: Ban, Kiết v. ...

Chuyên trị: Bệnh phong tình và bệnh ngoài da

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: Từ 7 giờ tới 12 giờ

Chiều: Từ 2 giờ tới 7 giờ. Rước đi giờ nào cũng được

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN



vô nhà thương

Bac-Hà

LÃO HUYỆN TRƯU HẠI TÔI

Lời cô Năm Sadec nói trong khi tự thuật thân thể cho tôi nghe

CÔ Năm cau mặt nhui mày, đưa tay vỗ trán hai ba cái, như muốn xua đuổi trong trí một cái hồi-tưởng gì bực tức lắm, rồi thở dài mấy tiếng, cô Năm nói tiếp:

— Ông trời sanh ra con người ta, ban đầu phú tánh cho ai cũng vốn lương-thiện hết thảy, chỉ a. Nhưng sau vì cảnh ngộ, vì nghèo nàn, vì lỡ lầm, vì trong xã-hội có những kẻ khốn - nạn chúng nó căm thù, hăm hiếp, chìm đắm người ta, mới khiến cho người ta phải điêu đứng, truy lạc. Bởi vậy, đầu thân tôi trải bao nắng táp mưa sa, hoa tàn nhụy úa mướt, mỗi khi tôi nhớ lại cái lúc con mẹ Bảy Vân gặt gấm và thắng cha Huyện Trừu mưu mô cường hiếp tôi, tôi còn tức giận nghiêng hai hàm răng muốn bẻ lặn, chị à. Từ hôm quen biết nhau, chị ân-cần muốn nghe câu chuyện giang hồ lưu lạc của tôi mà tôi chần chờ không muốn nói, chính là vì đó.

Tôi biết cô Năm căm-phân lắm. Cô vẫn là người còn có ngọn đèn lương tâm thấp dần liêm-xỉ đang cháy leo lét trong lòng, chứ không phải nó tắt-câm như những người khác. Thiết vậy, những người lưu lạc giang hồ khác họ lỏa lồ quen thói, có kể gì cái ký-vãng một cách ân hận như cô vậy đâu! Tôi muốn vượt giận cho cô:

— Sự rủi ro của số phận đưa con người ta tới cảnh ngộ đó, chứ không phải mình cố ý thì đối với lương tâm cũng không thẹn gì. Vậy lúc thím Bảy Vân gặt cô vào buồng kín với lão Huyện-Trừu đó, rồi cô làm sao?

Cô Năm cười gằn:

— Đương cơn hải hùng bối rối không biết làm cách gì để thoát thân, may sao giữa lúc ấy ngoài cửa có tiếng ai kêu gọi thím Bảy Vân ơi hỡi, um sùm. Lão Huyện-Trừu giật mình hơi hãi, buồng lỏng tôi ra. Thừa cơ-hội may mắn không ngờ đó tôi mau lẹ ba chun bốn cẳng, tông ra cửa sau mà thoát được.

Tôi băng qua cái rạch nhỏ, lách qua hai ba bờ bụi rồi mới vòng ra ngoài lộ mà chạy một nước về nhà, một thờ không ra hơi.

Mặc dầu tôi chưa bị hăm hiếp thất trinh, nhưng tôi đã bị một bữa kinh-khủng hết hồn hết vía. Lúc mới chạy về tới nhà, tôi nằm phục trên võng, tâm thần còn đang hoảng hốt, tê mê, vừa run vừa thở, làm như người có hồn vía đi đâu

mất vậy. Một lúc sau, lần lần tôi hết mệt và định thần lại, như có hồn vía trở về đủ số cho mình rồi, bây giờ tôi mới suy nghĩ thăm thía mà tức tối oán giận vô cùng. Đến nỗi tôi phải bưng mặt mà khóc, trước còn khóc âm-ức trong cuống họng, rồi sau bật lên khóc hu - hu, hai cẳng tôi dậm xuống đất huych-huych.



— Sao chị không đi thưa Bảy Vân và Huyện Trừu cho chúng nó thấy «ông cố nội» của chúng nó một phen!

— Minh nhà nghèo, bề - thể yếu, kiện làm sao lại người ta được mà kiện chị ơi! Tôi thuật hết câu chuyện khốn nạn cho ba má tôi nghe, ba má tôi đều chưởi con mẹ Bảy Vân đả đê, mà tôi không nghe nói động gì đến thằng cha Huyện Trừu kia nữa tiếng mới là kỳ cho.

Tôi có hỏi ba tôi sao không đi kiện đi thưa, thì ba tôi lắc đầu mà nói:

— «Minh là cháu cháu chống sao được với voi! Họ nhiều của nhiều tiền có thân có thể lắm con à! Họ quen với quan này quan nọ, hơi có chuyện hồ đầu họ đưa tiền bạc ra lấp đó mình có thưa kiện cũng không ăn thua, còn thêm rước họa cho mình nữa là khác. Con dư biết nhà ông giàu có bực nhưt trong tông mình đây, ông lại làm cai tổng, nếu mình ra làng kiện ông thì làng nào dám xử, còn xuống quận thì ông chủ-quận lại là bạn thân của ông, chứ con không thấy hồi ông quận mới đổi lại, ông Huyện ông mua cho một cái xe song-mã

và hai con ngựa đó sao? Tháng nào ông quận cũng lại nhà ông Huyện ăn tiệc uống rượu nghe đờn nghe ca, bây giờ mình thò mặt lên quận kêu nài vậy vậy, chắc hẳn ông quận rầy la bịt miệng mình liền, ông cho là mình nói láo.

Tôi nói không thừa ở quận thì lên thẳng tại tòa, pháp-luật lang-sa công bằng lắm mà. Nhưng ba tôi cũng gạt đi:

— Phải, nếu không kiện nơi ông chủ quận thì đi tới tòa, tới quan Tham-biện, song mình quê

hai người cùng lộ vẻ buồn bực. Thấy tôi bước vô, ba má tôi bỏ đi mỗi người một đường không nói nữa.

Một lát tôi gạn hỏi lại mẹ tôi, thì mới biết rằng ông Huyện kêu ba tôi lại nhà cho hay: năm nay ông lấy đất lại không cho ba tôi mượn nữa, còn số một trăm gia lúa thiếu chịu ông thì ông buộc phải chạy mà trả cho đủ, trong kỳ hạn 5 ngày, nếu không thì ông đóng trắng!...

Tôi nghe nói hết hồn, bắt tưởng tới những cảnh tượng không có ruộng làm, nhà bị dỡ đi, cha con vợ chồng bơ vơ đói khát một lũ; tôi sợ hãi và cảm động quá ôm lấy má tôi mà khóc.

Má tôi lại nói thêm:

— Ông thì gắt như vậy mà bà thì «nhơn-đức». Bà kêu ba má ra nhà sau ba má bảo nhỏ ba má cho má ra ở cho ông bà mà trừ lời 100 gia lúa thiếu, chừng mùa tới trả được thì về. Nếu má chịu ở thì bà nói với ông chẳng những không lấy ruộng lại, cũng không đòi lúa thiếu nữa là đằng khác. Vậy con nghĩ sao?



Giận đời bực thân quá, cô Năm thở ra một hơi dài, trong khi vừa vắn nạp xong viên đạn hạt tiêu vô trong miệng súng nha phiến, cô trùng mắt chưởi thề:

— Mồ cha thằng dê-xòm nó cố tình cướp lấy thân tôi cho bằng được, không cách này thì cách kia. Để tôi bắn phát súng này đã — cô nói — rồi tôi thuật tiếp cho chị nghe, phải như chị làm vào cảnh ấy, có muốn đào mã nó lên hay không cho biết.

Cô nhắm mắt kéo luôn một hơi, nuốt tiêu đầu hết cả khói, tay nọ chưa đặt ống điều xuống thì tay kia đã quơ lấy bình nước mà ực một miếng. Nghỉ hơi một lát, cô nói:

— Vì hoàn-cảnh khắc-khe như vậy, thân tôi thành ra phải đi ở độ nát lòi, rồi trở nên

«món đồ chơi» trong tay lão Huyện Trừu chủ điền.

Tôi nói chơi:

Rồi thì cô trở nên có Huyện bé, thế là sung sướng cái đời còn sao nữa?

Cô Năm tròn mắt tròn đo, hất hàm mà nói:

— Mốc-xi! Được sung sướng yên thân thì tôi đã không đào mã nhà nó, tôi đã không có dịp gặp chị ở trong chốn này. Không nói thì chị cũng dư hiểu chuyện ông Huyện Ba bắt tôi ở độ đó là một cái kế của lão bắt sống tôi để hăm hiếp cho thỏa tánh thú mới nghe. Bởi vậy khi vô ở nhà ông được ba tháng thì cái bụng này — cô tự vỗ bụng cô một cái «bộp» và cô cười hi hi — nó sưng to phình lớn lên, vì lão Huyện Ba thối nó. Chính con vợ lão đồng mưu mới là khốn nạn. Có lẽ trong lúc đó mẹ kiểm miếng chả ở nhà cho ông ăn để dụ đi ăn nem thong thả ở nhà khác. Có nhiều nhà mình ngó tưởng là đúng đắn mà bề trong nó thú tha như vậy đó, chị à! Minh có ở gần họ mới biết.

Phải chi vợ chồng lão phá hại tằm thân con gái của tôi rồi chúng nuôi mình cho tử tế, yên ổn, thì còn nói gì! Đầu này — trời ơi! hể nói đến là tôi muốn đào mã quân đó lên — tôi có chữa được năm sáu tháng cái bụng gần chính ỉnh ra rồi thì vợ chồng nó mưu tính đuổi tôi ra khỏi nhà, chị nghĩ xem cái quân gì bất nhơn ác đức như thế, đời có nên nhờ vào mặt nó không?

Một ngày kia, khi không sáng dậy, con mẹ Huyện Ba hô lên mất tiền mất bạc, một hai đề quyết là tôi ăn cắp, miệng la tay đánh tôi, rồi biểu tôi gói quần áo đuổi ra khỏi nhà tức thời, không cho tôi ở nữa. Con mẹ nó sắp lóp và đóng vai tuồng y như thiết vậy.

Thì chúng sợ để tôi ở trong nhà rồi đổ bể sự chứa để ra, làng xóm mĩa mai chê cười, nên chúng kiếm chuyện tống khứ tôi đi sớm chớ gì.

(còn nữa)

BINH-VIÊN SAIGON

Số 5 đường Blancsubé sau nhà thờ lớn
CHI-NGÃNH: số 1 đường Fonek, Khánh-hội
ngang hàng nhà rông, của ông

DOCTEUR LÊ-HU'NG-LONG

Chuyên trị đủ các chứng bệnh. — Phòng năm
đường bệnh rất tinh hảo và đủ các khí cụ tối tân

Điện thoại: số 20.542

CÁC BÀ NÊN NHỚ:

TIỆM MỸ-LỢI

48-54, Rue Vannier, Saigon

Một tiệm may kiểu mới phụ-nữ trước tiên ở Namkỳ có giá trị đáng tin cậy, tại đó có bán đủ đồ trẻ em, áo, quần, giày, vớ, đồ thêu may, nút áo kiểu và mới có lại nhiều thứ hàng kiểu mới, nữ may manteau và áo dài bạn lạnh

TÌNH MỘNG VỚI TÌNH THIẾT

Một thanh-niên, một thiếu-nữ, hai người yêu nhau bằng một mối tình cao-thượng mà không có ý định lấy nhau làm vợ chồng. Nàng cho chàng hay rằng cha mẹ sắp bắt nàng phải thành thân với một người khác thì, thân-nhiên chàng đáp lại rằng:

— « Thế có can gì đến anh, có can gì đến tình bạn của chúng mình. Em sẽ là vợ của người khác, nhưng em vẫn là bạn của anh, một người bạn anh yêu dấu trong tình thân mộng-tưởng, một người bạn mà suốt đời anh ôm-ấp cái hình ảnh trong đáy lòng. Có cái pháp luật nào buộc tội anh, có cái luân-lý nào ngăn cấm anh đâu? Cuộc hôn-nhơn của em đối với anh chẳng có nghĩa gì cả... »

Rồi hai người xa nhau, xa mãi. Chàng nhớ nàng, có khi lại tiếc sao không lấy nàng làm vợ để cho được gần gũi nhau hoài. Nhưng tiếc sơ qua rồi lại nghĩ cho không lấy nàng là phải hơn.

« Không, Oanh chỉ là một nàng tiên, một bậc giai-nhơn tuyệt sắc mà chàng không được lại gần chỉ ở xa mà mơ màng tưởng nhớ. Cái tình chàng yêu Oanh không phải là ái-tình nó chỉ là một thứ tình bè bạn mà chàng muốn cho đậm thắm, lâu bền mãi mãi... »

Đó là chuyện « Tình Mộng », một chuyện ngắn trong tập chuyện ngắn của ông Ngô-ngọc-Kha. Sách xuất bản đã khá lâu và tái-bản đến lần thứ hai rồi.

Gần đây sự thành-công ít cần ở những bài phê-bình bằng sự tiêu-thụ.

Sách « Tình Mộng » bán chạy là nhờ ở cái giá-trị riêng của nó chứ bài phê-bình chậm-trễ này không bổ-ích gì cho nó cả. Và nói cho phải thì viết bài này tôi không có ý phê-bình tác-phẩm với văn-nghe của Ngô-quân.

Tập « Tình Mộng » không bắt tôi phải chú ý đến nghệ thuật, nó chỉ khiến tôi chú ý tới tánh-cách của nó mà thôi. Chẳng riêng một chuyện mà chung bao nhiêu chuyện trong sách đều một tánh-cách như nhau cả. Hết thấy đều nói đến ái-tình, mà hết thấy đều nói đến ái-tình cao-thượng, ái-tình lý-tưởng, ái-tình ở tinh-thần chứ không ở xác-thịt.

Chẳng những không nói đến những sự thèm-muốn của giác-quan mà lại không cho nó được nảy nở ra ở trong lòng các nhơn vật.

Những ai thường công-kích tôi là duy tâm bảy giờ nên công-kích Ngô-quân kịch - liệt hơn mới phải. Vậy mà ông này chẳng những không bị công-kích mà lại được độc-giã hoan - nghinh đăng khác nữa.

Tôi nói đến hai chữ « độc-giã » lại muốn chưa thêm cho kỹ rằng cái hạng độc-giã này cũng thuần nhứt như cái tánh-

cách thuần-nhứt của tập đoãn-thiên kia. Cũng là những thanh-niên lãng-mạn, những thiếu-nữ ngây-thơ, những người cao-thượng vì chưa biết đời và lý-tưởng vì còn khờ-khạo.

Nếu được đọc tập chuyện này độ mười năm về trước chắc tôi phải say mê hơn ai hết và chắc bao nhiêu trương giấy này đều không đủ để chứa lời khen-ngợi của tôi.

Nhưng nay tôi đã quá cái tuổi nên thơ đó rồi thì tôi lại muốn nghe một câu chuyện lạ lạ hơn chút nữa. Chuyện này không phải là chuyện « tình-mộng » mà là chuyện « tình-thiết » thấy trong một đoãn-thiên của nhà danh-sĩ Pháp Gaston Rageot.

Chuyện đại khái như sau này: Chàng Ollivier một hôm gặp một thiếu-nữ xinh-tươi ngộ chàng một cách rất tinh-tử.

Chàng trả lời cái ngó đó và xích lại gần nói chuyện. Nàng không chờ chàng phải dài lời tình-tự và ung-thuận ngay.

Liền lúc đó nàng theo chàng về nhà rồi từ ngày đó hai người ăn ở với nhau như một cặp vợ chồng thiết. Khi ăn uống, khi chuyện-trò, khi xem hoa nở, khi chờ trăng lên, lúc nào nàng cũng ở khít bên chàng và săn-sóc tới chàng một cách vô cùng âu-yếm. Rồi bỗng một hôm nàng đem về cho chàng một cuốn sách mới tinh bảo và nói với chàng rằng:

— « Đây, bạn của ta ơi, mai đây nhứt trình sẽ nói đến và các hàng sách sẽ bày ra một bộ sách mới, nhan đề sách ấy là « Chuyện tâm tình » (Etude sentimentale). Tác-giả là Lila Clauset. Lila Clauset là tôi đây. Chuyện tâm-tình là chuyện của

hai ta. Tôi lấy làm bằng lòng và chắc anh cũng tự-hào rằng đã gây hứng và giúp tài-liệu cho tôi.

Tôi là một nhà nữ-sĩ. Tôi đã từng ca ngợi cái trinh-tiết ở những bài thơ, bèn đến hôn-nhơn ở một bộ tiểu-thuyết.

Nay tôi muốn khảo về ái-tình. Tôi đã nhờ anh, vì sống chung với anh mà tôi có biết bao nhiêu tài-liệu quý báu.

Tôi không nói với anh trước vì sợ anh nghi-ky. Mà hề nghi-ky thì không có thể mở lòng cho nhau hết được. Xin cảm ơn anh và xin tặng sách này cho anh làm kỷ-niệm. »

Nàng gơ tay bắt tay chàng và nói tiếp:

— « Nhưng còn một chuyện tôi cần phải nói với anh nữa. Ngay trong khi sửa những bản chữ in tôi đã thấy lòng tôi đổi khác. Nay sách đã ra rồi, tôi tự hỏi nếu tôi có thể còn yêu anh như trước được không? Tôi lấy làm sợ hãi là phải đóng lại một vai trò ở tôi. Như thế anh cũng hiểu rồi và chúng ta cũng không nên làm thương-tổn một cái kỷ-vãng qui báu. Thôi anh ở lại nhé! Và xin trân-trọng cảm ơn anh... »

Ollivier tỏ sắc giận mà nói lấy rằng:

— « Bây giờ nàng đã có một đầu đề mới nào ở trong óc chưa? »

Nàng đáp:

— « Lúc nào mà không có đầu đề mới. Nhưng anh cứ yên lòng, chưa có gì là rõ-rệt đâu. »

Nói vậy rồi nàng ra đi một cách thân-nhiên cùng một cái vẻ thân-nhiên như khi nàng đến.

Thế là hai chuyện tình, một chuyện tình mộng một chuyện tình thiết. Một đăng lãng-mạn mà thành-thực.

Một đăng trào-phúng mà hay hay.

Nhưng còn một chuyện tình nữa tuy không nên thơ lắm nhưng cũng đáng cho các nhà văn chú-ý.

Cũng hai thanh-niên, thiếu-nữ yêu nhau bằng một mối

CÁC SÁCH CÓ GIÁ TRỊ

Của nhà xuất-bản lớn nhất ở Bắc-ky
là NHẬT-NAM Thu'-Quán

102, Hàng Gai Hà Nội, được cả nước hoan-nghinh

SÁCH DẠY VÔ TÀU SÁCH IN LẦN THỨ 5!

Lối hèo (Côn), Kiềm
Thiếu-lâm vân vân

Nếu không tốt nhất, sao cuốn
NAM-NỮ BÍ MẬT
CHI NAM

Mỗi thứ đây 128 trang lớn, bìa đẹp, linh trâm hình vẽ rõ, có cả bộ-vị bản-đồ (số chân bước) và nhiều hình ảnh rất khéo. Cam đoan: Đến Con Nít Tập Cứng Hiếu Ngay. Thật là rất quý, vì sách này gồm có các bài Hồng-Côn, Triêu-gia-Côn, cách đấu hai người và đấu với binh khí khác, về Kiềm thì có các bài Song-Kiểm và Độc-Kiểm Lê-Hoa, Lục-Lâm-Kiểm cùng cách đấu Kiềm, cách đấu với Binh-Khí khác.

Còn Op.50, Kiềm Op.50. Xa gởi mua cả hai cuốn một lượt cước có Op.30 (1 cuốn cước Op.20), gởi Contre Remboursement là 1p.40 (cả 2 cuốn).

Sách dạy Vô Tầu từ số I đến V, dạy đủ các bài võ như Mai-Hoa, Liên-Hoa, Hầu-Quyển, Tấn Nội-Công (Gồng) cùng dạy đánh Gián. — Cuốn I — Op.26. II — Op.30. III — Op.50. IV — Op.30. V — Op.40. Vô Tây op. 60, Vô Annam op. 40 Vô Nhật op.50.

SÁCH MỚI!

Kiểm-Thanh-Hoa-Anh-Lục

Kiểm-hiệp lịch-sử tiểu-thuyết.
Bìa đẹp, chuyện hay, đây 64 trang lớn, Giá đặc-biệt op. 20. Là một bộ chuyện rất hay trong pho « Vũ-Thuat Tiểu-Thuyết Tung-Thư ». Chuyện này đọc đã ly-kỳ, lại có nhiều hình vẽ rõ để dạy các miếng võ bí-hiêm do Cụ SƠN-NHÂN thuật. Chà thế: Ai đọc chuyện cũng phấn khởi! Ai học võ cũng giỏi-giang! Ở xa gởi mua thêm cước thường op. 05. Cước bảo-dảm op.16. Gởi contre remboursement là op. 51.

Mua sí, mua lễ, thơ, mandat để cho nhà xuất bản như vậy:

Nhật-Nam Thu'-Quán 102, Hàng Gai, Hanoi

tình trong-sạch, cao-thượng, thần-tiên. Rồi tới khi có thể đổi tình cảm-kỳ ra duyên cảm-sát thì hai người cũng vui lòng chịu phứt.

Hết mộng tới thiết thì họ cũng thiết như người phạm trong thiên-hạ. Rồi ở cái ái-tình đó lọt ra một đứa con. Rồi đứa con đó làm nảy nở ra một mối tình yêu khác nữa. Từ tình vợ-chồng yêu nhau đến tình cha-mẹ yêu con. Rồi đứa con đó gây thêm sanh-thú cho gia-đình. Rồi nó là hy-vọng của cha mẹ, làm đối-tượng cho bao nhiêu tình âu-yếm, bao nhiêu sự hy-sanh, bao nhiêu vẽ nên thơ trong nhơn-loại.

Nhà nghệ-sĩ mộng thì hay mộng quá, thiết thì hay thiết quá, vì những cái quá hay đập mạnh vào tưởng-tượng của độc-giã hơn là những cái thường thường.

Song những cái thường-thường lại là những cái phổ-thông trong loài người mà văn-chương cần phải là cái hình ảnh xác-thiết.

Tả những cái đó mà khiến cho người ta phải mê, phải thích thì mới thiết là có nghệ-thuật cao-cường vừa để phụng-sự văn-chương lại vừa để làm việc bổ-ích cho xã-hội.

Thiếu-Sơn

Đã phải in lần thứ năm? ! Chà thế, nhiều cuốn sách bất-chức cũng thêm hình vẽ bài thuốc v. v. song Quốc-dân còn lạ gì. . . . Sách này gồm có: Các hình vẽ đủ về sinh-thực-khí của Nam-nữ, các vị-tràng bình phong-tinh, các hình bào-thải từ một đến chín thàng. Cách vệ-sinh cho việc Nam-nữ-phòng-sự, các bài thuốc để tự chữa lấy các bệnh: Lậu, Dương-mai, Lành, Hoạt-tinh, Điều-kinh, Bạch-dái, Thuộc bổ thận, Cố-tinh, Tráng dương v. v. Lại mới thêm cách thật rửa khôn-khéo để phụ chữa lấy khối ngay bệnh lậu v. v. Sách đây gói trong giấy tốt, bìa đẹp. Giá bán op. 30. Xa gởi thêm cước op. 20, gởi Contre remboursement op. 61.

6 thứ SÁCH MỚI trọn bộ

1) Thập-bát Thiếu-lâm đại kiềm-hiệp. Có 30 hình vẽ để dạy các món binh-khí, ai học lấy cũng biết. Đây 224 trang giá op. 50.

2) Đốt cháy chùa Hồng-Liên. Bộ kiềm-hiệp hay nhất, 800 trang lớn gói 50 hình vẽ, Giá 1 p. 50.

3) Hai Bà đánh giặc. Chuyện hai vị thế-giới đệ nhất nữ anh-hùng họ Trưng đánh Tàu, 380 trang lớn, 24 hình vẽ, Giá op. 80.

4) Vua Bà Triệu-âu. Là chuyện Bà Triệu-âu đánh giặc Tàu, có 14 hình vẽ đây 224 trang. Giá op. 50.

5) Việt Thanh Chiến-Sử. Chuyện Vua Nguyễn-Huệ đánh Tàu, đây, đẹp, nhiều hình vẽ giá op. 40.

6) Trần Nguyên Chiến-kỷ. Chuyện Đức Trần-hưng-dạo đánh Tàu, nhiều hình vẽ. Giá op. 50.

GIÁO SU'
H. H. A. AMMIL
164, RUE MAC-MAHON — SAIGON

ĐOÁN VẬN MẠNG
COI CHỈ TAY
CÁC KHOA HỌC KÍN



Muốn được mạnh, chiến thắng và đạt được mục đích: BUA chế theo cách thức ở Ấn-độ TIẾP KHÁCH MỖI NGÀY (NGHĨ NGÀY CHỨA NHỰT)

Sớm mai: Từ 8 giờ tới 11 giờ
Chiều: Từ 3 giờ tới 7 giờ

Những người nào bận việc không đến được bao ngày, thì xin mời lại nhà từ 9 giờ tới sắp lên, trừ ngày Chúa Nhật không tiếp khách.

DOCTEUR QUAN
Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris
Ancien Chef de L'INSTITUT de DERMOPUNCTURE de Barcelone (Espagne)
CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)
Trị đủ các chứng bệnh. — Chuyên trị diếc tai, phong tê nhức mỏi, bệnh thuộc về đường tiêu tiện (thận, huyết trắng vân vân). Chấn Điện đặc chữa bệnh. Thử nước óc, đàm, máu, nước tiểu vân vân.
213-CATINAT trên lầu (1^{er} étage Escalier B) gần
Téléphone: N° 21.916 Thượng thơ ngang vườn con nít.
Khán bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ; từ 3 giờ tới 7 giờ

ÉCOLE PASTEUR
103-107, Rue Chaigneau - Saigon
(G Ầ N C H Ợ C Ủ)
Trường dạy: 1^{er} ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhứt
2^o Ban đêm: a) lớp dạy chữ tây cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938

SAY RƯỢU

Say sưa mãi mãi,
Đã say rồi nay lại cứ say chơi.
Cuộc trần ai, ai dễ biết ai?
Bảo lữ trẻ chờ thấy say mà
khúc khích.

Kim tích thị hà tích
Kim ngô diệp cổ-ngô

Một trận say tay dốc biết
bao hồ,
Cuộc đắc táng vinh-khó coi
chẳng hạn.

Ai biết ta, ta là đồng vận,
Chẳng biết ta, ta lại vẫn là ta.
Hơi men nếu chẳng khê khà,
Thành sâu ai phá cho ta bấy
giờ?

Dưới trần mấy mặt say sưa...
Nguyễn-cảnh-Đậu

HỎI TRỜI

Kéo quách trời xanh xuống
cõi đời,
Hỏi sao trời lại cứ trêu người.
Trêu người đến nỗi này là hết,
Đã hết hay chưa rửa hơi trời.

TRỜI ĐÁP

Tau (tao) thương mi, mi chẳng
biết ơn tau,
Tau nói cũng mi hết trước
sau.

Sanh được mi tài hầu dễ mấy,
Sướng cho mi sớm sọ hư mau.
Tau còn chủ tể trên này nữa,
Mi có phong trần thế mãi đâu.
Chẳng trước thì sau cùng gặp
hội,

Tau thương mi, mi chẳng biết
ơn tau.

NGUYỄN-CẢNH-ĐẬU

Tác-giã mấy bài trên đây,
(qua đời chừng hơn 10 năm
nay) là một bậc danh - sĩ ở
Nghệ-an, từ nhỏ thông minh
kỳ quái, nổi tiếng thần - đồng.
Nhưng lớn lên, học càng giỏi
bao nhiêu, càng có tánh phóng-
đăng tự do và khinh thế ngạo
vật bấy nhiêu, thành ra thì
mãi không đậu, trở nên người
lãng-mạn đảo đề. Rồi thì tới
ngày tìm thú say sưa với rượu,
ngâm vịnh làm vui, kể lại giai
tác rất nhiều, như lưu truyền
không mấy. Độc - giả xem mấy
bài lục đăng ở trên, cũng đủ
hình dung ra tác-giã là người
thế nào vậy.

Một vị cứu tinh
của người đau thân

Những người đau lưng, lái đêm, ăn ngủ
ít, hay mỗi một nhọc, hoặc thường hay
đi-tinh, tinh-thần suy kém sức lực yếu đuối,
chỉ tại bộ-thận không đặng đầy đủ sung túc,
vậy muốn bộ-thận không chỉ hay bằng dùng
ngay thứ thuốc bổ-khí-huyết và bổ-thận kéo
là « SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-TINH »
hiệu « MÈ CON » của nhà thuốc PHỤC
ĐĂNG DƯỢC-HÀNG, 130, Rue de
Paris Cholon. 1 ve 0 \$ 60, trong vài ngày
quí ngài sẽ thấy ăn ngon, ngủ đặng, tinh thần
già bột, sức lực mạnh mẽ vô cùng, lại hết
mấy bệnh trên đây, chắc chắn linh-nghiem.
đã đặng nhiều người có dùng qua đều cảm
nhận và khen ngợi là vị cứu-tinh của nhữn
người đau thân.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG ở Cholon,
130, rue de Paris, Tél. 30.38

SAIGON bán tại NHƠN-HOÀN
số 15 Amiral Courbet và HỒN-
ANH, 436, Paul Blanchy.

CÓ LẮM NGƯỜI TẬN TÂM
với việc công ích mà ít ai hay

THIỆT vậy, trên đời
này và ở ngay xứ
minh đây, bên cạnh những người
dốc lòng hết sức với các việc
xã-hội từ thiện mà được thiên-
hạ nghe danh, ban thưởng kia
khác, có lắm người trọn đời
cùng cúc-cung tận tụy với việc
đoàn thể công ích mà không
mấy ai hay.

Nếu có những hạng anh-hùng
vô-danh thì cũng có những nhà
từ thiện vô danh vậy.

Chúng tôi muốn nói ông
Nguyễn-văn-Phổ là một.

Là một hội-viên sung vô ban
trị - sự của hội Bắc - kỳ Nghĩa-
trung tại đây từ lúc hội mới
sáng lập ít lâu tới giờ, ông Ng-
văn-Phổ tuy là một công-chức có
phận-sự ngày giờ rang buộc
chặt hẹp mặc lòng, vẫn đem
hết tâm-lực sở-năng của mình
ra cặm cùi vừa giúp vào cơ-
sở hội, lo lắng công việc hội
một cách sốt sắng khiến cho ai
thấy cũng phải cảm-phục.



M. Ng. - văn - Phổ

Nhứt là ông lãnh cái phận-
sự giám-trang của hội, nghĩa-
trung ở tận trên Tân-sơn-nhứt,
dắt rộng là thế, đường xa là
thế, mà mỗi khi anh em đồng
châu có việc giao thiệp hay
cần-dùng nghĩa-trang, câu ông
chỉ bảo giúp đỡ, thì bất luận
sớm tối nắng mưa, ông cũng
niềm nở sốt sắng luôn luôn,
không hề từ nan hay quản
ngại gì hết.

Tận tâm với việc của bà con
đồng-châu, tức là vàng theo
lương tâm từ thiện của mình
và trung thành với việc chung
của hội.

Một tay ông trông coi xem
sóc cho nghĩa-trang Tân-sơn-
nhứt được sửa sang tốt đẹp
như ngày nay.

Một tay ông khéo tưu xếp lo
lắng, mà sáu bảy năm nay hội
Bắc-kỳ Nghĩa-trang té lợi ra
được bảy tám ngàn đồng bạc.

Đáng quý nhứt là ông Phổ
lo làm việc chung của hội,
nhưng luôn luôn cố gắng sức
riêng cho đến tiền riêng của
mình, chớ không hề phiền lụy

tới công quỹ hội, cũng không
hề phiền lụy tới những người
có việc cậy ông bao giờ. Năm
mười năm nay như một ngày,
ông chăm chỉ, nhiệt - thành,
phàm việc gì là việc chung của
anh em đồng châu, ông coi như
việc nhà của ông, lo làm sao
cho hoàn-thành tốt đẹp mới
nghe.

Bao nhiêu phen hội có các
cuộc tổ chức lạc-quyền để giúp
đồng bào bị nạn kia khác, mà
có kết-quả tốt đẹp, đều có công
phu tâm lực của ông Nguyễn-
văn-Phổ trong đó.

Bởi vậy, những người biết
ông, đều cho là một người
« đầy lòng công-ích » mà không
có một chút xiu cầu danh vụ
lợi nào cả.

Trong những người sốt sắng
lo việc công ích đoàn thể ở
trong xã-hội ta, chúng tôi tưởng
người như ông Nguyễn-văn-
Phổ có một địa-vị xứng đáng
và đáng cho đoàn thể biết ơn.

Laboratoire R. E. L. 2 - Bd. Đồng-khánh Hà Nội

Nên chú-ý kéo nguy-hiêm!!!

COLLYRE CASAUX

MUỐN KHỎI ĐAU MẮT, KHÔNG GÌ BẰNG DÙNG THUỐC NHỎ :

« COLLYRE CASAUX JAUNE »



đã từng thí-nghiệm trong 30
năm trời được kết-quả mỹ-
mãn. Xin coi kỹ kéo lăm với
những thuốc giả hiệu và đòi
cho được tên hiệu của :

Bác-sĩ Casaux

0 \$ 30 một ve

Có bán tại các hiệu lớn Đông-dương hay là chi-nghánh lớn :
Pharmacie CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert - HANOI



BOURJOIS
PARFUMEUR
PARIS

THANH - TÂN NỮ - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên ròng các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiep

THÊU - MAY - BÁNH MỨC - NẤU ĂN

DU'ONG-SU' THUY-MAT

洋事始末

Vua sai lầy đồng trong kho ra đúc súng đại-bác

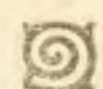


Vua TỰ-ĐỨC

VUA Thiệu-trị lại sai dựng bác-dài ở hai bên tả hữu Diên-chữ và Trà-son, giao cho bọn Lãnh-binh là Mai-Điền và Thân văn Tàn chuyên làm việc ấy. Cấp-sự-trung Nguyễn-Thước thì phụng mạng tới đó kiểm xét công việc.

Từ chức quân-binh, quân-cơ, cho tới lính tráng phủ huyện phải đóng luôn tại chỗ để làm việc xây dựng bác-dài, đều được nhà vua ban thưởng cho một tháng tiền lương.

Đến lúc 7 bác-dài làm xong rồi, từ thứ 1 đến thứ 7, cùng đặt tên là Trấn-dương-bảo.



Hoàng-đế thường nói với các quan đại-thần trong triều:

— «Trời sanh ra ngũ-tài (1) để dùng vào việc binh đã lâu đời rồi. Thuở xưa chỉ có ngũ-binh (2) chứ chưa có dùng tới súng trường và đại-bác. Từ lúc có phép dùng đại-bác ra đời, thành ra «ngũ-binh» lại thêm ra I và «ngũ-tài» cần dùng hết 3; đánh không trận nào dám nói cứng, phá không thành nào dám khoe bền, thật là vật đó (là đại-bác) có thần-oai nổi tiếng trong thiên hạ lâu nay.

«Nhưng bờ cõi nước ta rộng quá, nhiều hạt tiếp giáp biên cương minh mông, như các cửa biển lớn: Đà-nẵng, Thi-nại, Cần-giờ, đều là đất trọng yếu. Nay ở trong kho còn tích-trữ nhiều đồng và gang, Trẫm muốn đem ra dùng để đúc 9 cỗ súng đồng và 9 cỗ súng gang, thứ lớn. Ngoài ra lại đúc những súng đại-bác bằng đồng 3 phân, đặt trên các hải-đài, để truyền lâu dài về sau, luôn dịp để cho mạnh thế hải-phòng, và nghiêm việc võ-bị của ta».

(1) Năm món để dùng là: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

(2) Năm món binh khí là: Giáo, Mác, Chĩa, Gươm, Dao.

Liên đó vua sai một vị đường quan trong bộ Hộ, cùng với Đô-sát-viện Tả-phó đô-ngự-sử Phan-thế-Hiền, đi ới vô-khố, hội-đồng với các quan thanh tra khám-mạng là bọn Nguyễn-quốc-Quyền, Lê-Đức và quan giám-lâm Nguyễn-danh-Bi, đào những hầm chứa đồng và gang lên, cân lấy đồng để thương-hạng (trước

kia đúc thành nòngiá, cất chứa dưới hầm) 14 muôn cân, và đồng lá 17 muôn 7 ngàn miếng, giao cho quan coi kho trữ sẵn để đợi đúc súng.

Số đồng gang còn lại trong kho bao nhiêu, các quan cùng hội đồng xem xét và cân lường đủ số rồi lại bỏ xuống dưới hầm lấp kín như cũ.

Rồi đó ngài sai hai bộ Binh và Công trước hết vẽ ra đồ-hình đại-bác dài bao nhiêu, ngang bao nhiêu và trong lòng súng rộng bao nhiêu, dâng lên vua xem. (Ban đầu đúc kiểu súng bằng đồng và bằnggang, nhưng không xong, bèn đổi ra đúc những đạn chắn-địa-tới bằng gang, 150 viên, phân phát cho các trấn-hải-đài ở Quảng-nam để phòng sau dùng đến).

Cách đó ít ngày, vua xuống tờ thông-dụ cho các quan địa-phương như vậy:

— Bọn người Phật-lan-tây điên cuồng mọi rợ, tội chúng không giết không được. Bởi vậy nếu như nay mai có chúng trở lại, bất luận tàu buôn hay tàu lính, hễ chúng leo vô phần đất cửa bể nào thì quan dân ở địa-phương đó lập tức phải đuổi cổ chúng nó đi. Không để cho chúng thả neo đậu lại.

Riêng hạt Giadinh ở Nam-kỳ là một thành-trấn lớn, nằm ở biên-cương xa xuôi và ngó mặt ra đại-hải, cho nên sánh với các cửa biển trong ba kỳ, thì Cần-giờ Phú-mỹ trọng yếu hơn hết. Vậy thì các quan tỉnh-thần phải xem xét hình thế cho kỹ-lưỡng, xây đắp thêm thành lũy bác-dài và đặt súng đại-bác để nghiêm phòng-bị mới được.

Bữa nọ, tổng-đốc ba tỉnh Sơn, Hưng, Tuyên (Sơn-tây, Hưng-hóa, Tuyên-quang) là Nguyễn-dăng-Giai, dâng sớ về tâu:

— Lũ Dương-di thường ng nhiều thương mà thôi.

giáo-trá, đem tà-giáo để mê hoặc lòng người. Nay việc Đà-nẵng đã xảy ra như thế, vậy xin từ giờ trở đi hễ có quan-thuyền của Dương phái tới, mình đừng thêm tiếp, lại xin cấm chỉ truyền đạo Gia-tô. Những cổ-đạo đã bắt được đem xử, nhưt thiết xin y phép nước mà trị tội, không nên buông tha hay khoan thứ với họ một chút nào.

Vua phê:



Một cổ-đạo bị xử tử

— Lời khanh tâu bày cũng có lý. Nhưng nếu chỉ nhưn có chuyện lời thôi xảy ra ở Đà-nẵng mà nước mình vội muốn đình-chỉ việc sai sử đi qua tây, té ra mình tự tổ mình hèn yếu. Còn như Gia-tô tà-giáo nó mê hoặc lòng người đã nhiều, giờ mình nên tìm đủ cách để khuyến dỗ dân ấy cho họ cải ác làm lành, chứ nếu nhưt thiết mình dùng hình-pháp để trị họ, chẳng sanh ra hối rồi cho dân lầm sao.



VỀ ĐỜI TỰ-ĐỨC

TÀU TÂY ĐẾN ĐÀ NẰNG LẦN THỨ NHÌ

NĂM Tự-đức thứ 9, Bình-thin (ngang với trào vua Thanh Hàm-phong thứ 7 và lịch tây, 1856), tháng 8, một chiếc tàu tây-dương tới đậu trong vịnh Trà-son, cửa Đà-nẵng, tỉnh Quảng-nam.

Quan trấn-thủ ta hồi thì họ nói chỉ có việc qua đũa quốc-thơ xin cùng nước Nam thông

Nhưng quan trấn-thủ ta không chịu nhận thơ, tàu tây nhỏ neo chạy ra cửa Thuận-an, thuộc tỉnh Thừa-thiên, liệng một cuộn giấy trên bờ sông rồi đi. Là vì quan trấn-thủ của Thuận cũng không chịu nhận thơ nữa.

Qua tháng sau, chiếc tàu ấy lại tới cửa Đà-nẵng, nói rằng cốt đến để lấy trả lời cho bức thơ đã đưa tháng trước.

Họ neo tàu chờ đợi bảy tám ngày, không thấy quan ta trả lời gì hết, cả chánh-sứ phó-sứ lên bờ, đến thẳng dinh trấn-thủ, nói rằng nếu nước Nam không chịu hòa hảo thông-thương, để họ trở về rừ nước Xích-mao (tức là Hồng-mao) cũng đem tàu trận sang đây thì tất sanh sự không tốt cho nước Nam.

Vua Tự-đức nghe tin, giao xuống cho Binh-bộ bàn xét.

Kể có tin phi-báo về trào rằng chiếc tàu ấy đã vô tới trong vũng, đã bắn phá tan-tành những đồn-lũy cửa Hàn của ta rồi,

(Sau trào-dinh bắt tội tổng-đốc Quảng-Nam là Trần-Tri không biết lo trước mà phong-bị, bị giáng làm phó vệ-úy; Bỏ-chánh-sứ Nguyễn-huy-Lịch vòng tay ngồi ngó, bị giáng làm viên-ngoại. Còn các quân đội trấn-thủ ở đồn đều bị cách chức khắp lượt).

Liên sau khi nghe tin hung-báo đồn-lũy cửa Hàn bị phá vỡ, Hoàng-đế sai quan chưởng dinh Võ-lâm-quân Đào Tri tức tốc đem quân vô Đà-nẵng, hộ vệ hai thành An Điện, ngài dạy tùy cơ tiêu-trừ tàu dương. Lại sai chưởng-dinh Long-quan Trần-Hoảng tức tốc vô tỉnh Quảng-nam, lo liệu việc tỉnh. Còn Nguyễn-Duy thì sung chức Trấn-dương sự-vụ tại Đà-nẵng.

Tháng 9 năm ấy, vua sai quan Hồng-lộ sung-biện Các-vụ (việc trong Nội-các) là Nguyễn-Duy (?) đi Đà-nẵng hiệp với bọn Đào Tri mà lo tính việc đối phó với tây cho cẩn thận. Ngài hạ sắc đòi viên Quảo-đạo Phú-yên là Trần-dinh-Túc, đang xin phép về quê-quản cư-tang, nay phải lập tức trở ra cung chức,

đi theo Nguyễn-Duy vào Đà-nẵng.



Nguyễn-trước tàu máy của tây vào cửa Thuận-an, bỏ thơ trên bờ rồi đi; Viên Cơ-mật vàng mạng vua dạy cử để y nguyên bao thơ không mở, gởi vô giao cho viên trấn-thủ Đà-nẵng trả lại tàu tây và bảo cho họ biết rằng họ làm cách đưa thơ như thế ấy là vô-lẽ, không có lý nào trào đình nước Nam chịu nhận.

Sau chiếc tàu đó gây sự bắn phá đồn lũy của ta rồi lại đưa cho viên trấn-thủ ta (người tây làm đầu chiếc tàu ấy tên là Lê-Liệu (1)) cây làm ơn để dùm bức thơ về trào xin cho nước Phật-lan-tây thông-thương giao hảo.

Các quan quân-thứ ở Quảng-nam bàn tính với nhau rồi, phái người xuống tàu trách hỏi Lê-Liệu về việc làm dữ; Lê-Liệu tự-nhận lỗi mình ngay. Y nói y là thuyền-trưởng tới đưa thơ thông-hảo trước, còn như điều-ước thông-thương ra sao, thì nước y có phái chánh-sứ phó-sứ nay mai sẽ tới đây bàn tính với trào đình nước ta. Đến như việc y đã làm trái lẽ thì xin đợi sau khi hai nước ký điều-ước với nhau xong rồi sẽ bồi-thường những đồn lũy ấy lại từ-tế.

Tới đây lại có mấy chiếc tàu nữa vô cửa Đà-nẵng mình, thả neo đậu bên chiếc tàu trước. Hồi ra thì viên thuyền-trưởng xưng tên mình là Cô-ly-y (?) cùng hai ông chánh-sứ và phó-sứ qua Xiêm nhưng hai ông còn lưu lại đó; thuyền y đến đây trước, còn chánh-sứ và phó-sứ thì nay mai tới sau.

Tin đưa về trào, vua xét ra tình-y của họ khó lường, cho nên ngài hạ-chỉ tăng thêm số lính vô Đà-nẵng để lo phòng giữ.

Mấy ngày sau, chiếc tàu máy do Lê-Liệu làm thuyền trưởng, nhỏ neo đi về hướng đông.

(Kỳ sau tiếp)

(1) - Tên Pháp là quan ba Lellieur de Ville sur-Arce, hàm - trưởng chiếc tàu « Catinat » chở ông De Montigny sang sứ nước Nam lúc bấy giờ.

CÙ-LÀ SỰ TỬ

Dầu trị bá chứng, cứu cấp
vàng ứng bá phát bá trúng
của nhà thuốc hiệu

THOAI DU ĐƯƠNG

Rue de Paris N° 133 CHOLON

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tồn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

THỜI NHIỆT ĐƠN
CỦA THIÊN-HOÀ-ĐƯỜNG CHOLON

GIẢI NHIỆT ĐỂ TRỊ TRẺ EM NÓNG MÌNH RẤT HAY

THỜI-NHIỆT-ĐƠN

ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOÀ

Ở đây là nơi Chợ lớn, mà chẳng hề bước lên * Thái-Hồ-Lưu * thì cũng thiệt! Vì chốn này: đã dành * địa điểm * cho * các * nhà * ăn * uống * mà * lại * là * một * tòa * nhà * nguy-nã * lại * cao * sang * rộng * rãi * Có * vườn * hoa * đẹp * có * gió * thanh-tâm * muốn * ăn-bộ * đường-xa * lại * sẵn * sàng * thang * điện * Ta * có * thể * đến * đây *!

Khi * đến * đây * thì * có * thể * ăn * uống * (có * thể * ăn * cả * ở * trong * đó)
Khi * xem * hoa * nở * thì * chỉ * cần * đứng * là *!

Thật * là * vô-cùng * hấp-dẫn * lắm * đấy * thành-tên *!

☺ ☺ ☺

Ban * ngày * từ * 12 * giờ * trưa * đến * 3 * giờ * chiều *!

Có * bán * trà * bánh * mỳ * cháo * để * điểm-tâm * theo * giá * bình-thị * Có * ca-nữ * tài-giỏi * hát * nhạc * giúp * vui * cho * quý * khách *!

Lãnh * tiếp * là * đảm * để * đãi * đãi * khách-quê * phòng * luô * rộng * rãi * tiện * lợi * nhiều * lắm * Xin * quý-khách * chiêu-cử * ăn * ở * đẹp * lắm *!

“THAI-HỒ TỬU-LÀU”
284, Rue des Marins 284
Téléphone Automatique N° 30951, CHOLON

RƯỢU THUỐC ĐẠI BỒ NÉO-TONIO
Của Bác-sĩ PÉRIÉ

TRỊ:
Đau máu, Đau mới mạnh, Lưỡi có thai
Và sau khi sanh sản, Ngừa bệnh Lao

Bán tại: **PHARMACIE KIM-QUAN**
Số 90, đường Bonard SAIGON

NỮ-CÔNG VIỆT-NAM
151-153, Boulevard de la Somme, Saigon

Muốn cho khéo, mà không tìm đến Trường Nữ Công Việt-Nam mà học là một điều đáng tiếc

Hoa Nhứt chiến tranh

CHÁNH-SÁCH NHƯ'T BỒN XÀM LƯ'OC HOA-BẮC

Người Nhứt phá hoại Hoa-Bắc bằng cách vận-tải đồ lậu, bạc giả sang. Họ giết chết chỉ tiền-thủ, ý-chí, lòng cứu phần huyết-chiến ở dân Tàu bằng rượu, thuốc phiện và gái điếm

DOC tờ tuyên ngôn của bác sĩ Lâm-ưng-Bru một chỉ sĩ cách mạng Triều-tiên ta thấy nói người Nhứt nghiêm-cấm người Triều-tiên nhiều việc nhỏ nhất hết sức: Không cho dân trong nước dùng nhiều dao, sợ mưu loạn; không cho tụ hội đông người, sợ biến tình; buộc những người ngoài tới du-lịch phải xin phép, khai rõ tên họ rành mạch, sợ do-tham.

Mấy chánh-sách này tuy có bước; nhưng không làm cho một dân tộc bị trị sự nhiều.

Chỉ có một cách vận tải đồ lậu, lưu thông bạc giả và lại dùng rượu, thuốc phiện, gái điếm là thủ đoạn « kim thời » của người Nhứt dùng để hại dân Tàu ở Hoa-Bắc là làm cho những người có nhơn đạo nghe thấy phải gớm.

ĐỒ LẬU, BẠC GIẢ

Nói rằng chuyên chở đồ lậu lưu hành bạc giả... chờ kỳ thiệt không khác nào vận tải hàng hóa có đóng thuế Đơan và đem bạc giả rải rác từ-nhiên. Thật vậy, người Nhứt làm công việc này ở Hoa-Bắc rất công khai. Lĩnh đoàn Tàu nhiều khi biết mà không dám can thiệp, là vì người Nhứt ở Hoa-Bắc lúc chưa về tay họ chiếm cứ như bây giờ cũng đã có oai quyền lớn lắm. Họ có thể làm nhiều việc ngang tàng mà người chuyên-trách Tàu phải ngó lơ hay là nhắm mắt như là không thấy gì hết.

Còn nhớ việc lĩnh đoàn Tàu phải thường tiền thiệt hại cho bọn bán đồ lậu Nhứt là 5.000 đô-la, chỉ vì lĩnh Tàu bán chúng trong thương. Chuyện này xảy ra hồi năm 1935, tại phái Đổng-Bắc Vạn-lý trưởng thành. Họ oai quyền áp bức đến thế là cùng!

Cũng trong năm ấy, lĩnh đoàn Tàu bắt được một tên Nhứt lưu hành bạc giả, đang liệng gói bạc cho một đồng-dân ngoài Vạn-lý trưởng thành. Nhưng lĩnh Tàu sợ phải bồi thường 5000 dollars một lần nữa, nên chánh-phủ Tàu tha bổng tội-nhân, sau một cuộc can thiệp của tổng-tư-lệnh đạo binh Nhứt đóng ở Bắc-binh hồi đó.

Về việc vận-tải đồ lậu Nhứt làm một cách công khai ở Hoa-bắc, một phóng-viên từ « Hoa-Bắc tân văn » (North China Daily News) có thuật:

« Trong lúc tôi đến Thiên-tân, tôi có nghe hai việc này, làm cho ta nên để ý về vấn đề vận-tải đồ lậu, bạc giả của Nhứt ở dọc bờ biển tỉnh Hà-Bắc. Tôi có hỏi về chuyện này một thương-gia Tàu ở Bắc-hạ điểm trở về thì và nói: « Tôi không có thấy việc chuyên đồ lậu. Việc tôi thấy, chỉ là 38 thương-thuyền, lớn có nhỏ có, đến đậu trong vịnh và đem đồ lậu lên bờ một cách công-nhiên. Người ta không thể gọi đó là việc vận-tải đồ lậu, mà chỉ nên gọi là việc đổi chác hàng hóa tự do. Thiên-tân không còn phải là một thương-cảng nữa, vì người Nhứt chở hàng hóa lậu thuế vô đất nước Tàu dọc theo bờ biển tỉnh Hà-bắc, chỗ nào cũng được, chờ họ có đem vào cửa Thiên-tân ở đâu mà cho Thương-chánh Tàu đánh thuế! »

« Tôi có hỏi một tên dân Nga giúp việc cho Nhứt trong công việc này về số đồ lậu nhập-cảng ở Hoa-bắc mỗi năm bao nhiêu, thì và nói: « Không có giới-hạn nào hết. Chúng tôi có thể cho nhập-

cảng tất cả thứ gì ông muốn và cả mấy chiếc tàu một lúc cũng được. »

Nước Tàu bị cái tình-cảnh « cường tàn áp chủ » như thế đó, bảo sao con số tàu nhập về quan-thuế ở Hoa-bắc chẳng sụt từ 10 phần xuống còn ba bốn là nhiều!

RƯỢU, THUỐC PHIỆN VÀ GÁI ĐI

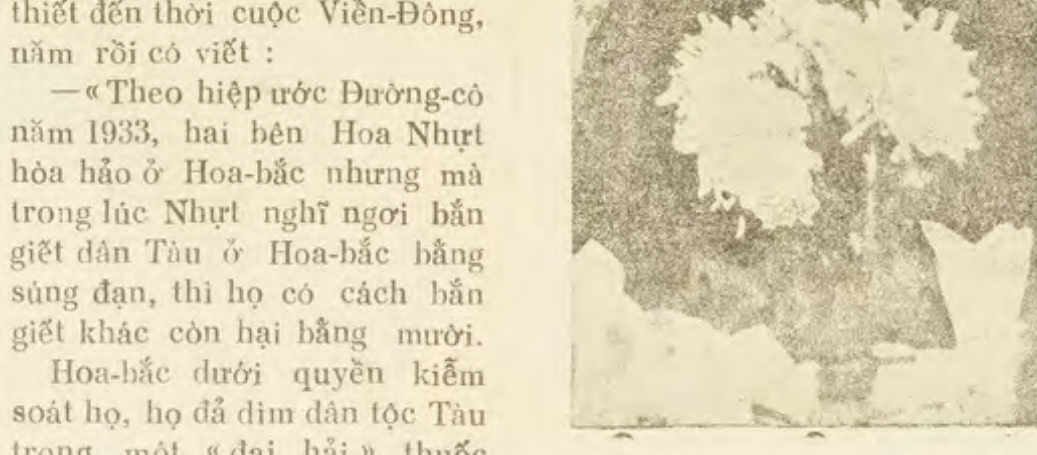
Một tạp-chí Đức hằng quan-thiết đến thời cuộc Viễn-Đông, năm rồi có viết:

« Theo hiệp ước Đường-cô năm 1933, hai bên Hoa Nhứt hòa hảo ở Hoa-bắc nhưng mà trong lúc Nhứt nghĩ ngơi hẳn giết dân Tàu ở Hoa-bắc hằng súng đạn, thì họ có cách hẳn giết khác còn hai bằng mười.

Hoa-bắc dưới quyền kiểm soát họ, họ đã đem dân tộc Tàu trong một « đại hải » thuốc phiện, rượu và gái điếm, cố ý mượn mấy cái độc ấy để làm tiêu-diệt cả ý-chí người Tàu đi. Những người Tàu kiến thức dư biết mà không phản-động lại bằng cách nào được. Vì ở Hoa-bắc, ai đem dân một tấc áp-phiện cỡ - động bài trừ thuốc phiện có thể bị coi là làm một việc « bài-Nhứt. »

Một cơ-quan ngôn-luận của nước Đức - một nước liên-hữu với Nhứt - mà còn nói thế thì thảo nào...?

Nhứt truyền - bá á-phiện ở Hoa-bắc một cách dữ dội, đến nỗi ở Thiên-tân mấy năm nay, nhà máy sản xuất á-phiện nấu không kịp bán, và tiệm hút mớ ra thiếu gì! Trong mấy con đường nhỏ, người ta thấy hai bên lề đường có khi đến 20, 30 tiệm hút!



« Một viên cựu thần nhà Thanh, một vị cựu tổng trưởng của Dân-quốc, một lãnh-tụ lão thành danh-vọng ở Hoa-bắc mà Nhứt đem ra làm chủ-tịch của hội Hoa-bắc Duy-tri-tri-an ban đầu để thù phục nhơn tâm.

Người ta thương-dùm ông già Giang-chào-Tôn coi đầu tóc bạc trắng thế kia, còn cách xa miệng lỗ có bao nhiêu, thế mà cũng nếm mùi Hán-gian cho được mới nghe.

Biên-giới Bắc-ky ta sắp nghe tiếng súng

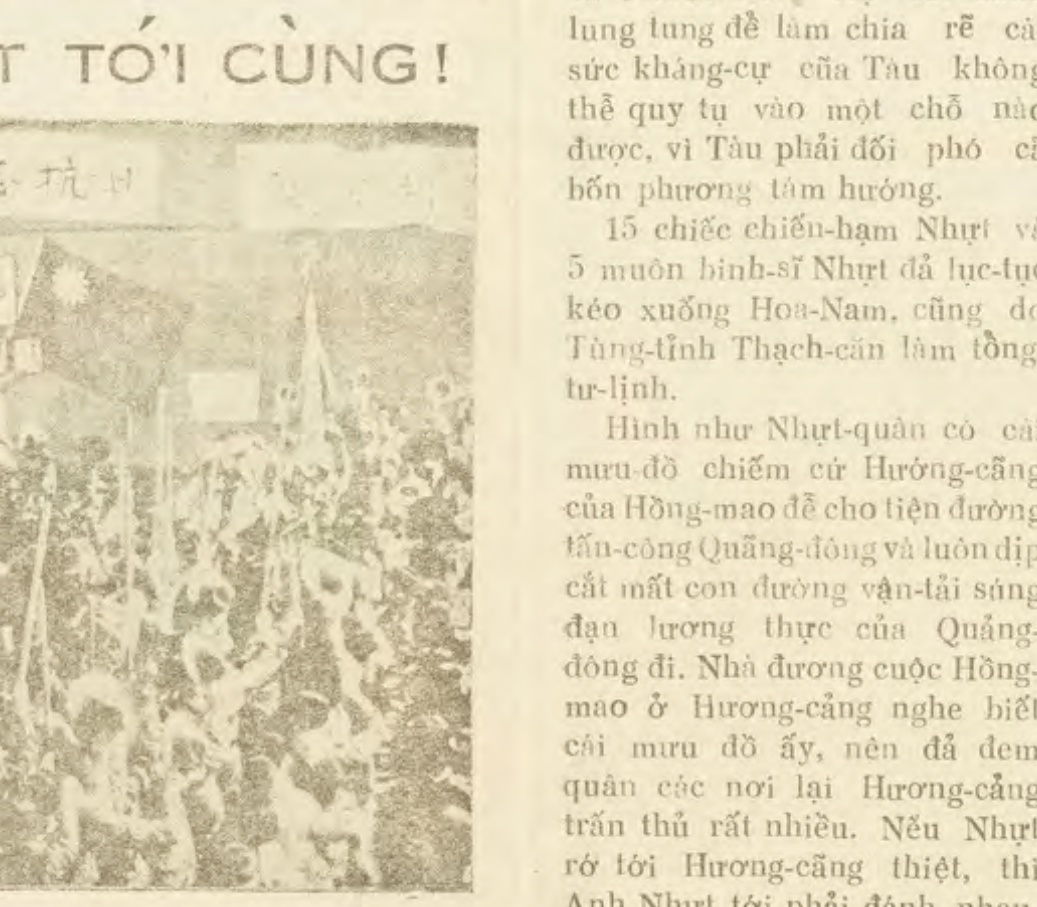
Chiến-sự ở Hoa Nam sửa soạn nổi lên

SAU khi đắc-thắng ở Hoa-Bắc và Hoa-Trung rồi, giờ Nhứt đã khởi-sự đem quân hải lục xuống đánh Quảng-dông và Phước-kiến. Họ cốt đánh lung tung để làm chia rẽ cái sức kháng-cự của Tàu không thể quy tụ vào một chỗ nào được, vì Tàu phải đối phó cả bốn phương tám hướng.

15 chiếc chiến-hạm Nhứt và 5 muôn binh-sĩ Nhứt đã lục-lục kéo xuống Hoa-Nam, cũng do Tổng-tỉnh Thạch-cầm làm tổng-tư-lệnh.

Hình như Nhứt-quân có cái mưu đồ chiếm cứ Hương-cảng của Hồng-mao để cho tiện đường tấn-công Quảng-dông và luôn dịp cắt mất con đường vận-tải súng đạn lương thực của Quảng-dông đi. Nhà đương cuộc Hồng-mao ở Hương-cảng nghe biết rồi mưu đồ ấy, nên đã đem quân càn nơi lại Hương-cảng trấn thủ rất nhiều. Nếu Nhứt rờ tới Hương-cảng thiết, thì Anh Nhứt tới phải đánh nhau. Mấy tháng nay Nhứt miệt thị Anh mà Anh chịu nhịn mãi rồi.

Nhứt-quân sẽ tung hoành ở Hoa-Nam thì biên-giới Bắc-ky ta được nghe tiếng súng nổ rền bên tai, vì chiến trường ở ngay bên cạnh ta.



Chúng ta cứ xem tấm hình này đủ biết người Tàu họ thù Nhứt và quyết chí kháng Nhứt đến thế nào? Trong một cuộc ái-quốc đại-hội, hàng nhiều mũi gươm đầu súng đều dơ lên tua-tủa, ngó thấy lạnh mình, ở trên có những tấm vải viết chữ nào là « Dân tộc tinh thần », nào là « Nhứt tri kháng Nhứt » nào là « Kháng chiến đả diệt », ấy là những lời thề chung của người Tàu bây giờ này.

Giang-chào-Tôn

MẤY LỜI TUYÊN-BỐ QUAN-HÊ CỦA TƯỚNG-GIỚI-THẠCH

Đồng-bào chứ có thất vọng cũng đừng ôm lòng nhờ cậy vào ai. Bây giờ sống chết, chỉ có tự mình phấn-dấu mà thôi

HOM 17 Dec. rồi - nghĩa là sau lúc đã mất Nam-kinh và quân Nhứt sửa soạn xuống đánh Hoa-Nam - Tướng-giới-Thạch ở hành dinh Nam-xương, dùng vô tuyến-điện nói với tất cả quốc-dân. Đại-khai như vậy:

« Ta đã gánh vác cái trách nhiệm của quốc dân phó thác, còn ta sống một ngày nào, ta thể ra sức chống cự đạo đề, tôi cũng, để tranh phần thắng lợi sau rốt về cho nước ta.

« Đối với chiến-sự hiện thời, thật là nước ta có phần lợi. Tương lai nước ta tất phải thắng lợi, cốt là quan-hệ nơi sự kháng chiến lâu dài, chờ không cần gì sự còn mất Nam-kinh và thành này trấn kia, chỉ cốt sao nhơn - dân toàn - quốc đều có quyết tâm kháng chiến mới được. »

Trong lời tuyên bố của họ Tướng, có hai nghĩa thiết-yếu sau đây:

1 - Trên con đường quốc-dân cách-mạng của Trung-quốc đang sẵn-sở đi tới, không thể nào tránh khỏi được việc đối-kháng với Nhứt-bổn bằng võ-lực.

Chúng ta vì chánh-trị dân-chủ và phải võ-lực kháng-chiến với Nhứt; noi theo Tam-đàn chữ nghĩa của Tôn-tổng-lý, chúng ta phải chống cự cái bạo lực của đế-quốc chủ-nghĩa tới cùng. Tinh thần cách-mạng của dân-tộc Trung-hoa còn một ngày nào thì mạch nước vẫn càn tới một ngày đó; nếu bây giờ

Còn như tình hình quốc-tế đối với việc Trung-hoa kháng-chiến, họ Tướng đem nhiều lý-sự và chứng-cớ ra bày tỏ rằng hiện thời Nhứt xâm lược Tàu, chính là bước đầu cái kế-hoạch chính-phục thế-giới của họ đó. Nhưng ta cứ biết ta vì sự sanh tồn độc-lập của ta mà kháng cự Nhứt-bổn, dầu cho tình hình quốc-tế đối với ta (thể nào cũng đứng thất-vọng, lại cũng không nên ôm lòng trông cậy vào sức ai giúp mình. Sống chết mất còn ta chỉ tự lo lấy ta mà thôi. Nếu tình đời này còn có công-nghĩa, thì tất có một ngày mục đích của ta phải thành-công v.v..

Tô-Nga cho Ngoại-Mông xuất binh đánh Nhứt trước rồi mình nhảy vào sau chăng?

NGOẠI-MÔNG ĐEM BINH ĐÁN NHỰT Ở HOA-BẮC

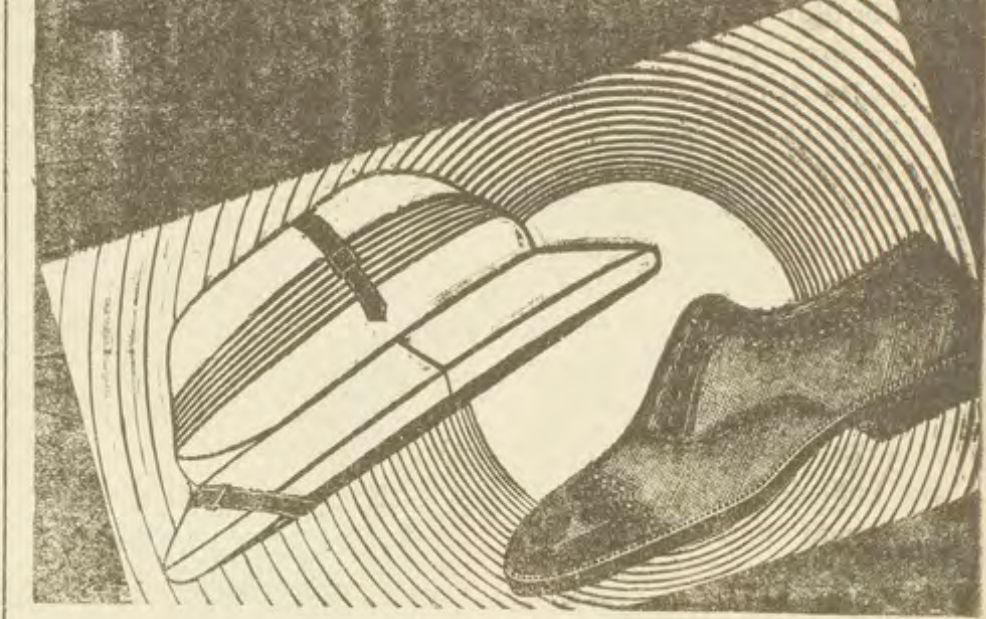
Tướng-giới-Thạch phái Tôn-Khoa đi sang Moscow được ít ngày, vừa lúc quân Nhứt công hãm Nam-kinh thì có tin nói hai nước Tàu Nga ký với nhau một bản Quân-sự hiệp-định (Pacte militaire).

Hiệp-định này chắc có thiệt. Chiến theo Hiệp-định này chẳng những Nga giúp Tàu về quân giới thời, lại xuất binh trợ chiến nữa.

Chắc Nga cho Ngoại-Mông ra sân khấu trước.

Ài cũng biết Ngoại-Mông-cổ (Mongolie extérieure) mười mấy năm nay là nước Xô-viết Cộng-hòa thuộc về phạm-vi thể-lực Tô-Nga sẽ « mần » sau.

AU COQ d'ANNAM



GUỐC PHÙ-LƯU

ĐỦ KÈU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ HOA-KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO:

PHAM-VAN-VIÊN
106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-day ở Hội-chợ Nam-vang

Quốc Phù-Lưu bán lại tại Chợ-mới, ngang giầy Bóm-hay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tỉnh. Đủ mặt hàng hớn Bắc-ky: valises, cartables, giầy giép tân thời.

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

Có bảo đảm chắc chắn, vãng vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
Vốn đã đóng tại: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII & THUYONG-HAI
Hàng chính ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau - SAIGON
Số thưởng mỗi tháng 20
Giúp cho qui ngài đóng góp ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng 1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng 12 \$ 50
500	1 25	6.000	15 00
1.000	2 50	7.000	17 50
1.500	3 75	8.000	20 00
2.000	5 00	9.000	22 50
3.000	7 50	10.000	25 00
4.000	10 00		

Và này đồng lãnh vốn mua-định (từ 400 \$ tới 4.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mở hàng (25 năm) nếu về không đóng may mắn ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vào tiết kiệm cách thức P đóng dự cuộc xổ số hàng tháng thì tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua về, chẳng những các cháu số đóng lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng đóng lập một số tiền (400 lần số tiền tháng đã góp nếu ra trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VỀ TIẾT-KIỆM của

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

ĐỐI CHỨ ĐỀ ĐĂNG, khời tôn làm cho rồi chỉ hết
CÓ GIÁ CHUỘC TẠI KHÍ ĐÓNG GÓP ĐƯỢC HAI NĂM.
ĐÓNG VAY 90-7, số giá chuộc về, và tiền lợi hay là giá kỳ hạn
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG TẠI, trả số góp trả và tiền lợi hay là giá kỳ hạn
ĐƯỢC HẠ A HƯỞNG LỢI CỦA HỘI BỞI CUỘC XỔ SỐ PHỤ HAY LÀ TĂNG THÊM SỐ TIỀN KHÍ ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRÊN MỖI THÁNG

Số vốn này lại bởi cuộc xổ số ngày 31 MAI 1937 gần... 400.000 \$
TIỀN LỢI đã trả ra cho người cầm về ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần... 65.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VỀ TIẾT KIỆM của

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Số vốn đã đóng tại cả: Đông-sơn về bất động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DECEMBRE 1936... 2.339.121 \$ 43

MUA VỀ HAY HỒI ĐIỀU-LỆ XIN ĐO

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp.

Chánh sách Nhứt-bồn

Đã vậy, mà không phải là thứ thuốc phiện Ấn-độ hay Vân-nam — được vậy còn khá! — đầu này thứ thuốc phiện là của người Nhứt chế ra, gọi là «hồng-hoàn» nó độc ghê gớm. Ai ghiền nó bữa nay, qua ngày mai ngày mốt phải hút thêm nhiều lên hoài, và nó chứa chất độc gì không biết, tới nước rút rĩa da thịt người ta chỉ trong ít tháng, còn lại một bộ xương khô. Ai đã mắc rồi, thiếu nó một buổi, có thể chết được.

Sớm mai mỗi ngày, lính cảnh-sát Tàu tìm thấy trên các lề đường trong thành-phố có hàng chục thầy người chết vì bị trúng độc của «Hồng-hoàn» của Nhứt truyền-bá. Có kẻ được chôn vào nhà thương điều dưỡng sống lại. Nhưng họ có sống sót thì cũng trở nên những công-dân vô dụng cho nước Tàu rồi. Nhiều kẻ bị ghiền «Hồng-hoàn» nó bắt tăng gia lên mãi, bán cả gia viên điền sản rồi, chỉ còn có cách là đi hành-khất độ nhứt. Trên toa xe lửa, trong các đại-lộ châu-thành, nơi các làng xóm xa xôi, người ta gặp nhiều phú-gia, thương-gia Tàu bị «Hồng-hoàn» làm hại cả tinh-thần, cơ-thể. Coi người Nhứt có thủ-đoạn ghê sớm chưa! Họ tổ-chức ra kỹ-nghệ-hóa (l'industrialisation) ở miền Hoa-bắc bằng cách «đầu độc» dân Tàu.

«Hồng-hoàn» của Nhứt truyền-bá mãi xuống miền Nam, người ta bắt đầu thấy vô số

người Tàu trúng độc. Cả bọn phong-lưu hào-phú cũng bị, chứ không phải con nhà nghèo thôi. Vì họ ưa «Hồng-hoàn» cho họ có khoái tề-mê thú-vị hơn thuốc phiện nhiều. Thấy vậy, Tưởng-giới-Thạch giật mình, năm 1933, hạ lệnh toàn quốc phải chữa á-phiện và «Hồng-hoàn», kẻ buôn bán «Hồng-hoàn» bị bắt là xử bắn ngay. Kẻ chứa nó đòi ba phen mà ghiền trở lại cũng vậy.

Chắc đó cũng thêm một cơ cho Nhứt ghét họ Tưởng thứ nhứt trên đời, vì họ Tưởng đã phá mất cái chánh-sách «Tam-độc» (rượu, hồng-hoàn và gái đĩ) của họ mà!

Kiểu-thanh Quế-lang



Lawrence Da vàng
đã từ trần ở Hoa Bắc



Ấy là đại-tướng Thỏ - phi-Nguyên, người đã làm cho Nhứt hỗn xâm chiếm được Mãn-châu năm 1932 và Hoa Bắc bây giờ. Tuần rồi đã trúng đạn từ trần ở mặt trận Bình-Hán. Quân Nhứt đã chôn xác về Đông-Kinh

TẠI SAO CHƯA BÊN NÀO CHIÊU TUYẾN-CHIẾN

HAI bên Hoa Nhứt đánh nhau ròng rã 5 tháng nay mà chưa bên nào tuyên chiến với bên kia (faire la déclaration de la guerre), khiến cho nhiều người lấy làm lạ.

Nhứt là Nhứt-bồn đem quân sang đánh phá Trung-quốc từng bưng, đáng lý họ tuyên - chiến cho danh chánh ngôn thuận mới phải, nhưng họ cũng còn dự-dự chưa tuyên-chiến mới kỳ, mặc dầu đã lập Đại-bồn-doanh ở Đông-kinh do Thiên - hoàng làm đại-nguyên-soái, là một việc hệ-trọng duy lúc có chiến-tranh quan-hệ mới thấy.

Theo quốc-tế công-pháp đời nay, khi một nước này tuyên-chiến với nước kia, thì trước hết là tuyệt đường ngoại-giao, sau là tịch-thâu tất cả những cửa nhà sản nghiệp của người bên nghịch đã có ở đất nước mình. Thứ nữa, lúc bấy giờ mới có cái thể-lệ «nước Trung-lập» thi-hành.

Vì dụ bây giờ Tàu tuyên-chiến với Nhứt thì hạ cờ, đóng cửa sứ-quán ở Đông-kinh, kêu cả đại-sứ và nhơn-dân mình đang ngụ ở bên Nhứt về. Rồi bao nhiêu cửa cái gì của người Nhứt có ở đất Tàu thuở nay, chánh-phủ Tàu có thể tịch thâu hết.

Nhứt muốn tuyên-chiến với Tàu cũng thế. Sau lúc tuyên-chiến với nhau rồi, thành ra hai nước cừu thù đại-chiến, những cử-chỉ phá hoại chém giết nhau

bằng cách gì cũng có thể đem ra không ai trách được ai.

M

Mấy tháng nay đối với Tàu, Nhứt chưa tuyên-chiến, nhưng họ đã chiếm-cử đất Tàu, đồ-sát dân Tàu, phong - tỏa bờ biển Tàu, bắn phá đô-thị Tàu, rõ ràng là cử-động chiến-tranh, trạng-thái chiến-tranh, đang lý theo quốc-tế công-pháp, trước khi chưa tuyên-chiến, thì Nhứt không được làm quá dữ dội như thế.

Vậy mà Nhứt cứ làm tràn đi, rất dõm dặt kiểm xét cả hành-vi chiến tranh rõ ràng. Song Nhứt vẫn dự-dự không tuyên-chiến, là vì ban đầu họ còn dọ ý Liệt-cường và sợ về mặt Quốc-tế có ảnh hưởng bất lợi cho họ.

Vả lại ban đầu họ cũng tưởng đánh Tàu trong ít ngày là Tàu phải hàng-phục, không cần tuyên chiến làm gì; có lẽ đầu chiến tranh kéo dài 5 tháng nay, xem có thể dây dưa lâu nữa.

Vì họ chưa tuyên-chiến với Tàu, thành ra có nhiều nước như Nga, Anh, Pháp, vẫn chờ bán khí-giới cho Tàu mà Nhứt không lấy cớ gì cấm cản được. Vì chưa «tuyên-chiến» thì chưa có ai «trung lập», ai không.

Nay có tin nói Nhứt - bồn sắp chánh-thức tuyên-chiến với Tàu, hầu có danh chánh ngôn thuận trên trường quốc-tế và

có thể khuếch trương quân-sự hành-động ở khắp nước Tàu. Hiện giờ lấy Nam - kinh rồi, Nhứt sai Tùng-tĩnh đem 10 muôn binh mã xuống miền Nam để đánh Quảng-châu và Hôn-khẩu.

Còn như Tàu bấy lâu không cần tuyên-chiến với Nhứt, cốt để cho quốc-tế thấy mình là nước bị đánh chứ có phải là nước khêu chiến đâu, tự nhiên quốc-tế phải có cảm-tình đối với Tàu hơn. Tàu có ý trông mong liệ-cường chiếu theo các điều-uớc mà cản-ngăn những hành-động xâm-lược của Nhứt đi vậy.

Mặc bộ đồ tốt quá !! ... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

«LE SPÉCIALISTE»

Làm Chemises — Pyjamas. Thiết khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier

Directeur

«LE SPÉCIALISTE»

105, Albert 1^{er} Dakao

Ai về xin nhớ!..

Nổi nghiệp ông cha thù phận thường
Đem bầu linh được rưới cùng phương
Trẻ nhờ hoàn, tấn thân bình trắng
Già cậy cao, đơn sức lực cường
Mực đích bảo tồn người chúng tộc
Bốn tám năm chặt mối thương trường
Y khoa Nam-Thọ-Đường tỉnh chế
Khắp cả ba kỳ nức tiếng hương.

NHÀ THUỐC NAM-THỌ-ĐƯỜNG
CANTHO (CÁI RĂNG)

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-động theo chỉ-định ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 858.550 \$ 71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG-CUỘC ở HANOI

32, Phố Paul Bert - Giấy nói số 892

QUẢN-LÝ ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập - Giấy nói số 21.235

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là được trúng số (Đến cuối tháng 10 năm 1937): 730.505 \$ 60

KỲ THỨ 52 những số trúng ngày 27 Novembre 1937

xổ hồi 9 giờ ban mai tại Phòng Quản-Lý ở Saigon: 68, Bd. Charner

Do Ông Huỳnh-vân-Mới, Cựu Đốc-học, Tri-phủ-Hàm ở Saigon, Chủ tọa.

Thị chứng: Ông Nguyễn-hoàng-Hoanh, Chủ nhà thuốc «Ông Tiên»

và ông Nguyễn-háo-Ca, Kỹ-sư sở Canh-Nông ở Saigon

Số trúng	Những người trúng số	Số tiền lãnh
VÉ TIẾT KIỆM "A"		
Số ra trên bánh xe: 1.537 - 1.150 - 0.976 - 1.855 - 0.144 1.985 - 1.925 - 2.946 - 0.857 - 1.821 - 1.276 - 2.246 - 1.445		
Những vé đang lãnh tiền trúng:		
10.855	M. NGUYEN-VAN-TIN, Bacgiang	400 \$
23.946	Mme NGUYEN-THI-THINH, Thaibinh	400
24.857	Mme NGUYEN-THI-BONG, Bacgiang	400
28.821	M. PHAM-BA-NAM, Baké, Binhphu, Vinhlong	400
31.276	M. DUONG A-SANG, Chomoi, Nhatrang	1.000
35.246	M. KHAN-XONG-YENG, Buon bán, Thakhet	400
37.445	Mme NGUYEN-THI-THO, Mythe, Phunhuan, Binhdinh	400

VÉ TIẾT-KIỆM CŨ

Xổ số thứ nhứt: BỘI PHẦN

Số ra trên bánh xe: 10.775 - 28.231

Những vé đang lãnh tiền trúng:

M. TAO-DINH-QUANG, Buon bán, Hongay (Vé 200 \$ đang hồi vốn gấp 5 lần)

Số chưa bán ra.

Xổ số thứ nhì: HỘI NGUYỄN VỐN

Số ra trên bánh xe: 1.830 - 2.000 - 0.814 - 2.740 - 1.676

1.453 - 1.142 - 2.952 - 1.948 - 2.555 - 1.702 - 2.466 - 0.134 - 1.174

1.740 - 0.426 - 0.235 - 2.954 - 0.664

Những vé đang lãnh tiền trúng:

13.676

48.235

M. DUONG-VAN-VIET, Sontay
M. TRINH-VAN-NGOC, Tapson, Travinh

200

200

Xổ số thứ ba: ĐẶNG MIỄN GÓP

Số ra trên bánh xe: 0.860 - 1.927 - 2.172 - 0.566 - 1.141
1.381 - 0.740 - 2.028 - 0.344 - 2.647 - 0.264 - 2.956 - 0.651 - 2.451
1.918 - 1.455 - 2.806 - 0.597 - 0.801

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn góp có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi cột thứ nhứt.

Những vé đang lãnh tiền trúng:

860 A

51.597

54.801

M. HUYNH-NGOC-THANH, Douanes & Régies, Tourane

M. THAI-VAN-TUC, Douanes & Régies, Tourane

Cột

thứ nhứt

Cột

thứ nhì

306 \$ 00

50 \$

106 00

200

Khi trúng số thì chủ vé cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ ba 28 décembre 1937, đúng 9 giờ ban mai, tại Hội-Quán ở Hanoi, 32, Rue Paul Bert

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ? Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bồn hội từ lúc mới mua về

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A" được lãnh 50% Về tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lãi, càng ngày càng tăng lên.

Ví dụ: góp mỗi tháng 30 \$ để gây một số vốn có bảo đảm ít nhất là 12.000 \$

hơn 45 TRIỆU đồng bạc

Số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Dương

20 \$... 8.000

10 \$... 4.000

5 \$... 2.000

2 \$ 50 ... 1.000

1 \$... 400

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.

2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 90 % cái giá tiền bán vé, và vẫn được dự các cuộc xổ số.

3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những tháng đã bỏ hay là không cũng được.

4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí tổn chi.

5 Vé tiết-kiệm này là vé «Vô-Danh» nếu chủ vé hoặc vì quá-cố, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhường lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tổn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.

6 Hội Viên-Đông-Lập-Bồn trừ bớt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm.

HỘI CẦN DÙNG NHIỀU ĐẠI-LÝ CÓ BỦ TỬ CÁCH

Nga sắp đánh Nhật chăng?

và quyền thống-trị của Nga. Sau khi bị Nhật chớp mất địa-vị ở Mãn-châu rồi, Nga chỉ nhờ có Ngoại-Mông làm cửa ngõ tấn phát thế-lực sang phương Đông. Muốn trừ cái thế-lực Đông-tấn của Nga, Nhật đã nhứt định cái chương trình tấn công cả Ngoại-Mông.

Bởi vậy, ngay lúc Hoa-Nhật bắt đầu khai chiến, Nga đã tuyên-bố trả lại Ngoại-Mông cho Tàu thống-trị như xưa. Kỳ thiệt đó là cái kế của Nga để Ngoại-Mông hiệp với Tàu mà cự Nhật cho được danh chánh ngôn thuận.

Nay có lẽ đến lúc Ngoại-Mông ra tay.

Báo Tàu và các sở thông-tin của ngoại-quốc, như Reuter, Havas, cho tới Domei của Nhật nữa, đều nói hôm trung tuần tháng này, Ngoại-Mông có phái đoàn đại-biểu qua Hán-khẩu thương thuyết với các yếu-nhơn Tàu về việc quân-sự hành-dộng. Hai bên đã thương-lượng đầu đó rồi. Chứng đại-biểu Ngoại-Mông trở về bồn-thổ, thì lập tức Ngoại-Mông phát đại-binh qua hiệp với Bát-lộ-quân của Châu-Đức mà đánh nhau với Nhật ở Hoa-bắc. Tự-nhiên trong quân-đội Ngoại-Mông có những tướng-sĩ Nga chỉ-huy và khi-giới toàn là khi-giới của Nga trao cho mà đánh với Nhật.

Không dễ cho Ngoại-Mông đánh mình « xuất kỳ bất ý », cho nên hai tuần nay Nhật hẳn chuyên chờ mấy muông binh mã và những chiến cụ tối tân lên sắp đặt nghinh chiến ở miệt Tuy-viên. Họ dự biết đánh với Ngoại-Mông tức là đánh với Tô-Nga.

NGA DỰ BỊ ĐÁNH VỚI NHẬT LÂU RỒI

Cứ theo tin tức của sở « Thông-lục Báo xã » (Transcontinental Press, một sở thông tin rất lớn của nước Ba-lan, láng giềng của Nga) thì nhà đương cuộc Nga không thể nào ngồi ngó Nhật-bồn chinh-phục Trung-quốc và biết thế nào Nga Nhật cũng phải đánh nhau một phen, cho nên trải mười năm nay sắp đặt quân-sự đối Nhật, mà thử như là mấy tháng tới đây công cuộc sắp đặt càng khẩn-cấp, vì biết cái ngày Nga Nhật tất-chiến đã gần kề lắm rồi.

Trộn cả một miền Đông-bộ Tây-bá-lợi-á (Sibérie Orientale), Nga đã xây chiến-lũy và phi-trường rất nhiều. Bao nhiêu đồn-lũy đều xây bí-mật, và toàn bằng si-măng sườn sắt, kiên cố lạ thường. Bên trong đặt những khẩu súng đại-bác tối tân, có sức bắn xa hằng trăm cây số.

Nói gì những ð súng liên-thình (nids de mitrailleuse) thì theo biên-giới Nga Mãn, chỗ nào cũng có.

Nga lấy cửa bể Hải-sâm-uy — là nơi Nhật hăm chiếm-cử trước hết nếu như có trận Nga Nhật chiến-tranh phát ra — làm nơi quân-sự căn cứ. Tại đó Nga đã xây hầm dưới đất cho lính ở và để sẵn 150 chiếc phi-cơ chiến-trận. Những súng đạn hay chiến-khi gì cũng để dưới hầm hết thấy. Có 15.000 tù chánh-trị ngày đêm đắp thêm đường xá ở Hải-sâm-uy và đặt đường xe lửa từ trên mặt đất chạy xuống hầm để vận-tải quân-lính khi-giới, đầu phi-cơ Nhật muốn hũy phá cũng không có thể.

Hai tháng nay ở Hải-sâm-uy bày ra không khí chiến-tranh. Hiện thời số quân hải lực của Nga ở đây đã có 85.000 người, nhưng mấy lúc nay Nga chờ thêm qua liên-liên, đến đôi thực-số không ai biết chắc bao nhiêu mà nói.

MỤC ĐÍCH TRƯỚC HẾT CỦA NGA LÀ BẮN PHÁ ĐÔNG-KINH

Nếu Nga Nhật đánh nhau thì ai ăn ai thua, mình không phải là nhà quân-sự chuyên môn, không sao dự-đoán chuyện đó được.

Chắc có người tin chắc Nga ăn, vì binh-lực Nga vốn sẵn hùng-cường, mà lực lượng mới nguyên, bây giờ tươi tắn ra trận, tự nhiên họ có phần thắng nhiều hơn, chứ không như Nhật-bồn mấy tháng nay vì sự đánh Tàu đã tổn thương nguyên-khí và hao hớt binh-lực đi bộn rồi.

Nhưng phải biết rằng các nhà quân-sự Nhật-bồn hôm rồi đã có câu nói tự hào tự tin đáo để:

— Chúng tôi chinh phục China xong rồi cũng còn dư sức đánh nhau với Nga mà.

Sau lúc Âu-chiến trở đi, các nhà quân-sự chuyên môn ở Âu-Mỹ Trung Nhật, thường dùng lối văn tiểu-thuyết mà viết ra những sách dự-đoán về chiến-cuộc nay mai. Nào là Anh Nhật chiến-tranh, nào là Nhật Mỹ chiến-tranh, nào là Hoa Nhật chiến-tranh, nào là Nhật Nga chiến-tranh, đều là vấn-đề cho nhà quân-sự chuyên-môn đem ra nghị luận.

Nhật-bồn có nhà quân-sự kiêm văn-sĩ là Bình-Điền đã viết ra cuốn « Nhật Nga đại chiến ». Trong đó nói nhà đương cuộc quân-sự Nga có cái kế-hoạch gọi là V. B. chia ra mấy ngả đại binh, tấn-công Nhật-bồn. Nhưng vì quân-tâm và sĩ-khí của Nga lồi thối, rồi cuộc thành ra bị Nhật đánh thua. Duy có đoàn

Mây chú này bán đậu phộng rang?



Ngó thấy mấy người trong hình này, trừ cậu bé con ra, ai chờ tưởng là mấy chú dân cày hay là bán hăm xoi-phá-xá mà lằm chết. Chính là ba ông chủ tịch nước Ngoại-Mông Xô-viết cộng-hòa, thủ tướng và Ngoại giao tổng trưởng nước Ngoại-Mông hiện thời. Việc sửa soạn phát binh trợ chiến Trung-Hoa và đánh Nhật ở Hoa-bắc nay mai là mấy ông quyết định đó

phi-cơ của Nga bắn phá những nơi Cáp-nhĩ-tân, Trường-xuân và Phụng-thiên là can đảm đáng khen v.v. Tóm lại trong sách Bình-Điền tán dương binh Nhật anh dũng thế nọ, tài lạ thế kia, còn binh Nga mười phần hết tới 8, 9 phần nhát sợ và chưa sẵn tấc lông bất-phục chế độ cộng-sản, chỉ bị bắt buộc có tâm đánh chắc gì. « Mèo khen mèo dài đuôi » là lẽ cố-nhiên!

Một nhà quân-sự Nga cũng viết ra cuốn « Nga Nhật vị lai đại chiến » có một chương dài tả rõ tình-hình « không chiến » (đánh ở trên không) thành Đông kinh có vẽ dữ đáng ghê gớm.

Tác-giả tưởng-tượng có 7 đạo phi-cơ chiến đấu tối tân của Nga, từ Hải-sâm-uy cất cánh bay lên trên cao tít-mù-xanh chín mươi ngàn thước, vượt biển bay thẳng qua trên không kinh-thành Đông-kinh và đô-thị công nghệ « ớn nhưt » của Nhật là Đại-bản (Osaka) mà liệng bom xuống bắn phá tan tành. Làm cho cả nước Nhật rung động cầu hòa ngay.

Đó tuy là sự tưởng tượng của nhà viết tiểu-thuyết, nhưng

mà hình như là kế-hoạch nhứt định của nhà quân-sự Nga. Hễ Nga Nhật đánh nhau thì mục đích trước nhứt của Nga là làm sao bắn phá Đông-kinh Đại-bản của Nhật, khiến cho hai nơi trọng yếu này thọ thương thì Nhật tất phải bại trận.

Chính nhà quân-sự Nhật cũng biết có cái nguy đó cho nên họ đã sắp đặt công cuộc phòng bị Đông-kinh Đại-bản cho khỏi bị bèn nghịch « không trung tập kích ». Hai là Nhật có kế hoạch quyết định là khi Nhật Nga khai chiến, Nhật phải tức tốc đánh ngay Hải-sâm-uy mà chiếm cứ lấy, cho Nga mất nơi quân-sự căn cứ ấy thì không thể thực hành « không trung tập kích » Đông-kinh và Đại-bản được.

ĐỨC SẼ Ở GIỮA

HƯỞNG LỢI NGƯ-ÔNG

Nhưng đến lúc Nhật Nga xáp chiến, chỉ trong ít tuần sẽ biến hóa ra trận thế-giới đại-chiến ở Thái-bình-dương, chứ không riêng hai nước Nga Nhật đăm cú với nhau mà thôi.

Biết đầu lúc ấy mấy nước Anh Mỹ Pháp chẳng giúp tay

với Nga để sửa trị anh Nhật về tội anh ngang tàng xâm chiếm Trung-quốc như ngày nay.

Biết đầu lúc ấy Đức Ý chẳng nhập phe với Nhật để đương đầu với phe trên đây?

Người ta sẽ thấy họ đem hết những thứ vũ-khí bí-mật và tối tân ra bắn giết nhau một cách ghê ghê khó tả.

Thời-cuộc rồi ra có chắc biến-hóa lung tung tới đó hay không chưa biết chắc, nhưng có điều biết chắc là ngay lúc Nhật Nga bắt đầu khai chiến, thì anh Đức ở giữa kiểm dặt cái lợi ngư-ông cho mà coi. Thế nào Đức chẳng hiệp với Ba-lan thừa cơ xâm chiếm đất Ukraine của Nga.

Vì Đức đang khao khát thuộc-địa, và chính Hitler, trong cuốn « Mein Kampf », từng có cái chủ kiến một ngày kia Đức phải thừa cơ-hội để dặt của Nga lấy đất Ukraine ở khít ngay cạnh Đức.

Không chừng lâu nay Nga còn lo có chút nội-cố ở phía tây như thế, cho nên vẫn dọ dợ thò tay sang phía đông mà chọi nhau với Nhật.

Nhưng phải biết Nga có quân-sự đông minh của Nga — nước Pháp là một — tới chừng Đức xâm phạm Ukraine, mấy nước đồng minh quân-sự của Nga để gì để yên. Thế là lúc đó cả Âu-châu cũng nổi lên đánh nhau lục-đục nữa. Thiên-hạ tới hồi đại loạn, tiêu cả cái nền văn minh hiện-tại cũng nên.

QUẢNG CÁO LÀ CHỨA-TỂ THƯƠNG-MÃI VÀ CÔNG-NGHỆ

Ra buôn bán mà không quảng cáo, thì có khác nào ra chiến tranh mà không khi-giới. Có thất bại thấy ngay trước mắt.

Quảng cáo cần thiết. Quảng cáo sanh lợi to. Song không phải ai ai cũng biết làm quảng cáo và làm quảng cáo đúng công hiệu đâu.

Vậy muốn học làm quảng cáo cho đúng cách, hay lạ, hợp thời và đặc lợi thì nên mua quyển sách « QUẢNG CÁO » của ông LÝ-CÔNG-QUẬN mới vừa soạn xong và mới xuất bản. Một năm công phu ghi trên 140 trang giấy thượng hạng, in rất sắc sảo, bìa láng tuyệt đẹp.

Giá mỗi quyển : 0 \$ 95 — Gởi lãnh hóa giao ngân : 1 \$ 26

Có mua xin do các hàng sách lớn Nam-Trung-Bắc hay viết thư cho ông LÝ-CÔNG-QUẬN, chủ nhà in — SOCTRANG.

Ai muốn trừ bán xin viết thư thương lượng với tác-giả



CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM

LIÊN-HOA
110, RUE LAGRANDE

SẼ ĐẶNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES THEU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

MẦY VỚI CHỊO...

của Tào-Khê

BÂY giờ, nếu ai thuê tôi ăn kẹo mà bảo tôi khinh - bỉ một người nào, đầu người ấy là người « ăn mày », thì tôi cũng không dám.

Không phải là tôi đạo-đức hay là nhơn từ gì đâu, chỉ vì ngay từ khi tôi đương còn nhỏ, tôi đã bị một « võ » khá nặng, làm cho từ đó tôi « cách », không dám khinh một người nào nữa.

Tôi vốn là một con nhà giàu, được cha mẹ thương yêu, « nung như nung trứng, hững như hững hoa ». Sự ấy làm cho tôi trở nên một thằng trẻ khinh người, dưới mắt không thấy ai bằng mình cả. Thôi thì đủ mọi tánh: vô phép, láu cá, ương ngạnh và ngang ngược.

Ấy vậy mà tôi không thấy ai ghét tôi. Trái lại, tôi còn thấy họ tử tế với mình, hơn nữa, họ lại có ý quý hóa mình nữa chớ! Ấy là tôi chưa nói rằng họ nịnh tôi đó.

Lúc ấy thì tôi tưởng rằng mình là đáng quý hóa thật, nhưng bây giờ tôi mới « vỡ lẽ » ra rằng chỉ vì cha mẹ mình có tiền.

Tôi có một người chú, làm nghề buôn bán xi-xăng, thường thường được cha mẹ tôi trợ-cấp cho; lúc một, vài trăm, khi năm bảy chục. Chú tôi trọng cha mẹ tôi lắm, cái đó đã cố nhiên, mà lại còn « trọng » cả tôi nữa. Chú mà lại đi trọng cháu? Thế mà quả thật, chú tôi trọng cả tôi.

Nhơn dịp nghỉ hè, tôi về quê chơi. Thỉnh thoảng, tôi sang chơi nhà chú, tôi thấy một người đàn ông trai trẻ, lối ngoài hai mươi tuổi, mặt mũi sáng sủa nhưng mà hốc-hác, giúp việc cho chú tôi trong các giấy má buôn bán. Tôi hỏi chú tôi:

— Thằng nào đó?

Chú tôi đáp:

— À, đó là người Xơ-cô-rê-te của tôi đó mà!

Tôi bấu môi khinh bỉ. Xơ-cô-rê-te! Xơ-cô-rê-te gì như đồ chết đói. Xơ-cô-rê-te mà lại đi làm với chú tôi là người hay xin tiền của cha mẹ tôi, thì nước non gì.

Tuy vậy, tôi cũng lán-lá lại nói chuyện với hân ta. Không phải là để làm quen với hân — tôi mà lại cần đi làm quen với hân à? — nhưng mà để đương cái oai của tôi cho hân biết. Thấy hân ăn bận tầm thường, tánh lại rụt-rè ít nói, tôi càng được nước dễ lên mặt.

Thế rồi bắt chước chú tôi, hân cũng phải trọng tôi nữa.

Trong khi nói chuyện, tôi gọi hân bằng « anh », có khi làm phách, tôi gọi theo tiếng tây, là « vu », và cả « toa » nữa. Hân thì một gọi tôi bằng « cậu » hai gọi tôi bằng « cậu ». Hân

nói với tôi, tôi « ừ », mà tôi nói với hân, hân phải « dạ ».

Tuy hân lễ-phép thật, nhưng trong sự lễ-phép ấy, tôi thấy một vẻ khinh-bỉ ngấm ngấm của hân đối cùng tôi, cho nên tôi vẫn ghét hân. Nhất là cái mĩn cười của hân thì tôi ghét lạ. Mỗi khi tôi cao hứng nói với hân một câu tiếng tây, thì lại thấy hân mĩm mĩm cười, làm cho tôi bỡ-ngỡ, không biết nó cười cái gì. Chẳng lẽ nó lại cười mình dốt, tôi, một học-sanh đệ-nhiên, mà lại dốt hơn hân được?

được: dùng với bạn thì nó đánh cho, mà dùng với thầy thì nhất định là bị đòn đau rồi bị ra khỏi cửa trường.

Tôi là lưu-trú học-sanh. Một buổi tối, tôi cùng anh em đồng lớp còn ngồi trong phòng học; đương nói chuyện ồn-ào, bỗng chúng tôi nín bật, vì ngoài cửa vừa tiến vào một người kiểm-khán (surveillant).

Nhưng trên nét mặt của tất cả học trò trong lớp liền thoáng một vẻ ngạc nhiên, vì người



CL. CÂN

Thế rồi ba tháng nghỉ hè qua tôi lại lên tỉnh đi học. Tôi bỏ quên lững anh chàng Xơ-cô-rê-te lối thời ấy lại cho chú tôi.

Cũng nên nói thêm rằng tôi để luôn cả cái óc khinh người lại ở nhà chớ không mang đi theo. Vì mang đi lên trường luôn, không đem nó ra dùng

kiểm-khán này không phải là người kiểm-khán trước kia nữa.

Nhứt là tôi thì lại ngạc nhiên hơn ai hết. Tôi ghé mắt lên, há miệng ra, ngo-ngác nhìn viên kiểm-khán ấy. Tôi tưởng hình như tôi quá mắt nhìn lầm đi chớ!

Nhưng không. Người kiểm

khán ấy cũng nhìn lại tôi. Và chính rõ-ràng là hân đó. Hân đó, các ngài có biết là ai không? Là...cái anh chàng Xơ-cô-rê-te lối thời của chú tôi.

Nét mặt hân vẫn hốc-hác, nhưng bây giờ hân ăn bận đàng hoàng lắm; bộ đồ « tơ-rô-pi-can » ừ thẳng-thắn, cái sơ-mi trắng bóc, và cái ca-vát thắt đúng một tân thời.

Hân chấp tay sau đít, ung-dung đi đi lại lại từ đầu lớp đến cuối lớp, vẻ mặt rần-rỏi nghiêm trang, và hết nhìn thẳng học trò này đến thẳng học trò kia, như để chực bắt được thẳng nào ho-hoe là hân phạt liền.

Cả lớp học nín thin-thít. Tôi cũng ngồi yên, không dám động dậy, và còn tự hỏi:

— Kỳ thiệt! Làm sao mà hân lại lọt được vô đây? Mà hân lại nhè đi coi ngay lớp mình. Cắc-cờ thiệt.

Thì bỗng nghe hân dậm chân trên cái bệ (estrade) một cái « sinh », rồi vừa múa tay, hân vừa nói một giây tiếng tây dài dằng-dặc. Tôi không nghe rõ gì cả, vì hân nói nhanh quá và những chữ gì khó hiểu quá, nhưng tôi cũng hiểu được mang-máng ý hân nói rằng hề thẳng nào nghịch và nói chuyện thì hân sẽ phạt nặng.

Tôi tự nhủ: — À, tiếng tây thẳng này khá đấy chớ. Trách gì lúc trước, mình nói tiếng tây với hân, hân cứ mĩm cười.

Hân đi một vài lần trong lớp rồi lên ngồi trên bàn thầy giáo, và đưa mắt nhìn học trò. Mà cơ khổ! Sao hân cứ nhìn tôi hoài, làm cho tôi khó chịu quá, có lẽ hân còn nhớ tôi chăng?

Nhiều khi tôi muốn ngánh mặt ra sau để mượn cái thước, hay vói tay ra trước để xin một giọt mực, mà cũng không dám làm, bởi hân cứ nhìn tôi trông-trọc.

Thế là nhứt đán, tôi phải sợ hân rồi.

Tôi lăm-lăm-lết-lết hồi lâu, mới nói khẽ được với người bạn bên cạnh một câu: « Mày cho tao mượn quyển từ-vị Larousse một chút mày », thì bỗng tôi nghe một tiếng ở trên bàn thầy giáo: « Ê! »...

Tôi giật mình. Ngang mặt

nhìn lên, tôi thấy hân còn nhìn tôi đăm-đăm, rồi hân lấy tay chỉ tôi và nói bằng tiếng tây:

— Thằng kia.

Giữ lễ-phép, tôi phải đứng dậy.

Hân lấy một ngón tay — một ngón tay thôi — ngoắt tôi lên và nói, vẫn bằng tiếng tây:

— Lên đây.

Tôi lên. Hân ngồi trên bàn. Tôi đứng bên cạnh. Hân hỏi:

— Tên mày là gì?

Tôi rụt-rè thưa:

— Thưa ông, tên tôi là Khê a.

— À tên mày là Khê phải không? Ừ, được rồi. Mày nói chuyện trong lớp, tao phạt mày hai giờ « công-xi » (consigne) ngày chúa-nhứt, và bây giờ thì quỳ xuống đây.

Tôi toan cãi là oan, là tôi mượn sách chớ không phải nói chuyện, thì hân đã quắc mắt, võ mạnh lên bàn và nạt lớn:

— Quỳ xuống đây.

Tôi quỳ. Tuy là tức giận đến bầm lá gan đi được, nhưng tôi cũng phải bầm bụng quỳ trót một giờ đồng hồ, đến lúc hân cho tôi dậy, tôi mới được dậy.

Cứ thế cho đến suốt năm học, trừ những khi tôi gặp hân thì phải chào, hân gọi thì phải dạ, hân bảo thì phải vâng, thỉnh thoảng tôi lại còn bị hân nạt, hân dọa và hân bắt quỳ như vậy nữa.

Ngày nay, mỗi chiều mùa hạ, tôi đứng trong cửa sổ, nhìn tận chân trời, thấy đám mây đen biến ra hòn đá, ra người quẩy gánh đi chợ, ra người đàn ông che dù, rồi ra hân một con chó cõ cong đuôi, cõ cõ cõ chạy dài, thì tôi lại càng phục cổ nhân đã ví cuộc đời như « mây với chó »...

Rồi tôi lại nhớ đến lúc thẳng cha Xơ-cô-rê-te lối thời kia bắt tôi quỳ, mà không hiểu biết buồn cười đến nỗi đau cả ruột.

TÀO-KHÊ

MỘT MÓN THUỐC TIỀN AI HO?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA BƯU ĐƯỜNG
N° 90, Tổng đốc Phương
CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khỏe kh. ăn.

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sữa đủ hiệu đồng hồ. Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v. v.

Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng « SỮA MẸ BÔNG CON » là thứ sữa tốt hơn hết của hân.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xứ nóng dùng.

Hân có sẵn nhiều cô mụ, có bang cấp de tiếp qui bà qui cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hân cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho qui bà qui cô gởi thử hỏi.



PHẦN HƯƠNG HỎA

III

3. CON GÁI

DAI phàm, đàn bà (góa phụ hay con gái của vị gia trưởng) không có quyền phụng tự ông bà, bởi vậy không thể lãnh giữ phần hương hỏa được.

Nhưng khi người gia trưởng chết không để con trai ruột hay con trai nuôi lại thì pháp luật và phong-tục cũng nhận một cách bất thường cho phần hương hỏa về người con gái của kẻ mạng một hậu nó giữ đó mà phụng tự tổ tiên. (Đây là ý kiến của vị luật-gia có danh Camille Briffaut).

Thế thường, khi vị gia-trưởng chỉ có con gái thì ta cũng lấy phần hương-hỏa mà cho con gái; chỉ khi nào không có mụn con nào mới nuôi con nuôi; phong tục xưa nay như vậy. Nhưng, án-lệ (jurisprudence) thì nhất định rằng con gái không đủ tư cách mà ăn phần hương-hỏa (án của tòa Phúc-thẩm Saigon ngày 5 mars 1914).

I. — Những người thọ hưởng bất thường

Khi nào một người gia trưởng lớn tuổi mà không có con và cháu một dòng thì thường để sự sản mình lại cho làng, cho chùa phật hay cho một người ngoại tộc nào đó đáng ăn huê lợi mà cũng quải và săn sóc mồ mả mình.

Ở ngoài Trung và Bắc - kỳ thì thường có những hội tương-tử giữa những người lớn tuổi mà không con: lúc sống họ ở chung với nhau còn lúc chết thì người trong hội lấy tiền hội mà lo việc phụng tự cho họ.

Những người vô hội thì làm tờ bán vườn đất mình cho hội mà hội bảo đảm sẽ lo cúng giỗ mình và đắp mồ mả mình. Phép này vừa là một cuộc bảo kê tuổi già và bảo kê sự cúng quải nhưn thể.

Phần đất làm của hương-hỏa

Luật an - nam cho phép tự nhiên được dựng làm phần hương hỏa cả của động sản và của bất-động-sản.

Cứ theo án - lệ đương thời thì nếu không có tờ chúc-thờ thì kế thừa kế không được định cho phần hương-hỏa lớn hơn một phần an.

Trước khi lãnh phần hương-hỏa, người lãnh có thể làm một cái biên bản kê các của cải hương-hỏa và chỉ rõ tình trạng của cái ấy.

Ngoài ra, nếu vị gia-trưởng lập lấy phần hương-hỏa trong khi còn sanh tiền thì tự ý muốn lập bao lớn cũng được, nói cùng mà nghe có thể lấy hết sự sản mình mà lập phần hương hỏa nữa miễn là vẫn tự mình làm cho chánh thức thì thôi.

Sự bố cáo của hương - hỏa

Vì của hương-hỏa có hai cái tánh chất đặc-biệt: 1' không thể chuyển dịch (inaliénables) và 2' không thể sai áp (insaisissables) và 3' không thể di nhượng (incessibles) nên chỉ nếu ngoại nhơn không biết mà làm thì rất có thiệt hại cho quyền lợi họ (mua lầm, cầm thế lầm v.v.v). Bởi vậy, luật buộc người lãnh phần hương hỏa phải bố cáo sự ấy lên cho mọi người được biết. Sự bố cáo ấy gồm có hai việc này:

1') Đặt một trụ đá dưới chỗ đất hương hỏa, trên có khắc chữ là đất hương hỏa.

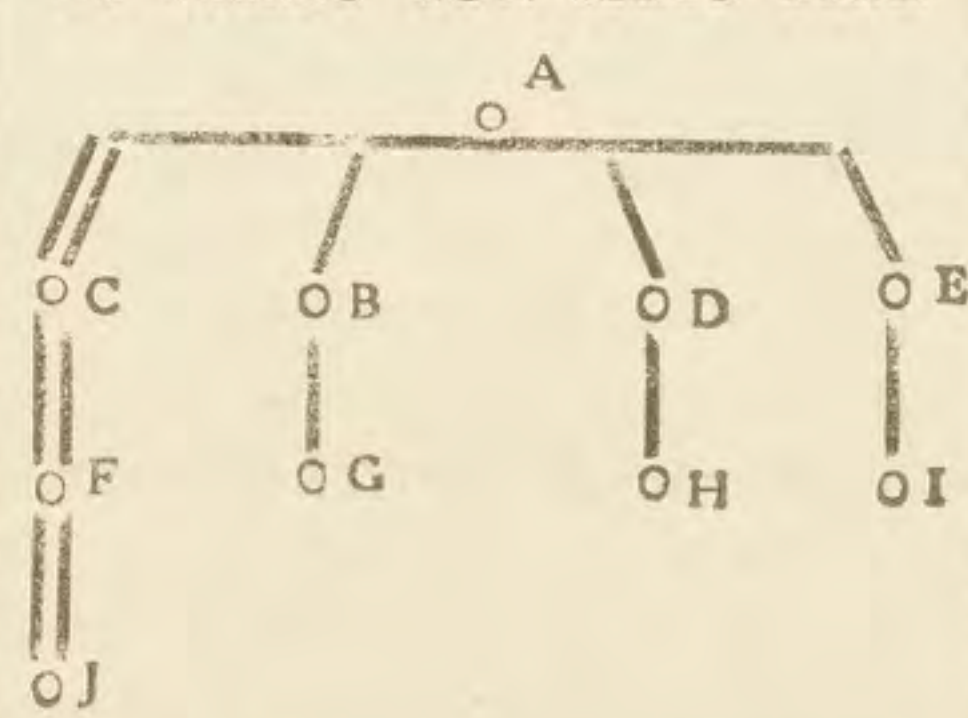
2') Đến làng mà khai và yêu cầu lang cuộc việc ấy vào bộ sổ.

Tòa Phúc-Thẩm Saigon có lên án ngày 9 Mars 1916 và ngày 11 Septembre 1931 định rằng muốn có thể đem cái tánh cách « hương-hỏa » ra mà đối dụng với « thủ đắc đệ tam nhơn » (tiers acquéreurs) thì phải có bố cáo trước như trên kia đã nói. Còn nếu không có bố cáo như vậy thì khi đệ tam-nhơn mua lầm, trong gia tộc không thể kiện lấy lại được.

Thứ tự hưởng phần hương hỏa

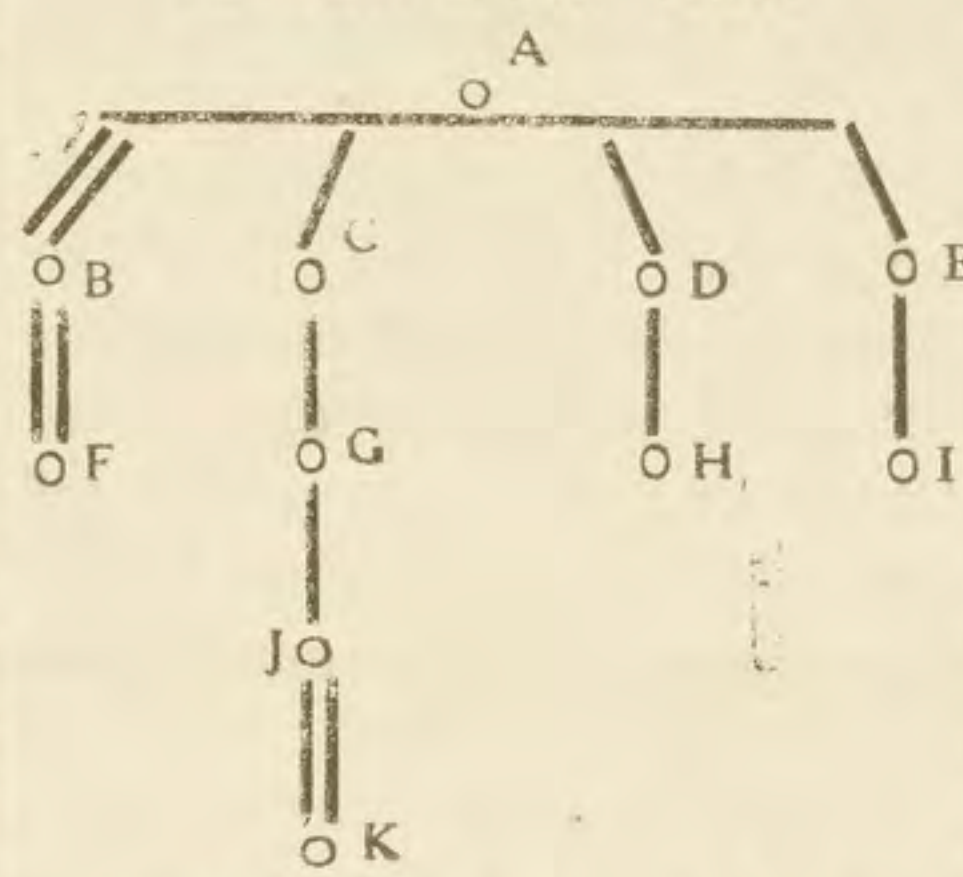
Cái vấn-đề « phần hương hỏa » rất là phiền phức, đầu nói trong một quyển sách dày bốn năm trăm trang cũng chưa gọi là đủ hướng gì chỉ nói trong đôi ba bài báo. Bởi vậy tôi chỉ nói những điều giản dị sơ lược mà thôi. Trước khi dùng bút, tôi tưởng cần phải kê rõ thứ tự của con cháu một dòng được hưởng phần hương hỏa để cho độc giả được rõ vì khoản ấy có một sự bố ích về thực tế.

A. — KHI NGƯỜI GIA TRƯỞNG CÓ NHIỀU CON CHÁU TRAI



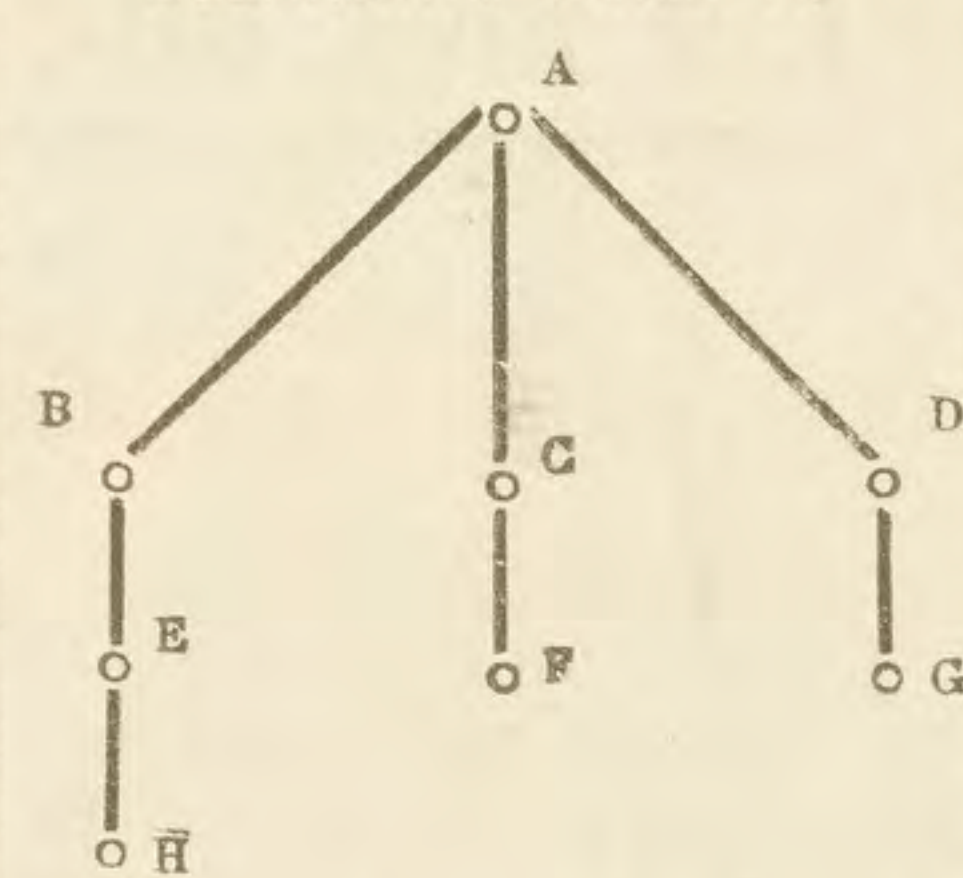
Vi dụ: Ông A sanh ra ba con trai là B, C và D. Con trai B sanh ra hai con trai là E và H, con trai C sanh ra một con trai F và con trai D sanh ra một con trai là G. Trong trường hợp này, phần hương hỏa phải giao về cho B rồi B truyền lại cho E và E cho H chứ không phải B truyền lại cho C hay cho D.

B. — KHI CHI TRƯỞNG KHÔNG CÓ CON CHÁU TRAI



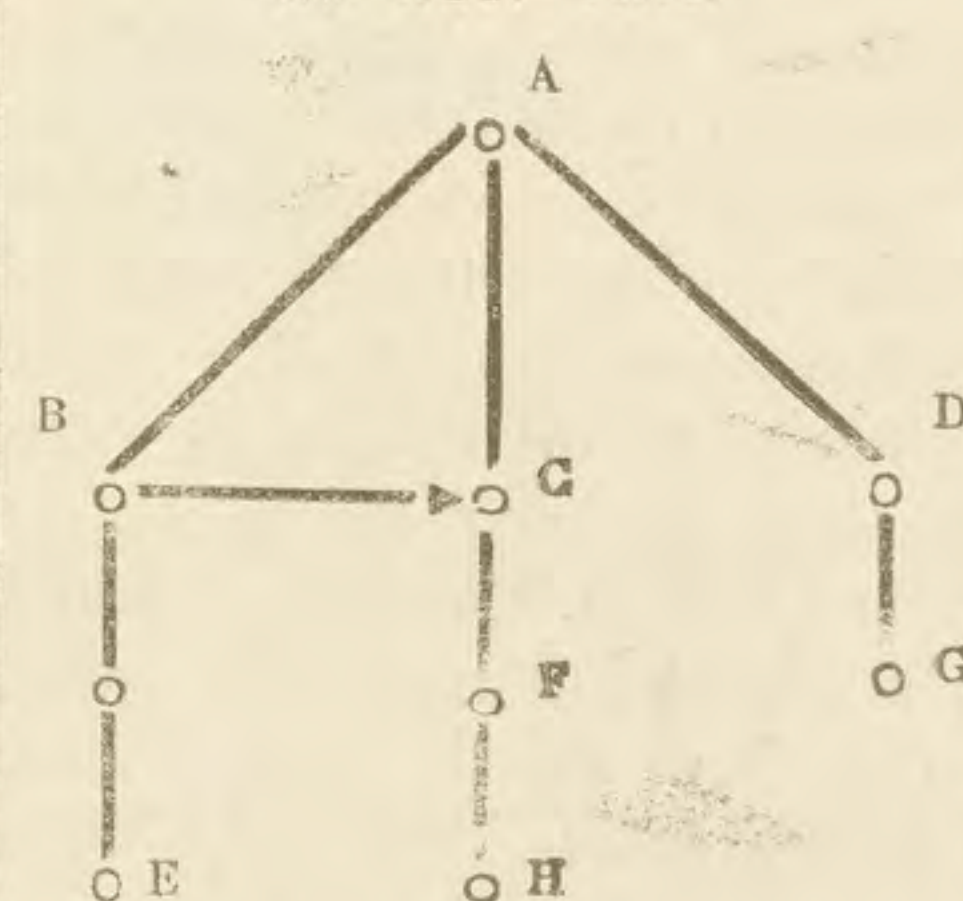
Vi dụ: Ông A sanh ba con trai: B, C và D. Trưởng nam B không có con trai, có một gái là E. Con trai C có hai con trai là F và H, con trai D có một con trai là G. Trong trường hợp này, phần hương hỏa giao về cho B rồi B truyền lại cho C rồi C cho F và H chứ không phải B truyền lại cho E hay cho D.

C. — KHI CHI TRƯỞNG CÓ NHIỀU DÒNG VỢ



Vi dụ: A có hai vợ sanh ra bốn con trai: C, B, D, và E (C là con vợ chánh nhưng sanh sau B). Trong trường hợp này, C được lãnh phần hương hỏa (chứ không phải B) rồi truyền lại cho con trai mình là F và cháu trai mình là J.

D. — DÒNG CHÁNH KHÔNG CÓ CON TRAI



Vi dụ: Ông A có bốn con trai B, C, D và E. Trưởng nam B sanh ra con trai F mà F không có con; C có sanh ra một trai G, G sanh ra một trai J, J sanh ra một trai K; D sanh ra một trai H; E sanh ra một trai I. Trong trường hợp này ông B lãnh phần hương hỏa rồi truyền lại cho F, F truyền lại

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

CẢNH CHÙA NHƯ VÊ



AI không đi xem cảnh Đế-thiên Đế-thích trên Cao-miên-quốc thì thôi, chứ đã đến xem thì ai cũng muốn chụp một vài tấm hình ảnh của mình đứng bên cảnh chùa nguy nga lộng lẫy đó làm kỷ niệm.

Nếu vậy thì chúng tôi xin giới thiệu ngài biết tiệm chụp hình VIỆT-NAM ở Siemréap, là một nhà ảnh-tượng mỹ - thuật chuyên môn, đã được phần thưởng đại-hạng của Cao-miên-quốc mở ra năm 1937.

Ngó tấm hình Đế-thiên in đây, đủ chỉ tỏ ra tài khéo của hiệu chụp hình Việt-nam vậy.

Lat Gù'ng

CÓ ban đồng-nghiệp hằng ngày, chắc thấy trong điện - tín chữ « Hangchéou » (Hàng - châu) và « Hankéou » (Hán khẩu) viết gần tựa tựa như nhau, nên chỉ đăng tin rằng Nhứt gần lấy Hán-khẩu rồi. Lại có vẽ bản-đồ chỉ cho độc-giả dễ thấy nữa.

Kỳ thiệt sau khi hạ Nam-kinh rồi quân Nhứt đánh lấy Dương-châu (Yangchéou) và Hàng-châu, chứ họ còn trầy da tróc vẩy nhiều lắm mới tới được Hán-khẩu mà.

BÁO Tàu ở Cholon hôm nọ đăng rùm một tin y như khúc phim « găng-xe » ở bên Chicago.

Một cô phi-phà-chấy có thỉnh sắc nổi tiếng Cholon, khuya bữa đó tiền mấy ông khách ra Saigon rồi mượn xe lô-ca-xông trở về Cholon. Hai anh sắp phơ xe này lại chờ cô ả đi lên một chỗ vắng vẻ quanh bieu, dùng tiếng các chú mà chọc ghẹo và luân phiên cưỡng hiếp cô ả.

Sau cô ả năn nỉ, hai anh lại chờ về tận trước cửa nhà cô trong Cholon, đòi 5p. tiền xe rồi ra ngồi tiệm nước ăn uống tự nhiên. Cô ả và cả nhà cô ngó thấy rõ ràng, nhưng không kêu lính hay có bớt gì cả mới kỳ.

Bởi vậy ai cũng nghi là một tấn tuồng cô ả đã bày đặt ra, cốt có dụng-tâm gì đó, chứ không phải có thiệt.

cho G (nếu G còn sống) hay cho J, J truyền lại cho K.

Tên đây là những cái ví dụ thông thường, còn nhiều cảnh ngộ rắc rối hơn nhưng ở đây giấy mực có hạn không thể kéo dài cho được, hãy xin tạm chỉ bấy nhiêu đó, nếu trong độc-giả ai có muốn hỏi chi riêng thì hãy do nơi kẻ ký bài này.

PHAN-VĂN-THIỆT

[1] Địa - chỉ: 45 Rue Aviateur Garros, chuyên việc cổ văn pháp-luật ở bà con. [Hãy xem quảng cáo trong báo này].

Nhứt là không có sắp - phơ nào diện-khung đã chờ có ta đi quăng văng để cưỡng hiếp rồi lại chờ về tận nhà đòi 5p. và ra ngồi tiệm nước gần đó ăn uống tự nhiên!

Nếu có liên-đoàn sắp-phơ xe đồ và xe lô-ca-xông, chắc hội nên cải chánh cái tin hat-bóng đó, không thì mất hồn thân-chủ Huê-kieu. Vì họ đọc báo thấy tin như thế, ai còn dám đem hóm mượn xe lô-ca-xông an nam mình đi chơi nữa? Phải không?

CÂU CHUYỆN NHÀ NÔNG PHẢI LO ĐẾN TÁNH MẠNG

Vì sự sống mà người ta phải lìa lúc suốt ngày đêm, dầm sương dầm nắng, ban ngày lo gặt hái, còn ban đêm phải ngủ ngoài đồng sợ e kẻ lén vào gặt trộm lúa thành thử không có lúc nào rảnh rang trọn ngày.

Đến tháng này qua tháng nọ, người nào sức lực mạnh trong mình thì có thể chịu sự nắng sương, còn người nào không được khỏe thì ắt sẽ bị bệnh ngay; khi nào quý ngài biết trong mình ốm ớn, bần thần, ăn cơm chẳng biết ngon, khi thì nóng vùi đến nhiệt độ đến 40°, khi thì lạnh rung đến đôi bắp ba bốn cái mền cũng còn lạnh, đầu thì nặng nề, mắt đỏ lờm, mũi không ra, mũi khô và dộp, và bắt uống nước luôn luôn, món gì kê vào miệng cũng không biết mùi lại chi hết, mà lại đáng chàng, ấy vậy quý ngài đã bị bệnh cảm mạo rồi đấy, muốn hết chứng bệnh đó thì phải dùng thuốc

THÔI-NHIỆT-TÁN của nhà thuốc **ĐẠI-QUANG**, nếu quý ngài mua thuốc này dùng trong 5 phút thì hết liền đau cảm nặng thế mấy cũng trị được cả.

Nhà thuốc
ĐẠI-QUANG

Số 27
đường Tổng-dốc-Phương
CHOLON, Téléphone: 30.055

Số 29, đường Hàng-Ngang, Hà Nội, Tél. 805

CHÍNH NGƯỜI VĂN-MINH

KHÔNG BIẾT ĂN

CHẮC ông giáo-sư Bircher Brenner làm cho nhiều người Việt-nam phải trề môi phát dóa, vì ông nói trái ngược với sự tin tưởng mình lâu nay.

Thật vậy, phần nhiều bà con ta vẫn tin tưởng rằng ăn uống theo cách văn-minh, tức là cách Tây-phương, vệ-sanh, bổ dưỡng ngon lành, mập mạnh người ta. Thiếu đều nhìn nhận và ngợi khen rằng ẩm-thực văn-minh vô trong bụng người ta tiêu hóa rồi phát ra trung-tiện cũng có mùi...thơm!

Bác-sĩ Bircher Brenner, giáo-sư vật-lý-học ở trường đại-học Zurich (nước Ý) cùng với nhiều bạn đồng-chí đang ra sức công kích cái lối ăn uống của người văn-minh làm cho người ta sanh ra nhiều bệnh kỳ quái và giảm cả tuổi thọ đi nữa. Ông hô hào « ẩm thực cách-mạng » cho được tinh-hảo và thích hợp với cơ-thể người đời nay.

Chúng ta không biết cách ăn

Giáo - sư Brenner nói ngay rằng: người văn minh chúng ta không biết cách ăn.

Trước hết là mình ăn mau quá, không kịp nhai, mình lại hay ăn đồ chín, nhất là đồ hộp. Phàm là đồ hộp, ngó tuy đẹp mắt ăn thích khẩu và người mê thơm, kỳ thật chính là những thứ thuốc độc, dầu nó chậm phát độc ra nhưng thũng thắng sớm muộn thế nào nó cũng phải phát. Đã vậy mà người ta còn uống rượu quá độ càng là thêm hại.

Một điều lầm khác, là người ta nấu nướng đồ ăn không biết cách giữ lấy chất vi-ta-minh (Vitamines) là chất bổ nhứt trong đồ ăn mà khoa học mới tìm ra gần đây.

Người ta ưa ăn thịt nhiều quá, chớ không biết ăn nhiều rau sống và trái cây, mới hay sanh ra bệnh đau ruột. Càng ngày người ta càng bày đặt đòi ăn thứ bánh thiết trắng, bột đậm thật nhuyễn, làm tiêu mất cả chất bổ-dưỡng của bột lúa và miếng bánh đi. Cho tới đường cũng vậy, kén chọn thật trắng thật tinh, ngó thì đẹp và ăn thì ngon, nhưng mà chất bổ không có. Rau củ người ta cũng tìm cách làm cho nó trắng trẻo, thật ra chất vi-ta-minh của nó bị rút đi hết một phần lớn, khi ăn lại trộn muối vô, hay sanh bệnh đau thận vì đó.

Tóm lại, các xứ văn-minh ngày nay, thực - phẩm cốt yếu là thịt, đồ hộp, bột trắng, đường trong, muối thường, và các thứ gia - vị cay chua mà thôi không biết chuộng

ăn rau củ và trái sống. Sự ăn uống như thế tưởng là bổ dưỡng mà kỳ thật là có hại cho cơ-thể người ta và gây nên nhiều chứng bệnh: răng mau hư, hay đau ruột, đau dạ dày, đau đầu, tiểu tiện ra đường, sung cuống họng v.v... kể ra chứng bệnh vì sự mình « không biết ăn » mà phát ra còn nhiều, nói không hết được. Cho tới đàn ông cường tâm loạn tánh, đàn bà hoặc ra huyết trắng, hoặc suốt đời không sanh sản, cũng vì đó mà ra.

Nhà sanh vật học đại danh ở Hồng mao là ông Carrison đã viết rằng: « Phần nhiều chứng bệnh của người đời nay có nguyên do là ăn uống lối thời và mất sự quân bình mà phát ra đó thôi »

10 cách ăn uống cho được vệ sanh trường thọ

Sau khi đã tố cáo những cái hại ăn uống của người Văn minh rồi, ông giáo sư Bircher Brenner chỉ vẽ ra 10 cách ăn uống cho được vệ sanh trường thọ như vậy:

- 1- Mỗi ngày cần phải lấy trái cây rau sống làm gốc ẩm thực; rau trái ấy cốt cho tươi tắn.
- 2- Sữa bò cần lấy « phẩm » cho tốt chớ đừng cầu có « lượng » cho nhiều. Bò nuôi lấy sữa phải nên cho nó ăn cỏ tươi.
- 3- Bột mì để y nguyên chất mà làm bánh, đừng quá đậm-giã cho thật trắng thật nhuyễn. (Cũng như gạo mình chỉ giã sơ mà ăn, có chất bổ hơn là thứ gạo đã mất hết cám).
- 4- Rán bớt ăn thịt cá; ăn được hột gà và rau trái nhiều chừng nào càng tốt.
- 5- Đồ ăn không nên nấu nướng chín quá, vì phải giữ lại những chất vi-ta-minh trong đồ ăn là sự rất quan-hệ. Ví dụ như khoai, cứ rửa cho thật sạch để nguyên cả vỏ mà ăn mới tốt.
- 6- Nên hạn-chế bớt sự dùng muối thường, các đồ gia-vị và rượu;
- 7- Nhứt thiết đừng thêm ăn đồ hộp.
- 8- Khi ăn cần nhai cho kỹ.
- 9- Mỗi ngày cần ăn một bữa cho đầy đủ hẳn hoi, và hai bữa điểm-tâm.
- 10- Sau hết đừng nên ăn nhiều quá, vì sự ăn uống cốt giữ sức khỏe của người ta, chớ đừng tưởng ăn nhiều thì mau được chắc thịt nặng cân.

Cứ theo 10 cách ăn uống này cho đúng thì ngày: một bữa chánh thực ăn với rau sống, hai bữa thường thực ăn với trái tươi thì tốt lắm.

Chỉ vì rượu thịt quá độ mà người đời nay sanh ra lắm bệnh quái kỳ và hay chết non

Trải 40 năm kinh-nghiệm ăn uống như thế, ông giáo - sư Brenner thấy mình mạnh khỏe không hề biết bệnh hoạn là gì. Chính ông đã nuôi nhiều trẻ con cũng vậy. Ta cứ xem cả trăm người nào sống khỏe mạnh được tới thượng thọ (100 tuổi) trở lên, hỏi họ bình nhứt ăn uống cách nào, thì ai cũng nói là ăn rau trái nhiều hơn.

Theo ý của ông Brenner, người ta có thể đổi thay cách thức ăn uống của một dân tộc, nhưng cần nhứt là phải hướng dẫn người ta, đó là trách nhiệm các thầy thuốc và các nhà chuyên-môn vệ sanh phải tự mình làm gương cho thiên hạ

bắt chước. Lại phải cổ động các nhà canh nông và các nhà công nghệ cùng làm việc này, là vì họ là những người sản sanh chế tạo thực-phẩm. Cớ nhiên là phải làm từ từ cho đừng động chạm đến những thanh - kiến sai lầm và thói tục tổ - truyền của người ta mới được. Vẫn biết là công việc này khó khăn lắm, nhưng mà người đời nay cũng phải rán « cách-mạng ẩm-thực », nếu không thì càng ngày càng sanh ra nhiều tật bệnh và nỗi giống đến suy yếu dần đi. Bây giờ chúng ta phải đứng trước hai lý tất nhiên này:

Hay là thế-giới văn-minh đến phải suy-vi;

Hay là cách thức ăn uống tất phải sửa đổi.

Chúng tôi thiết tưởng những người ăn cơm rau uống nước lạnh, chớ nên tưởng đó là dấu tỏ nghèo hèn của mình trái lại, chính vậy là mình biết cách ăn, có thể ngó ngay những người rượu thịt đầy mâm, cao-lương mỗi bữa kia mà nói cách tự-hào:

— Mấy chú ăn cho cổ xác mới hay sanh bệnh, mau chết, chớ ta rau cháo như vậy mà ta mạnh khỏe, sống lâu.

S. V.

HỘI « NAM-KY-ÂN-CÔNG-TƯƠNG-TE » ĐÍNH CHÁNH

Bấy lâu nay, nhiều anh em trong giới nhà in tưởng rằng « HỘI-ÂN-CÔNG-TƯƠNG-TE » là hội riêng của anh em ở 7 sắp-chữ.

Sự thật, theo bản điều-lệ và tên của hội mà chánh-phủ đã cho phép, thì hội chúng tôi là hội tương-tử của những người giúp việc nhà in (ASSOCIATION MUTUELLE DES EMPLOYES INDIGÈNES DES IMPRIMERIES EN COCHIN CHINE).

Vì vậy nay hội chúng tôi xin đính-chính để phá chỗ ngộ-nhiệt kia và mong rằng hết thảy anh em thuộc các nghề về nhà in hãy vào hội cho đàng và giúp cho hội của chúng ta được tấn phát như các hội tương-tử khác.

Chánh hội-trưởng
« Hội Nam-Kỹ-Tương-Te »
Chức - Việc nhà - in
NGUYỄN-VĂN-NUÔI

NÊN LƯU Ý: - Tam thời hội quán ở Hội Nam-kỹ tương-tử của những người giúp việc nhà in ở đường Verdun số 10 bis Saigon

NHÀ VẼ HÌNH

ĐÀNG-VĂN-KÝ
15 Rue Martin des Pallières
(gần gare Dakao)

Vẽ kỹ, giá vừa, đáng tin cậy, lâu đời nhứt, danh tiếng nhứt
Được nhiều nơi khen tặng

Lại một bức thơ của đạo CAO-ĐÀI

Tây-ninh le 15 Décembre 1937

Kính cùng ông chủ-nhiệm báo « MAI »
150, rue Lagrandière — SAIGON

Kính ông,
Đọc suốt bài « Ông Hộ-Pháp Tắc gây hết hai cánh tay » đăng trong báo « MAI », số 13, ngày 27 Novembre 1937, đã phạm đến danh-thể đạo Cao-Đài (Tòa-thánh Tây-ninh) của chúng tôi rất nhiều, nên xin ông vui lòng đăng bức thơ đính-chánh dưới đây, trong số báo tới, hầu tránh sự hiểu lầm của chư đạo-giá quý báo.

Những luật - pháp và sự chỉnh-đốn nội-dung của đạo Cao-đài đều chẳng giống với đạo-luật của các Tôn-giáo khác. Thay vì người cầm quyền các Tôn-giáo khác ra luật-lệnh gì, — dần hạp với trình-độ trí-thức Nhơn-sanh hay chẳng, — buộc những kẻ dưới cũng phải tuân y theo đó, chớ chẳng một ai dặng vi lệnh. Còn Đạo Cao-đài lại khác hẳn, người cầm giềng mỗi Đạo chỉ thi-hành y theo nguyên - vọng của phần đông

tín - đồ đã định. Chẳng vì ý riêng của một người mà làm trái ý cả triệu người khác, hay sửa đổi Luật-pháp lại.

Bởi vậy cho nên, về mặt chánh-trị Đạo, chia ra 3 Hội:

- 1- Hội Nhơn-Sanh (Conseil Populaire).
- 2- Hội-Thánh (Conseil Sacerdotal).
- 3- Thượng-Hội (Haut Conseil).

Tổng cả ba Hội, gọi là Quyền Vạn-Linh (Pouvoir temporel).

Nếu khuyết Thượng-Hội thì Hội-Thánh thay thế, khuyết Hội-Thánh, Hội Nhơn - sanh thay thế.

Cả chức - trách trong Đạo cũng vậy: dầu có khuyết vị Giáo-Tông hay Hộ-Pháp đi nữa, thì vị Chức-Sắc kế đó lên thay quyền hành sự. Thoán chẳng có Chức-Sắc, thì vị tín-đồ nào mà đã được phần đông trong toàn cả tín-đồ hồ tham tín-nhiệm

sẽ được quyền lên kế vị ấy.

Về phần ông Tiếp-Thế Lê-thế-Vĩnh cũng chung chịu một số phận ấy. Trách-nhiệm của ông là tiếp rước những người muốn nhập môn cầu Đạo. Nếu không có ông, thì có hai người tin-đồ lâu cũ hơn tiến-dần cũng đủ.

Ấy vậy, dầu cho ông Tiếp-Thế Lê-thế-Vĩnh không còn từng Luật-Pháp của Đạo, tách ra lập chi phái riêng đi nữa, lẽ tất nhiên, đã có vị khác thay thế, và cơ-quan phổ-thông của Đạo Cao-Đài cũng vẫn từ từ tiến bước mãi.

Nay kính,
Thay mặt cho Hội-Thánh
Sĩ-Tải Đồ-quang Hiến



Chỉ giúp mười điều làm massage tự làm lấy cho người thêm đẹp. Mời các bà các cô lại xem các máy Âu-Mỹ to sửa đẹp người.

Thưa Cô, muốn lịch sự nên qua MỸ-VIÊN AMY

Soins de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants

Biểu một hộp kem, phấn, chì son hay brillantine: Oyster (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Letherie, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Simon Ricels, Rimmel hay Roger v. v. nếu mua từ 6p.00 trở lên. Răng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent: Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent: rất trắng đẹp bóng, đánh rất em. — Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 3p00 một hộp. — Dùng phấn lại thoa hóa chất này, thì da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, trứng cá (khởi nhân, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p00 2p00 3p00, một hộp — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trộm đen, óm, mấp, nở vú, (tròn đẹp mãi) đều giá 2p00 3p00, một hộp. Nút ruồi, hột cơm, răng trắng, nẻ da, 0p50, 1p00, một hộp. — Trị da nhăn, nước nhỏ mắt đen sáng, đều giá: 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc, (uống) 2p, 3p, một hộp. — Máu hẩn, màu da, lỵ dùng rất hợp. Nhíp, dao, kéo, Massoiein 14p50, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 3p80, 8p00, 26p00, rất đủ đồ sửa sắc. Máy uốn lông mi 1p00. Hàng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi: lảnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi trả tiền tại đây. Hồi gì xin kèm con tem để trả lời

Chuyên tô sửa và bán ở MỸ-VIÊN AMY 26 Phố Hàng Than, Hànội



Trời ơi! có một ông
quan như vậy thật ư?

Cứ theo tin của báo «Tràng-an» ở Huế, thì hôm mới rồi, Bùi-kim-Xoa lý-trưởng làng An-đức huyện Đại-lộc và Bùi-Tất, nhân lúc vắng, đến nhà tư quan huyện Đại-lộc đưa ra 40p. cầu quan xử cho mình được vụ kiện: Mẹ kế Bùi-Tất kiện Bùi-Tất chiếm đoạt gia tài. Bất đồ quan đã không nhận lời, lại còn quát mắng và làm biên bản để trị tội.

Sau vì lý Xoa lấy lục van khóc, quan không nổi làm hại, hứa lời tha cho nhưng số bạc 40p. kia thì quan niêm thâu lại và đưa sổ ký giúp nạn dân Bắc-kỳ ra, buộc Xoa và Tất ký giúp dân bị lút Bắc-kỳ để quan đưa về tỉnh.

Quan Tri-huyện này tên là Võ-đức-Dương.

Ủy ban Điều - tra
« năm nhà » tại Paris

TRƯỚC kia, Ủy-ban Điều-tra thuộc-địa, do ông Guernut chủ-tịch, chỉ định « ở nhà » tại Paris mà xem xét những giấy tờ và nguyện-vọng bên Đông-dương gửi sang, chờ Ủy-ban không qua tận nơi, như chúng ta mong mỏi.

Song, mới đây có tin máy bay ở Paris gửi qua cho hay rằng: Bây giờ Ủy-ban định phải mấy ông qua tận Đông-dương để sưu tập tài liệu.

Hiện nay chưa biết chắc những ông nào đi, nhưng chỉ biết trong phái-bộ đó thể nào cũng có ông Delamarre, cựu công sứ ở Đông-dương và nói tiếng annam giỏi lắm.

Tàu thắng trận
lớn ở Vu - hồ

TUY Nam-kinh thất thủ, nhưng còn 20.000 binh Tàu vẫn ở trong thành chờ Nhựt-binh kéo vào là đánh tri-mạng. Hôm 20 Déc, hai muôn Hoa-binh ấy đánh phá vòng quân Nhựt bao vây mà đi ra, kéo tới đánh phía sau lưng quân Nhựt ở Vu-hồ rất kịch liệt.

Cả hai bên tử-trận khá nhiều. Nhưng mà binh Tàu thắng và lấy được chiến-khi của Nhựt vô số.

Chung quanh Vu-hồ, hai bên vẫn đang huyết-chiến dữ dội.

Tàu đã thao luyện 50 sư-đoàn mới và chia Hoa-trung làm 5 mặt trận, mỗi mặt trận có một vị danh - tướng cầm quân, để đánh với Nhựt.

Nhựt làm kẻ phân-gián
hai nước Anh Mỹ

HAI nước Anh và Mỹ đang bàn tính hiệp lực với nhau để trừng trị Nhựt-bổn, vì những chuyện Nhựt-quân bắn chìm tàu chết người Anh Mỹ ở Nam-kinh mới rồi.

Báo « Đại-công » của Tàu tố-giác rằng Nhựt-bổn đang dùng mưu chước khôn ngoan để mua lòng Mỹ, tức là ly-gián Mỹ với

Anh không hiệp nhau được.

Nhựt lo hai nước Anh Mỹ hiệp lại thì có thể mạnh lắm.

Một người thiếu nữ biết trọng
danh dự hơn tánh mạng

CÔ Trang-thị-Chừ 20 tuổi, là một thiếu-nữ có nhan sắc ở làng Long-trạch Cholon, làm cho nhiều cậu trai trong làng mê mết, ao ước. Nhưng cô đứng đắn nết na, mấy cậu đưa tiếng kèn dộng quyền ra không ăn thua gì. Trong đó, tên Lắm là một.

Nay có tin rằng mừng 10 tháng chạp tới đây, cô Chừ sẽ về nhà chồng. Tên Lắm bỏ tiền ra mua chuộc Thị-thình, để Thị-thình rủ cô Chừ lên Cholon mua đồ, rồi cố chần chờ cho trễ xe, Thị Thình rủ cô Chừ mượn khách-sạn ở đỡ một đêm, mai về.

Khuya bữa đó, Thị-thình bỏ thuốc mê cho cô Chừ ngủ say rồi mở cửa đi ra cho tên Lắm vào phòng cưỡng hiếp cô, chửi cô hay biết thì con ông đã tổ đường đi lối về.

Hôm sau về nhà cô suy nghĩ thẩn thía, danh dự tiết trinh của cô đã bị thăng khối nạn cướp mất, còn mặt mũi nào nay mai về nhà chồng, cho nên cô uống thuốc độc chết tốt.

Hình như Thị-thình và tên Lắm đã bị bắt.

Cảnh nghèo máu ghen, tên
Cửa đâm vợ và giết 3 con

TÊN Cửa ở Phụng - hiệp (Cầnthor) có vợ với 4 đứa con, nhà nghèo, đi câu cá đổi gạo độ nhật. Nhiều khi Cửa chịu nhịn đói để cho vợ con được no.

Gần đây vợ đi theo trai, Cửa phải đi năn nỉ vợ trở về nuôi 3 đứa con còn nhỏ,

Nhưng vợ không có lòng thương Cửa như trước. Cảnh nghèo và máu ghen dồn dập, khiến cho Cửa phát điên, đêm hôm rồi thình lình thức dậy cầm chùy đâm vợ và đứa con gái mới 12 tuổi. Hai mẹ con vùng chạy qua lối xóm. Cửa đóng cửa lại, lấy dao cắt cổ 3 đứa con nhỏ chết nằm một hàng.

Sáng lại, anh ta vác chùy đi ra chợ, vừa đi vừa hát, cho tới lúc bị bắt. Chừng dẫn trở về nhà, Cửa thấy xác 3 con nh máu me nằm đó, bất giác động lòng khóc kể thảm thiết.

Đứa gái 12 tuổi bị thương nhẹ nơi cẳng không hề gì, duy có mẹ nó bị nhiều vết nặng, đang nằm nhà thương điều trị, chưa chắc có qua khỏi được không?

Chuyện lạ: một con
trâu biết quý lay

VIỆC này ở Soctrăng. Chủ nông-dân Võ-v-Thanh dạy bảo được một con trâu nhỏ biết quý biết lay, bữa nọ bị ai ăn cắp mất.

Thanh treo giải thưởng cho ai tìm được con trâu quý hóa ấy.

Té ra kẻ cắp chính là người bà con của Thanh.

Việc đưa lên quận. Thanh bảo con trâu quý lay quan chủ quận hẳn hỏi. Nhưng vì giấy khai sanh không rành rẽ, nên chỉ lạng chừa lấy được trâu về.

Mấy kẻ đồng mưu ăn cắp bị bắt giam, rồi được tại ngoại hầu-tra, chúng cũng xin cho mình bảo trâu lay trước mặt quan bồi-thẩm, là vì một tháng chúng giấu con trâu ấy cũng đã dạy nó quý lay được. Có đều nó không vâng lời mau lẹ như đối với Thanh, chủ thiết của nó.

Tuy vậy, vì lẽ đã nói ở trên, tới nay con trâu ấy vẫn chưa được về với Thanh.

Một muôn quân Nhựt đã
xuống tới Quảng - đông

TIN Hàu-Khẩu nói bữa 21 Déc, mười ngàn quân Nhựt đã đổ lên bộ ở Bias - Bay, định cướp lấy con đường xe lửa từ Hương-cảng đi Quảng-châu.

Dân-tinh ở Quảng-châu xao xuyến dữ lắm. Mấy ngàn người tràn qua Sa-diện là miếng đất riêng của người ngoại-quốc ở, phản cách Quảng châu, do một con sông nhỏ.

Chiến-cuộc Hoa-nam sắp phát ra nay mai.

Quân-bộ Nhựt muốn chiếm cả Hương-cảng của Anh, để cho tuyệt đường biển của Tàu vận-tải khi-giới. Anh đã đem nhiều tàu binh và quân lính ở Tân-gia-ba sang phòng bị. Nếu Nhựt phạm Hương-cảng thì Anh với Nhựt phải sanh sự to.

Người Tàu đốt phá
30 triệu tài-sản Nhựt

DÂN Tàu tức - giận nổi lửa đốt hết những xưởng dệt của người Nhựt ở Thanh-đảo, tỉnh ra thiệt hại cho Nhựt tới 30 triệu.

Nhựt nói đó là mạng-linh của Tướng-giới Thạch truyền cho dân: hễ có cửa nhà hay bất cứ công-xưởng của Nhựt ở trong đất Tàu là cứ việc đốt phá.

Tình hình Thanh-đảo rất nguy-ngập, vì hải-quân Nhựt sắp tới chiếm-cử. Họ lại tính liệng bom phá nát tỉnh thành Quảng-dông để báo thù.

Cùng chư vị độc giả
Thủđầumọt

Bồn báo xin thanh minh để chư vị độc giả quý hóa ở Thủđầumọt được hay rằng đầu tháng Janvier 1938 tới đây, M. Nguyễn-đức-Kính lên viếng chư vị. Xin chư vị giúp cho M. Kính được kết quả trong việc cổ - động. Đa tạ. M

nhà vẽ hình
nguyen van khuong
440 QUAT SE CHO QUAN 440
TRUC GARE JAKAREO CHOLON
KHÔNG GİÔNG CÖI TRẢ LẠI
hình nửa thân 05x07 60 màu đen 3.50
hình nguyên 06x08 80 màu đen 9.00
ở xa gửi 100 không lĩnh tiền gửi

TIN THE-THAO

HIỆI lợi bơi Đông-dương từ tháng Octobre năm 1936 cho tới tháng Octobre năm 1937 đã phát ra 14.735 cấp bằng lợi bơi cho những người dưới 16 tuổi.

S) này chia ra thì thấy Nam-kỳ chiếm đại-đa-số tới 11.735 cấp bằng. Kế đó là Trung-kỳ 8.453 cái Lèo 81 và Bắc-Kỳ 162.

Đó là chúng tôi chưa nói tới một mình Saigon đã lãnh riêng 31 cái cấp bằng lợi đủ các môn, 50 cái lợi xa, 22 cái lợi ngang sông Saigon.

ANH của-rơ Đờ-minh-Nhu hôm trước nhơn đi vớt gần tới bắc Biênhhoa té, một keo quá nặng. Anh nắm bắt tỉnh, chúng bạn phải chờ tới nhà thương.

Năm dưỡng bệnh có hơn một tuần anh đi về nhà lên trường đua trúng một cái đúp có 7.800 đồng bạc.

Hay tin này những của-rơ khác đều nói nhờ anh té xả xui đó!

CÁI ông Jacques Linh tính lập một ê-kíp chạy cho hiệu xe « Métalloplan » chưa gì mà đã làm chấn động trong giới xe đạp.

Thì có chi là chánh thức đâu! Vậy mà đã có kẻ đi khéo bảo ông đừng lập ra, lại có kẻ khác kiểm cách phá hoại. Nhưng nó vốn là một sự dự-định thì « vận-dộng » làm chi cho hoài công!

Các trận đá banh

NGÀY LỄ NOEL 25 DÈC
Tại vườn ông Thượng
Police Sport A Thudaumot
Electro A Stella A

Sân Mytho Baader
Sân Lareyniere Lucia
A. Biênhhoa

CHÚA NHỰT 26 DÈC.
Vườn ông Thượng
Auto-Hall Jean Comte
Etoile Giadinh Stade

NGÀY 2 JANVIER 1938
Sélection B E. Giadinh renforcée
Sélection A Sélection française

Vận-dộng-hội thể-giới
cử hành ngày 24 Aout
1940 cho tới 8 Septembre.

Ủy-ban tổ chức thể-giới vận-dộng - hội ở Đông - kinh năm 1940 này có tuyên bố rằng ngày cử hành cuộc thịnh-diệu ấy đã nhứt định vào ngày 24 Aout 1940 cho tới 8 Septembre.

Và cho tới cuộc vận-dộng hội mùa đông mà Nhựt lãnh tổ chức luôn năm 1940 ở Dapporo cũng đã sắp đặt xong chương trình từ 3 Février tới 14 Février năm ấy.

Nhựt đã nhứt-dịnh như vậy, song biết đâu vì thời-cuộc mà chí-hướng của họ phải đổi đi chăng?

THIÊN HẠ ĐỒN

Muốn dùng hột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mài hột xoàn mới khéo nhứt. Mua hột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba-Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ-cũ. — Télép. 21.476.

MUA ĐƠN GUITARE — MANDOLINE CỦA :

MAITRE LUTHIER
129, Rue Lagrandière — SAIGON

THIỆT KÈU, ĐÚNG PHIẾM VÀ BỀN CHẮC HƠN HẾT
M. BẢY NHIỀU TROUPE ĐẠI-PHƯỚC-CƯƠNG

M. NGUYỄN - HỮU

CHIROMANCIEN (Coi tay theo tây)
21, Rue Verdun - SAIGON

Thì-vận, làm ăn, ái-tình, kiện-thửa; đời mình có trúng số được không? Chẳng những biết mấy điều vira kể trên, ngoài ra còn biết được binh. Muốn biết tương-lai chắc chắn anh, chị-em nên đến M. NGUYỄN HỮU mà hỏi, mai sau khỏi thất vọng.

Xa không đến được, in hai bàn tay vào giấy; kèm mandat 2 \$ 00; / ngày có thư trả lời và nên cho biết bao nhiêu tuổi. Thư từ xin do địa-chỉ trên đây.

DOCTEUR
NGUYỄN-TẤN-ĐỎM
Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose
de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỊNH PHỔI

CONSULTATIONS :

SỐM MAI: 9 GIỜ TỚI 12 GIỜ CHIỀU: 3 GIỜ TỚI 7 GIỜ

TÉLÉPHONE : 20.632

63, Rue Mac-Mahon - SAIGON

THẰNG CHA KHÔN NẠN !

THẰNG Tâm sống đời anh Do - thái lang - thang như thế đã ba năm. Mới từ năm lên tám, cái thằng bé không cha mẹ, anh em, đã bị xã-hội khinh-rẻ, đẩy xuống vũng bùn, ấn vào nơi ngổn-nghề, hang cùng cửa vắng dân khổ-rách, áo-ôm. Đời mưa gió đã lôi cuốn nó vào con đường u-uất, quăng nó lên bờ hè đầy cát-bụi. Đã mấy năm nay, từ ngày nó nhập-tịch dân đầu-đường, nó vẫn sống với bộ quần áo vàng mà người lính mần-khóa đã thương-tình cho nó, với những mẩu bánh tày, những lá bánh, những đầu mĩa, những miếng xương vớt ở tiệm ăn hay xô chợ. Đứng trước những món ăn này mà những ông béo như bột nặn, ngậm xì-gà, phưỡn bụng ngồi trong xe-hơi hóm kiêu đã quăng xuống đất, mà để kiếm đầu. Nó cũng phải vật-lộn, gian - nan, đem hết mánh-khéo, tài-nghệ mới cướp được đấy, vì cái xã-hội đầu - đường của nó cũng đã-dinh.

Nó bần-thu như con heo. Đứng bên nó chỉ ngửi mùi tanh, mùi mồ-hôi, mùi đất, mùi ghét. Ấy thế mà nó có bộ mặt coi sáng-sủa hơn những đứa trẻ đồng-nghiep của nó.

Bà Hai bán nước thấy nó đi qua thường bảo với mọi người :
— « Tội-nghiệp thằng Tâm, nó là con bà vợ cả ông tham Hoàn đấy. Hồi nó lên bốn, ông ấy lấy vợ lẽ không biết bị ma quỷ xúi giục làm sao mà đang tâm đuổi mẹ con nó đi. Được mấy nam mẹ nó chết rồi nó lang-thang như thế. Ông tham vẫn nhớ nó mà đành chịu, vì quyền-hành trong gia-đình đều ở tay người vợ lẽ. »

LANG - thang từ sáng đến giờ, Tâm vẫn chưa hiểu hột cơm là cái gì. Dạ-dầy nó mấy lần đình-công, ruột gan nó mấy lần cách mạng, kết-quả nó đại-bại. Mắt nó hoa lên, chân tay run-rẩy như không bằng lòng đồ cái thân-hình khăng - kheo của nó nữa.

Nó mệt, nó muốn lần quay xuống đất, thế mà nó vẫn phải đi, đầu nó đi không vững. Ngày hôm nay nó đi đến mấy chục lần qua phố lớn nơi có bao nhiêu tiệm ăn. Nó đã chứng-kiến bao nhiêu người hạnh-phúc hơn nó cầm cỗ ngồi ăn những đĩa chiên xào thơm phức, những bát cơm trắng tinh. Nó nghĩ bụng : chỉ những người này mới gọi là sung-sướng nhất đời. Nhiều người ăn không hết, nó thèm quá, muốn đến bên xin chỗ thừa mà khổ thay, chưa đến gần đã bị mấy cậu bồi-tặng cho vài cái tát-tai này đom-đóm mắt làm bữa lột lòng. Rồi nó lại lảo-đảo bước đi.

truyện ngắn

của ĐO-QUANG-TIẾ

Nó gặp biết bao nhiêu người nghênh-ngang với bộ cơm-lẻ đẹp đẽ, với đôi giày bóng-lộn, bao nhiêu thiếu-nữ rực-rỡ như hoa mới nở, tha-thuốt với bộ áo cát-tường. Mùi nước hoa, mùi phấn, làm nó nhức óc. Nó lấy làm lạ sao những người giàu có sang trọng đến thế mà lại không cho nó mấy xu để nó khao-thưởng cái dạ dày trống-tron của nó, vì mấy lần nó đến bên, chưa kịp đọc bài diễn-văn ngắn-ngắn : « Thừa thầy, thừa cô cho con đồng xu... » thì nó đã bị những câu cảm ơn không văn-vẻ chút nào : « Bờ đi, dơ bẩn như thế mà đến bên người ta, lộn xác như thế không làm mà ăn thì xin ai cho. » Nó muốn cãi rằng nó muốn đi làm mà không ai mướn, song nó ngập-ngừng rồi lại lùi-thủi vào con đường đông đúc đầy gió-bụi như đời nó.

Thằng Tâm đi ngang qua nhà ông tham Hoàn, nhà cha nó mà nó có biết đâu. Tòa nhà đồ-sò, hiện - ngang như muốn mách những người qua đường cái đời trưởng-giã mà chủ nó là ông tham và bà vợ bé ông đang ung-dung sống trong đó một cách thần tiên. Đáng lẽ nó là chủ cả cái cơ-nghiệp ấy nhưng nó là đứa xấu-số, nên nó phải vất-vưởng. Nó nhìn tòa nhà, nhìn chiếc xe hơi đậu trước cửa mà nó ngo-ngác...

Hai cánh cửa sắt mở rộng. Ông tham, bà tham giắt tay con Hồng lững-thững bước ra. Con Hồng cầm chiếc bánh mì tung-tăng đi bên mẹ nó.

Trông chiếc bánh ngon lành, Tâm có thể tưởng-trọng đến cái ngon. Nó mon-men đến gần, nó muốn giựt lấy cái bánh mà ăn cho sướng miệng, nhưng nó rụt-rè... Nó đành đứng nuốt nước miếng ừng-ực.

Nhưng lần này toàn-thần nó bị cái đói xúi-giục, nên nó cực lực phản-đối cái tánh nhút-nhát của nó.

Rồi như cái máy, nó mon-men lại bên con Hồng. Lần này nó quả-quyết dơ bàn tay run-rẩy ra từ-từ rút cái bánh.

Một tiếng kêu.

Ông tham mau lẹ, nắm lấy đầu thằng Tâm cho nó một cái bít tai như trời giáng, tỏ ý bảo nó :

— « Đói thì chết ! »

Nó ngã quay lơ xuống đất. Nó đau quá, nó toan ngất đi mà nó cũng cố nhồm dậy. Nó sợ cái tát thứ hai sẽ đến thăm cái mà nó, hay một quả đấm, cái đá nhẹ đồng cân chút nữa cũng đủ làm nó chết.

Nó loạng-choạng đứng dậy. Đôi mắt nó nhìn thẳng ông tham. Nhận ra nó, ông tham bần-rũn, nghẹn ngào :

— « Trời ôi ! Tâm con ! »

Bà tham hỏi dồn : — « Tâm

vào chiếc xe hơi đậu bên hè.

Thằng Tâm ngo-ngác, muốn hiểu mà không hiểu nổi. Nó hoa mắt nhìn năm bạc cắt, rồi lại nhìn trùng-trùng chiếc xe hơi lần trong đám bụi.

Nó nghĩ bụng :

— Nếu ngày nào mình cũng bị ông la mạt đó bặt tai rồi lại cho tiền... »

CUA
BÚT-SƠN VÀ LÊ-PHA
CƯỜI XUÂN
SẼ VÔ CÙNG
ĐẶC SẮC
HÌNH KHÔI HẢI
NHIỀU NHẤT CÁC
BÀO - XEM PHẢI
CƯỜI VỢ BỤNG

Đại-lý muốn lãnh bán xin cho biết trước ngày 20 Janvier, và xin trả tiền trước. Mỗi quyển 0p.25, đại-lý chỉ trả 0p.20. Cuộc phi về phần đại-lý chịu. Bán không hết trả báo lại chúng tôi sẽ hồi tiền lại cho đại-lý.

Mandat gởi cho : Lê-minh-Đức, 433-2 Paul Blanchy - SAIGON

SƯU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN

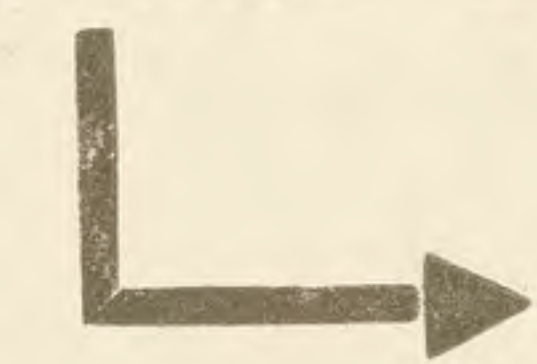
HIỆU

ÔNG - TIÊN

CÓ TRI ĐANG TẬN GỐC TUYỆT NÓC CÁC
CHỨNG BỊNH PHONG - TÍNH KHÔNG ?

Xin coi nguyên văn bức thư của :

QUAN NHỊ - PHẨM
HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH
Ở TRIỀU-ĐÌNH HUẾ



NGUYEN-XUAN-THANH
NHỊ - PHẨM - HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn
của các thứ thuốc hiệu ÔNG-TIÊN mua dùng khỏi lầm lạc

Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc ÔNG-TIÊN Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ lớn,
59 Bd Tổng-đốc-Phương, Dakao, 186 Bd Albert 1^{er}, Pnompenh, 57 Ang-Dương

« Tôi và gia quyến tôi thường dùng
« thuốc ÔNG-TIÊN quả có nhiều thứ
« hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thối
« nhiệt Tân, thuốc Tiêu-xổ, v. v... mà
« nhất là thuốc SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-
« HOÀN tôi lại thường mua giúp cho
« người thân thuộc tôi dùng quả hiệu
« nghiệm như lời quảng-cáo ».

Ông cố dẫu cái giọng run-run, cố cầm hai giọt nước mắt muốn trào ra ngoài khoe mắt.

Ông rút ra một nắm bạc cắt, lên bỏ vào tay thằng Tâm, rồi ông chàng vánh biến mình nào ? con nào ?

Ông tham chưa khéo.

— À, à, con... con người long-on làm sở tôi. Nó mồ-côi mẹ, mà cha nó thì.....



BỎ HÚT



Lúc chưa gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn Lúc đã gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn rồi

Lấy chi làm bằng cứ chắc cho bằng trông vào chữ non là người lâu nay tiền tuy vì a Phứ-dùng mà nay đã thoát khỏi, mập-mạnh, nên công hiến thuốc Nhựt-Tân-Hoàn cho đồng bào ai còn đương đăm đuối.

Thuốc không pha, không dùng chất độc nội trong 30 hườn thì mạnh.

Giá mỗi hộp 5 hườn 1 \$ 00. Thuốc Nhựt-Tân-Hoàn dùng toàn thuốc Bắc, bào chế theo toa của ông Docteur Nguyễn-văn-Nhả cho.

Viết thư và mua thuốc, gởi cho

Dương - văn - Xu
à Căungan (Travinh)

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72 % dầu - 186 Quai de Belgique - Saigon

DĨA MỚI — DĨA MỚI
DĨA BÉKA MỚI TRÔNG VÀNG

GÁNH ĐẠI PHƯỚC CƯƠNG: giá 2 \$ 50
(lựa rút Đào, Kép hay như: cô năm Phỉ, M. năm Châu, cô bảy Nam, M. bảy Chiêu, cô Ai Liên).

TUỒNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)

- 512 1/2 — ca Bân tàu, Hành vân,
- 513 1/2 — Xuân tình, Kim tiền,
- 514 1/2 — Vọng cổ,
- 515 1/2 — Lý Huê, Giao duyên, Kim tiền,
- 516 1/2 — Văn thiên tướng.

HAT GIONG TAY

- 524 1/2 — J'ai suivi tout mon bonheur
Mama Iuez Rumi a,
- 525 1/2 — Tango mystérieux
Chanson pour Nina,

ĐỜN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30

TUỒNG GIÓ BẠC LẠNH LÙNG

- 544 1/2 — Vọng cổ (Violon — Tranh)
- 545 1/2 — Vọng cổ (Cò Kim)
- 547 1/2 — Xuân tình (Violon — Tranh),
- 549 1/2 — Bình bán chẵn (Cò — Tranh),
- 538 1/2 — Tranh, Kim, Violon (Vọng cổ),
- 542 1/2 — Violon (Tây thi, xuân nữ),
- 543 1/2 — Kim (Hội nguyên tiêu),
- 550 1/2 — Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại).

PHỤNG-HẢO: giá 2 \$ 50
cô Phụng-Hà, cô ba Huôi, cô tư Sặng
M. Tiên, M. Thạch, M. bảy Nhỏ
TUỒNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ
(bộ 4 đĩa)

- 557 1/2 — Khóc hoàn thiên, Xang xư,
- 558 1/2 — Kim tiền, Xang xư,
- 559 1/2 — Vọng cổ,
- 560 1/2 — Tương tư, Nam xuân,

HÁT THEO ĐIỀU TÂY

- 566 1/2 — Adieu Hawaii

Pourquoi quand je te dis,

TUỒNG HIẾU TÌNH KHÓ XỬ

- 570 1/2 — Vọng cổ,

THÂN THÂN

- 571 1/2 — Vọng cổ,

AI TÌNH GIAI CẤP

- 572 1/2 — Mầu tằm tử, Tứ đại, Hồi thủ,

GÁI TRON NGHĨA TÌNH

(bộ 2 đĩa)

- 574 1/2 — Vọng cổ,

- 575 1/2 — Lưu thủy, Khóc hoàn thiên.

HÁT BỘ: giá 2 \$ 30

- 551 1/2 — Cô năm H. Trí Phú lối Ai, Nam,

Mời qua kỳ đầu có ít, hãy gởi mua trước kéo hết. Cứ biên số theo đây
thì chúng tôi sẽ gởi tới lập tức theo contre-remboursement

ĐẠI LÝ:

J. KELLER, Importation
72, Rue Mac-Mahon, Saigon

Tuyệt trời lạnh, người phổi yếu phải coi chừng bệnh sưng phổi (pneumonie),
Đêm ngủ phải đắp ngực cho ấm luôn luôn. Nếu có ho phải thoa dầu nóng iruc
ngực. Tốt hơn phải uống thuốc ấm phổi và trừ ho.
Nên uống thuốc ho Annam hiệu Ông Lê vì thuốc ho này có tính chất làm
cho phổi dạng ấm và trị ho thật hay.

ÔNG-TÊ DƯỢC-PHÒNG,
Route Locale N° 22, Phúnhuân

Ở DÂU CÓ YÊN-NGỰA

và đủ đồ phụ tùng ??

Xin mời lại:



DĨA HÁT

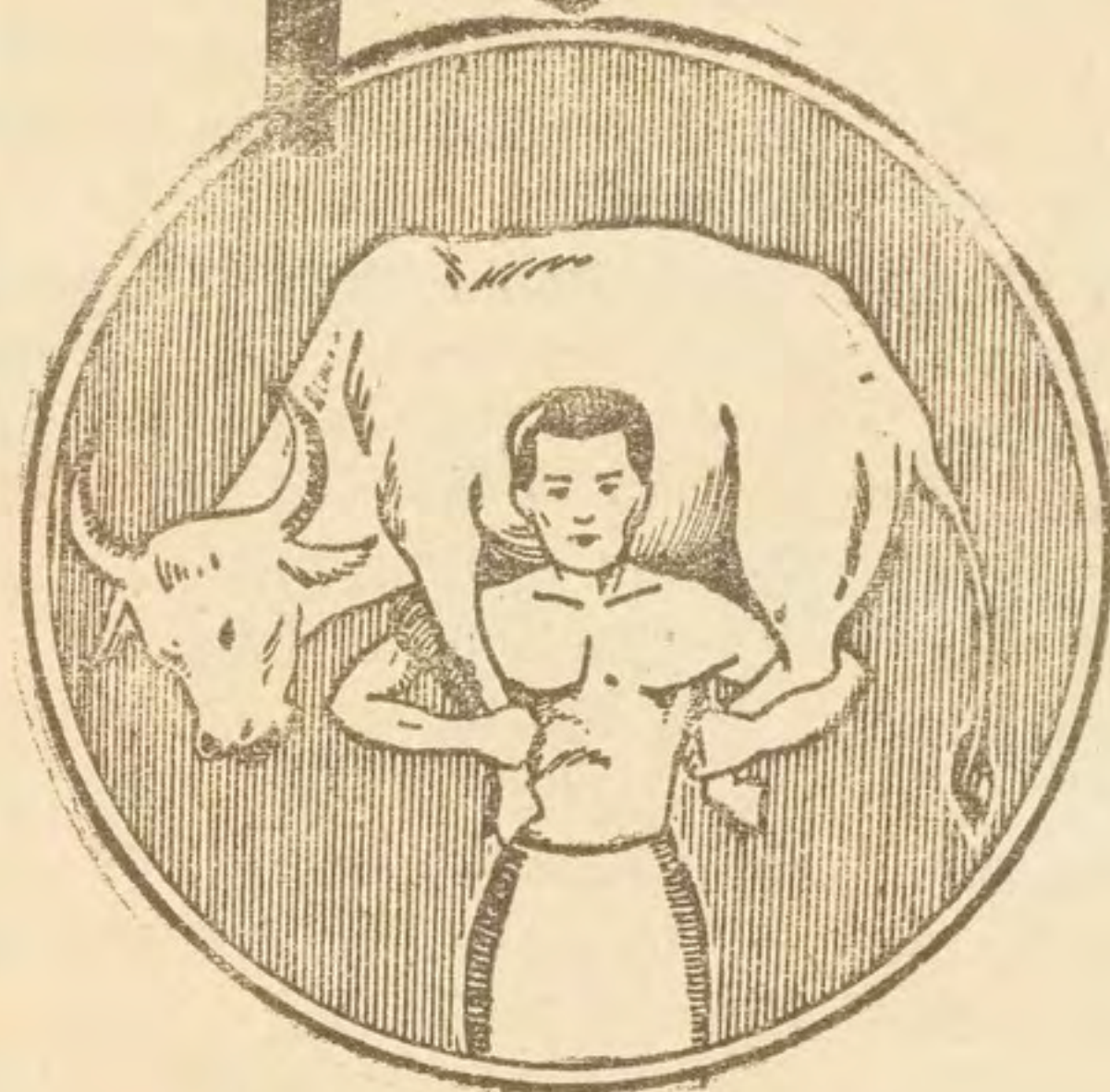
HÁT TIẾNG RỎ
VÀ BỀN HƠN
CÁC THỨ BẢO
KIỆT CHẮC CHẴN



MÁY HÁT

MỜI CHẾ NHIỀU
Kiểu ĐẸP NHÚT
CHẠY KHÔNG
— NGHE —

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÀU BÒ
CỦA BÁC
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể
con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống
không tiêu. Đờn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không
đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da
thịt không dặng nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận
rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau
máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhưt là đàn bà có thai và sau khi
sinh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

12 : 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương Thi) SAIGON

CỢT NGƯỜI
TRONG MỘNG

Cột ai, ai khéo cột mình,
Cột người trong mộng vô-tình với ta.
Mơ màng tỉnh giấc Nam-tha,
Dở say, dở tỉnh nghĩ ra hận mình.
Hỏi ai, ai có biết tình ?
Biết tình lưu-luyến của mình với ta.
Đã đành trong mộng hờn hoa,
Bốn phương là cửa là nhà nơi nao ?
Đánh liều mấy vắn thơ trao,
CỬU-LONG (1) khuyên uống, ước ao nên lời.
Thuốc linh hiệu ấy hấp thời,
Việt-Nam nổi tiếng, một đời nên danh.
Bệnh căn đủ chứng trị lành,
Để còn đợi thuở đồng thanh trọng- y.
Rỏ ràng ngành ngọn tóc tơ,
CỬU-LONG-HOÀN uống bấy giờ chờ lâu.
Thanh khí tương cầu.

Ngọc-Mai: **TRẦN ĐIỀU KHANH.**

(1) CỬU-LONG-HOÀN là một thứ thuốc Đại-bổ và trị
được nhiều chứng bệnh hư nhược. Thuốc đã có danh lớn
ở nước ta. Ông **HỒ-VĂN-TRUNG** tự **BIỂU-CHÁNH** Đốc-
phủ-sứ và là nhà văn có tiếng ở Nam-kỳ có tặng cho CỬU-
LONG-HOÀN bốn chữ « **TÊ-NHƯỢC-PHỒ-KHUYNH** ».

CÓ ĐI CÀNH THỜ
NÊN GHÉ LẠI:

HOTEL-RESTAURANT
NGỌC-LỢI

KẾ NHÀ BÀNG

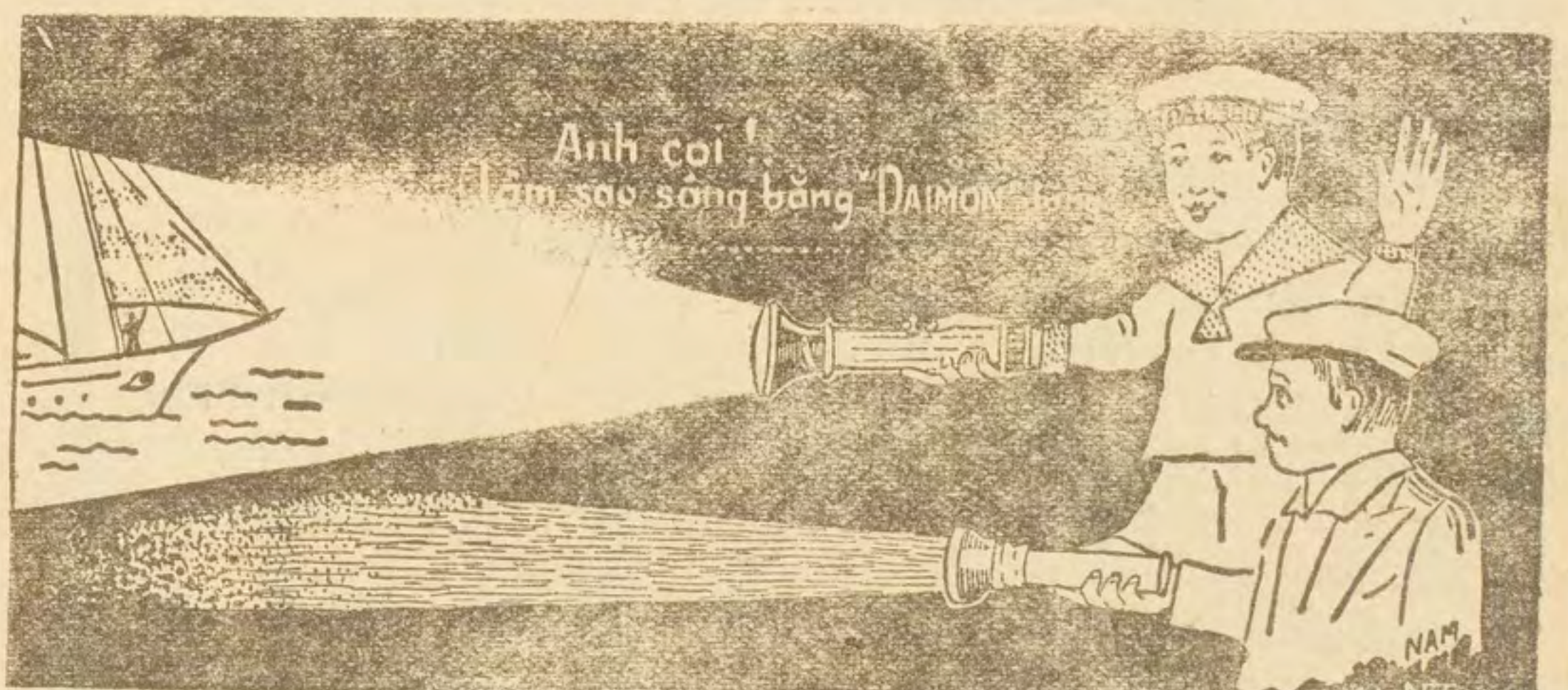
PHÒNG NGỦ rộng rãi,
mát mẻ, sạch sẽ, đường mé
sông. Bồi bất thiệp, lễ phép.

CƠM TÂY nhiều món
ăn ngon mà giá lại rẻ.

❖ Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu **DAIMON** của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG
cũng phải nài cho
đăng hiệu **DAIMON**
vì rất bền lâu,
dùng đăng lâu.

Cần dùng đèn
cốt là đăng sự
sáng tỏ rõ, mà
nhưt là sáng cho
thật xa; thì **QUÍ**
Vị nên chọn **DAI-**
MON thì sẽ đăng
vừa lòng và không
uổng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazaars ở Đông-Pháp

Và bán sỉ tại Chợ lớn: Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hưng, đường Gia-Long; Hạp-Tak,
Boulevard Gaudot và tại Sài-gòn: Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới)
Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-củ); Lê-ngọc-Lựu, Hố-môn

QUAN TÀI CHAY

T. V. LAI

Nếu lúc ấy Phương, một bạn học đồng-niên cũ của tôi, lại bỏ vô, thì thế nào tôi cũng quét anh ta đi cho rảnh. Mà, nói thì nói vậy, chứ ông vẫn anh mắc tôi đó cũng không dám vác cái mặt nhất quá tổ tôi, đến giờ ấy nữa à!

Còn Phong là một anh phu làm tàu:

Anh ấy là *pho chuyện* sống về ma quỷ, yêu tinh. Anh có kinh-nghiệm nhiều vì lưu-lạc nhiều, lại có giao-thiệp rộng. Nên trong óc anh, những chuyện rừng rợn sồn gây lạnh mình choán chặt hết chỗ đựng những chuyện khác.

Mà những chuyện khủng-khiếp hãi-hùng do anh kể ra đều là chuyện thiệt chính mắt anh trông thấy, hay do tai anh được nghe. Chớ chưa bao giờ bịa ra để có chuyện mà nói với tôi.

Cũng như tôi, em tôi ưa thích anh ta lắm.

Khác hẳn với các bạn khác của tôi, anh chưa bao giờ đến chơi tôi ban ngày, từ hồi chúng tôi được quen nhau tới giờ.

Anh chỉ đến vào quá giờ tỵ, nghĩa là quá 12 giờ khuya, nếu gặp những lúc tôi đang đọc sách hay viết phông-sự ngắn, thì anh chỉ phải đợi tôi viết xong trong vài phút, là chúng tôi nói chuyện với nhau cho tới sáng trắng. Mà hễ gặp tôi đang viết chuyện dài, thì anh biết lỗi, tìm cách làm cho tôi hài lòng ngay.

Anh thừa biết ý tôi, nên muốn tôi vui lòng bỏ quá lỗi anh, anh cứ kể chuyện ma cho tôi nghe. Nếu gặp tôi thứ bảy hay lễ, em tôi khỏi phải ở luôn trong trường Nữ-Học nữa, được ngồi bên cạnh tôi, nghe anh kể lễ.

Nhiều câu chuyện ghê sợ quá làm cho em tôi nghe mê mẩn, cho tới sáng hết mà không thấy một mệt hay chán.

Phong có bộ mặt cương quyết rắn rỏi vô-cùng, với đôi mắt sắc đầy tinh-thần và tấm mình giầy gân guốc. Anh ấy dạn lắm. Ít khi biết sợ ma.

Từ nhà anh lại tôi tuy không xa mấy, nhưng phải đi qua miếu âm-hồn, bằng qua nhiều mả mồ ao vũng bờ-bụi rậm-rạp. Thế mà anh cứ đi tự-nhiên, lúc quá nửa đêm, sau khi cơn mưa dầm vừa dứt hẳn.

Em tôi đóng kín cửa ngoài lại, giảo-dác ngó khắp nhà với đôi mắt lăm-lét ngờ vực như xét qua coi đâu đó, có ma ẩn-núp hay không, rồi leo lên ván ngồi bên cạnh tôi, trở mắt nhìn anh Phong ngồi gần đó.

Thấy xấp giấy tôi để trên ván, anh hỏi:

— Chắc anh đang bận viết một chuyện dài, phải không?

— Phải, chuyện rừng-rợn « Trên hòn đảo ma ».

Anh tùm-tùm cười, nụ cười có ý chế nhạo tôi đã « cột thỏ bên đít, mà lại còn tò mò viết chuyện ma nữa chứ!

Tôi cũng đáp lại một nụ cười « ngoại-giao » rồi hỏi anh một câu sáo mà tôi thường hỏi mỗi lúc anh đến chơi:

— Thế nào? Có chuyện gì lạ không?

Chăm rãi, anh trả lời:

— Thì lần nào tôi qua đây lại không có « chuyện lạ »! Không có « chuyện lạ », tôi qua đây làm quái gì? Ừ, sẵn dịp anh viết chuyện « Trên hòn đảo ma », tôi có mang qua biếu anh một « món quà » rất « hợp thời ».

Rồi, anh thân-mật:

— Anh coi, tôi lúc nào cũng nghĩ đến sự kiếm « quà ngon » mang qua biếu anh cả!

Tôi nóng xem anh ta móc túi lấy ra « quà quý-báu » và « hợp-thời » của anh biếu cho. Còn anh thì cứ điềm-nhiên, nghiêm-nghi, mà nụ cười bí-mật vẫn còn lộ trên cặp môi đen của anh.

Em tôi, thúc hỏi:

— Đâu? « quà » anh cho anh hai của em đâu? Đưa ra cho em xem.

Anh Phong dòm liếc xung-quanh nhà một lượt, rồi ngó ra cửa sổ, thấy cửa nào cũng đóng kín, anh vừa đứng dậy vừa nói cách nhả nhặn:

— Cho phép tôi nhé.

Rồi anh tự tiện mở cửa sổ ra, rồi chạy lại hạ thấp hơi ngọn đèn dầu xuống.

Nhờ lại cảnh chấp chớn ban nãy, tôi vội kêu:

— Kia! kia! Sao anh lại mở cửa sổ ra? Lạnh cả người. Sao lại vặn thấp ngọn đèn xuống tới om? Muỗi nó đến tha hai anh em tôi đi sao?

Anh nghiêm nét mặt trả lời một cách bí-mật vô cùng:

— Phải mở cửa sổ, hạ thấp ngọn đèn, cảnh lơ-mờ huyền-ảo như vậy mới thú chứ! Và lại « món quà quý báu của tôi sắp biếu anh lại thích-hợp với cảnh này ».

Ủy mẹ ôi! « món quà » gì quái-quốc, lại « thích-hợp » với cái hoàn-cảnh không « thích-hợp » với ý muốn của anh em tôi chút nào.

Mai xích lại gần tôi, nắm chặt tay tôi. Tôi tưởng trong đời tôi, chỉ có lúc đó là tôi cảm-thấy tôi yêu em tôi hơn hết, vì một lẽ rất giản-dị là nó... giống ý tôi như một.

Tiếng ngáy từ các bộ ván, dưới những nếp mùng trắng lơ-mờ đưa ra đều đều. Vài con thằn-lân tắc lưỡi trên vách, hay con một găm cột nhà, buongra tiếng tắc-tắc bay cọt kẹt, rồi êm tĩnh giây lâu...

Ngọn đèn tim lụng tủa ra một thứ ánh sáng mờ xanh,

nhuộm mặt xương-xương Phong trông giống hếch cái xác chết

dưới mồ lên. Bên cạnh anh, tấm rèm nhung cửa sổ bị gió bắc lật qua, bày cảnh rừng rợn cửa mả mồ lơ nhỏ bên ao tù bờ bụi, và miến âm-hồn tận đàng xa thấp-thoảng như bóng ma mặc tang-phục, vất-vững trong lùm cây đen nghịt...

Tôi có cảm-trưởng như được đi càng sâu vào thế-giới u-minh, và sắp phải nghe tiếng ai-oán náo-nùng và ghê gớm của những linh-hồn thác oan trong thành uông-tử-

Nét mặt bí-mật Phong, dưới ánh đèn lơ-mờ xanh nhạt, lại càng thêm bí-mật...

— Tôi sắp kể cho anh và em Mai nghe một câu chuyện đã xảy ra trong nhà xác, cách nay không bao lâu. Một câu chuyện có thật chớ không phải do tôi bịa đặt ra làm cho anh run-sợ: chuyện ma đầy áo-quan có đưng xác chết người ta!

Mai ngồi xát bên tôi và nắm chặt lấy một cánh tay tôi.

Làn gió bắc lùa vào hơi lạnh giá. Tôi và em tôi, rùng mình.

Bằng giọng đều đều và vừa đủ nghe, Phong kể-lẽ một cách thông-thả:

(còn nữa)

6 \$ 80

Bông tai khóa dận vàng tây nhận hột xoàn mới vàng cao hột chiếu lạnh

6 \$ 80

1' Kiểu bèo rề, 2' bèo lật, 3' kiểu trái tim, 4' kiểu chữ S.

6 \$ 80

5' kiểu khuôn hai mặt, 6' kiểu trứng cá, 7' kiểu cành lá, 8' kiểu bác gác.

6 \$ 80

Có giấy bảo kiết riêng vàng cao, hột xoàn mới 5 ly.

6 \$ 80

Hột xoàn mới nước lải sương nước đầu hồi.

6 \$ 80

Một đôi bông bán kể từ 15-12 đến 15-1-38 hết hạn.

6 \$ 80

Giá thật rẻ, hột xoàn mới QUẬN-CHỦA mua tại mô xoàn mới có giá đặc biệt.

6 \$ 80

Khắp nơi đều hoan-nghinh nhiều thợ khen đẹp, hột tốt hơn hết bán tại:

QUẬN-CHỦA

PALAIS DES BIJOUX

21, Rue Amiral-Courbet SAIGON

gửi lãnh hóa giao ngân 7 00

mau lệ kỹ lưỡng

Đầu đầu cũng có bán hột xoàn mới giá rẻ chỉ có khác nhau là mãi dạc cho đều, lấy

bóng cho chiếu lạnh, dùng dờ dờ nước xoàn không phai lợt. Lấy danh dự hột xoàn mới nhà

QUẬN-CHỦA có giấy riêng bảo kiết hột xoàn và giấy chỉ cách dùng hột xoàn mới. Muốn so sánh hột xoàn mới xin viếng QUẬN-CHỦA xem thợ mài rồi mới phân biệt đặng tốt xấu, khỏi lăm hột xoàn mới.

Một bằng có: ngày 18-9-37, ông bà quan trưởng toà E. Sicot, hai ông bà thị chứng cách dùng đốt lửa đỏ, nấu nước mũi mào, nấu savon, ngâm acide vắn vắn hột xoàn mới tại QUẬN-CHỦA là thứ đá quý nên nước chiếu lạnh đầu thử cách nào cũng không nức, bề (procès-verbal de constat des 16-9 et 22-11-37 enregistré au 3e bureau de Saigon. A. J. Folio 88, Case 13).

Kỹ nghệ nào không phải thợ làm cổ cựu lâu già, khéo chỉ nhờ nhơn tài sản xuất ra, sáng kiến biết trao đổi nghề mới đặng món hàng mới. 1ạ. Một anh thợ, một người chủ dầy cái óc cũ kỹ cứ nhìn cái nghề của mình tự cho là khéo, đến chừng gặp cái hay của người khác, mới giác ngộ ăn cắp kiểu về nhái chế theo vậy cái nghề phải hỏng. Bạn đọc xem các kiểu xe hơi chạy ngoài đường mỗi năm đều mỗi đôi kiểu khác luôn luôn.

Saigon, QUẬN-CHỦA mỗi ngày cũng có nhiều kiểu lạ về các món nữ trang nhận hột xoàn mới.

SỮA
CON
CHIM

TỐT NHẤT

LAIT SUCRÉ CONCENTRÉ
NESTLÉ
SOCIÉTÉ NESTLÉ FRANCE
PARIS